

# Nguyễn Hồng

TOÀN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng



NHÀ XUẤT BẢN  
VĂN HỌC

vh

## Mục lục

Vài Nhịp Thơ

Bình Mất

Cái Bào Thai

Chuối Hạt

Đứa Con

Những Mầm Nở

Hiệp Và Trinh

Khung Cửa Sáng

Lửa

Quần Quai

Cặp Bến

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Vài Nhịp Thở

Hải Phòng, ngày 1er -4-42.

Anh Minh,

Tôi đã nhận được thư của Minh và những bức thư của Xuân viết cho Minh trong khi tôi đi vắng. Thư Minh có nói với tôi rằng hơn năm nay Xuân thấy một sự rạo rức nung nấu trong lòng đến độ không thể chịu đựng được. Xuân phải viết và đã viết. Nhưng không là thi ca, truyện ngắn hay truyện dài mà là thư. Những bức thư ấy tôi đã đọc và chỉ biết nói với Minh rằng ngay đương khi đọc tôi đã bứt rứt cả người và cũng muốn cầm ngay bút để viết và viết. Vừa phần tôi bị Xuân gọi dậy cả một tâm hồn đã mọng lên những thấm nhuần, những nghiền ngẫm chỉ chực vọt ra thành lời; vừa phần, hỡi Minh của tôi! có phải không Minh, tôi đã nghĩ viết vừa đúng ba năm?

Trong thư, Minh còn nói với tôi nên bảo Xuân viết tiểu thuyết nếu tôi cũng nhận thấy như Minh rằng Xuân có thể tiến hơn, gần người hơn với thể văn này. Vâng, tôi xin nhận lời, nhưng giờ tôi thật không thể sao làm điều đó. Vì những thư của Xuân, tôi thấy nó viết ra là do một sự tất yếu như sự sống vậy. Mà để được sống thì có trăm nghìn cách, chỉ cần sao sáng suốt và hợp lý.

Sự cởi mở của tâm hồn Xuân, sự giao cảm của Xuân với cuộc đời và cái ý nghĩa của sự dôi dào và thiết tha tìm thấy trong Người mà Xuân không thể nén nhịn được phải kêu lên đến ráo phổi với Người, ta thấy đầy tận tâm và tin

tưởng là đủ rồi.

Minh ạ, bất cứ một tác phẩm nghệ thuật nào thiếu những cái đó là không có tất cả, là chết! Dù những cái đó chỉ mới thoi thóp he hé sáng như tia nắng đầu tiên của một bình minh hãy còn chìm trong sương. Và, Minh ơi! điều này làm tôi vô cùng bùi ngùi là Xuân viết để cho hai ta là bạn đọc thôi, chứ không dám thấy những dòng chữ đó qua trong tay và dưới mắt nhiều người. Chỉ là những bức thư riêng! Những bức thư mà khi viết, Xuân cũng như tôi khi phải ở một nơi xa thăm, tê tái trông về Hanoi, tưởng đến những cái gì đã mất, những cái gì đương sống, những cái gì sắp nảy nở ra.

Nhưng, Minh!, đau đớn và sung sướng thay, trên mặt đất này chúng ta có thể nào tách riêng hẳn ra được đâu?! Mà càng lớn lên bao nhiêu, ta lại càng nhận thấy không gì cô độc và nhỏ nhen bằng ta xa Người hay bị lìa Người bởi sự nghèo nàn và ích kỷ của tâm hồn ta. Trái lại, khi mắt ta sáng lên và nhìn thẳng đàng trước, và tim ta nổi lên những tiếng đập mạnh mẽ và rộn ràng trước bất kỳ ai hay vật gì, thì ta đều có thể tự hào cất cao đầu lên dưới ánh sáng và đưa bàn tay để nắm chặt mọi bàn tay.

Tôi sửa chữa, chép lại và đưa ra in "Những bức thư" của Xuân đây. Nó không phải viết riêng cho hai ta đâu, và hai ta cũng không thể nào có quyền nhận như thế. Đó là nhục nhã! Đó là hèn nhát! Kìa! hình như Minh giật mình và chau mày nhìn tôi. Được! tôi cứ nhất quyết để những bức thư của Xuân hiện trên giấy sộp với mực in, rồi luân chuyển muốn tới đâu thì tới. Tôi xin chịu hết trách nhiệm. Không! tôi xin đem hết sức chịu đựng ta mà chịu đựng, mở tất cả lòng ra mà chịu đựng, những hồi hộp nghiến đứt khi đưa bằng hai tay cả một quả tim trên hai mươi tuổi, dẫm máu đỏ tươi và hơi thở nóng nảy ra giữa Người để giao tiếp thêm sinh khí.

Bắt tay Minh chặt chẽ

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Bừng Mắt

Bắc Bão, ngày 12 - 12 - 89

Minh,

Tôi nhớ Hải Phòng quá Minh ạ, Hải Phòng tôi đương trông ngắm đây, một phần của nó rõ ràng và đầy đủ.

Sáu kho!

Giờ sức hoạt động đương tới độ sôi ngùn ngụt. Cả trời, mây, sông, nước, những khoảng đất bao la và những nóc tôn san sát cắt mạnh như sườn núi đá lên nền trời, đều âm vang. Người cười nói, reo hò, đi sầm sập và vun vút, vùng vẫy cử động, và thở rồn rập. Người! đàn bà như đàn ông, già như trẻ, trên boong tàu, ngoài cầu, khắp bãi, mọi kho.

Gió sông lồng lộng rít dài rồi ngân vang mênh mênh. Năng phấp phới reo. Những cột buồm sĩa mạnh ngọn lên cao, dây căng vang những tiếng cảm gió và năng rung lên. Những ống khói lừ đừ nhả những làn xám đen, cuồn cuộn tỏa rộng. Các đoàn va - goòng chạy không ngớt. Tất cả cần trục đều vươn dài những cánh tay sắt, lao những hàng hóa xuống quày tàu hay những xe cộ sẵn sàng chờ đợi.

Thêm những lớp sóng ồn ào!

Minh trông kìa! dòng sông vành ánh chuyển rời không ngừng.

Minh nghe kìa! những âm vang của mây nước tràn vào lòng ta, gọi dậy bao niềm tin và yêu.

Sáu kho!

Sáu kho và ánh nắng và gió. Minh trông và nghe kìa! từ ngoài xa lồng vào trong đây, bị những kiến trúc của người ngăn lại, gió lồng lộn gầm gừ. Từ trên cao dội xuống, nắng tha hồ tràn lan, nắng muôn màu đắm thắm.

Nắng sáng ngời trên những mái tôn, nắng loang loáng chạy trong những cành lá và đuối theo những mặt kính, kèn và đồng của xe cộ. Nắng quán quýt lấy những da thịt dầu dãi; nắng pha trộn với mây những vàng rực, hồng tươi, tím biếc, trắng chói lọi và xanh trong tươi màu làm nền cho các tiếng rộn ràng và nồng nàn của nắng vùng vẫy.

Rét đâu rồi, thánng một? Sao tìm mãi đây không thấy sự co ro, rứt dè và buồn nản? Trông ai ai cũng chỉ thấy lòng vui và ham phơi phới tỏa ra bằng mắt nhìn giọng nói. Hải Phòng, một phần sống của nó chỉ trông ngấm mà ghen cả người.

Nhưng đã rất nhiều buổi chiều, cũng những chiều nắng đông rực rỡ, Nguyễn Xuân của Minh không phải là Nguyễn Xuân đương hăm hở viết những dòng chữ sôi nổi này. Và có lẽ còn nhiều buổi chiều u ám của hồn như thế vì Minh ơi! một khi ta biết thế nào là sự thực, thế nào là cuộc sống.

Tôi muốn thuật lại với Minh một kỷ niệm không phải gần đây mà của năm tôi mười sáu tuổi, ngày đó chưa gặp Minh. Mới ở trường ra, thằng Xuân bấy giờ đã háo hức định ngay "lập cuộc đời". Với cái gì? A! Với mảnh bằng nôm na gọi là sơ học.

"Lập cuộc đời", ba chữ mà tôi viết đậm nét này đã là những ám ảnh day

dứt không ngớt tâm trí tôi, tóm tắt lại ở mấy sự khát khao giản dị nhưng đầy thơ mộng sau đây:

Kiểm được việc làm lương tháng mười lăm đồng thí dụ như phụ việc biên chép cho một nhà buôn, một sở mỏ, một hãng ô tô nào đó. Một khi có căn bản tạm yên ổn để sống là tìm thầy học thêm, mua các sách báo mới lạ để đọc, tập dịch những bài pháp văn dễ để dần dà trở lên một nhà dịch giả đứng đắn được nhiều người tín nhiệm, sống với cái nghề ý nghĩa của đời mình này cho tới lúc chết. Và, bao trùm cả lên những điều đó, Minh có thể đoán được là gì không?

Hỡi Minh thân mến và dễ dãi của tôi! kìa Minh đã mỉm cười rồi! Nhưng thôi thôi, Minh để tôi nói ra chứ đừng hé lời trước tôi khiến tôi không còn can đảm viết nữa. Cái tuổi trẻ khờ khạo và vui tin kia tránh sao được những mớ mớ trốn của ái tình sách báo? Trong sự xếp đặt những hình ảnh êm tươi của ngày mai một thằng trẻ tiểu thuyết ấy quên sao được bóng dáng tha-thướt và phỉnh-phờ của đàn- bà. Dù chưa biết nhan sắc thế nào, tính-tình những gì, nhưng sẽ có một người gần-gũi cái cuộc đời cặm-cụi với giấy bút của mình là đủ lắm rồi.

Người này sẽ đặt những bàn tay gọn gàng vào những trang giấy lộn-sộn trên bàn làm việc của tôi. Trong đêm khuya im-vắng, gục đầu thiêm thiếp ngay ở đĩa bàn, từng sợi tóc sẽ được vuốt-ve, rồi những hơi thở hỗn-hển ấm áp trào qua gáy tôi, nhẹ nhàng đánh thức tôi dậy. Cơm nước! Không phải là vợ mà là một người mẹ hiền từ chăm nom cho con, biết tính nó ngay từ khi lọt lòng, không để nó một chút chau mày.

Tươi dịu quá! a! những tưởng tượng dày công xếp đặt và tô điểm kia. Nếu nó thực hiện thì ngày nay Nguyễn Xuân không biết ra sao? Tôi không thể tự trả lời được mà chỉ rùng cả mình vì một ghê giợn chạy ran vùng khắp não cân.

Vừa đúng hai tháng đi tìm việc, tôi luôn luôn rơi từ thất vọng này sang sự chờ mong rồi lại thất vọng khác. Mấy bác cai, mấy ông giám thị xưởng máy, mấy ngài đầu bàn giấy, mấy cụ chủ hiệu buôn đã là những người hứa hẹn, chối từ, ngọt nhạt và thờ ơ cả với tôi nữa. Cuộc sống náo nhiệt và tưng bừng, đứng nhìn, Xuân ta thấy ngon lành quá! Nhưng được một chỗ mà sống giữa những đám người bề ngoài làm việc như dung dị trong những khung cảnh vui vẻ kia, Xuân ta bắt đầu nhận ra phải thế nào rồi. Hơn nữa là còn để được sống thì khối óc và bắp tay của một thằng trẻ mười sáu bên những khối óc và bắp tay đã dạn dày, hỏi có được bao nhiêu sinh lực để tràn lấn qua những gay go luôn luôn thay đổi và chông chát?

Cũng một chiều ở ngoài Sáu kho về, tôi ngả đầu lên dựa ghế ở vườn hoa, nghe những reo vang gấp rút của sự hoạt động tràn vào tâm hồn. Nhưng chỉ ít phút sau, trong sự mệt mỏi của xác thịt và rời rã của tinh thần, óc tôi trống rỗng đến như không có nữa. Tiền ăn tiêu đã hết rồi, việc làm vẫn chưa có, hỏi tôi sẽ xử trí ra sao? Hay lại trở về nhà nương tựa vào mẹ, bữa cơm bữa cháo? Bên hai tai hoang mang của tôi, một thứ tiếng tối tăm chọt cất lên: "Chết! Chết mất!". Mắt tôi liền xanh lại nhìn, nhìn thứ bóng tím phơn phớt cùng hơi lạnh êm nhẹ rủ xuống cảnh vật lúc nắng tàn.

Ngoài kia, sự huyền náo càng dâng cao, người ta càng mài miết, chen lấn, xô đẩy... mặt mũi, đầu tóc, áo quần tới tấp không thể kịp nhận ra. Sau một ngày và sắp bắt đầu một đêm làm việc đấy. Từ các ngả khung cảnh vui vẻ kia, Xuân bắt đầu nhận ra phải thế nào rồi. Hơn nữa là còn để được sống thì khối óc và bắp tay của một thằng trẻ mười sáu lên những khối óc và bắp tay đã dày dạn, hỏi có được bao nhiêu sinh lực để tràn lấn qua những gay go luôn luôn thay đổi và chông chát?

Cũng một chiều ở ngoài Sáu kho về, tôi ngả đầu lên dựa ghế ở vườn hoa, nghe những tiếng reo vang gấp rútcủa sự hoạt động tràn vào tâm hồn, nhưng chỉ ít phút sau trong sự mệt mỏi của xác thịt và rời rã của tinh thần, óc tôi



trống rỗng đến như không có. Tiền ăn tiêu đã hết rồi, việc làm vẫn chưa có, hỏi tôi sẽ xử trí ra sao? Hay lại về nương tựa vào mẹ, bữa cơm bữa cháo? Bên hai tai hoang mang của tôi một thứ tiếng tồ tồ cất lên: " Chết, chết mất". Mắt tôi liền xanh lại nhìn thứ bóng tím phơn phớt cùng với hơi lạnh êm dịu rủ xuống cảnh vật lúc nắng tàn.

Ngoài kia sự huyền ảo càng lên cao, người ta mãi miết chen lấn xô đẩy... mặt mũi, quần áo, đầu tóc không thể kịp nhận ra. Sau một ngày và sắp bắt đầu một đêm làm việc đầy. Từ các ngã Sáu khô, Hạ Lý, Thương Lý, Ca Công và... sắc không phải là sự đi lại đều qua đây mà là sự cuộn cuộn của những lớp sóng tràn tất cả những cái gì chậm chạp, chể nải, cản trở.

Mắt tôi hoa lên. Tôi cảm giác buốt nhức trong một bàn tay thép bóp từ từ nhưng xiết chặt lấy thái dương.

Sống! Với tài sức của đứa trẻ non nớt như tôi, tôi sẽ đứng thế nào, làm cách gì để sống.

Trên ghế dựa tôi đã lắc mạnh đầu, mắt nhắm nghiền và... người lên vì các lạnh của xi măng kéo dài qua gáy. Hai tay úp lấy mắt, tôi khóc nức mũi lên.

Minh ơi! Tôi nhớ Hải Phòng quá lắm! Chưa bao giờ trước mắt tôi, những hình ảnh nó rõ ràng như lúc này, chung quanh tôi, giờ đây, cũng từng bừng ánh nắng của nhựa sống cũng rạo rức ... lên như reo vang. Nhưng đâu người và vật vùn vẫy trong... dòng quyết liệt của sự làm việc chỉ với nó lòng vui, thương yêu và tin tưởng mới bốc cháy ngàn ngọn và tràn đầy.

Năng Bắc Bẩu cũng có vàng điệp chảy menh mông xuống cảnh vật, từ những tượng. Tại đây còn là nguồn vui tin và tha thiết, mãi mãi chảy, mãi mãi rộng lớn, như dòng sông đem phù sa ra biển khơi.

Bắc-Bẩu không thể giữ được tôi lâu nữa! Cả ngay lúc xế trưa này; tôi

không quên rằng núi rừng của nó đương thờ với tôi bằng những nơi hoang dại đã có từ bao nhiêu thế kỷ, đương truyền sang cho tôi những tinh thần dung dị, những tinh cần cù yên lặng luyện trong khí đất âm mốc vô cùng màu mỡ, đương cho tôi nghe những nhạc đàn man rợ của tự nhiên nếu được chuyển biến thành một điệu có ý thức thì tăng thêm bao nhiêu sức mạnh hấp dẫn và kích thích sự nảy nở của tâm hồn Người.

Nắng! nắng Minh ơi! kìa Bắc - Bấu đã nhạt nắng rồi. Mấy sườn đồi trước mắt tôi đã bốc hơi trắng đục chờn vờn trên những cụm rừng xanh êm. Dòng sông dưới chân đồi tôi ở hai dòng suối liền nhà, nước không còn lấp lánh ánh vàng mà lặng đi như thiu thiu ngủ dưới bóng râm. Gió chiều bao la lạnh lùa vào nhà với màu xanh hoang vu làm tê mê cả người. Đã lại rừng mình rồi.

Bắt tay Minh chặt chẽ.

NG - Xuân

# NGUYỄN HỒNG TUYỂN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Cái Bào Thai

Bắc - Bão, ngày 1er - 1 - 40

Minh,

Ngày hôm nay giỗ Thanh đây. Nếu Thanh có vợ con thì đến giỗ nay là đoạn tang một người chồng và cha. Tôi đã mong trời hoặc rục rờ lên hay mưa gió âm u đi để cảm xúc mãnh liệt trong một thời khắc, rồi hoặc mệt ngủ thiếp đi hoặc thấy lòng tươi bởi không còn rung động nữa. Nhưng không, mây xanh lơ lơ cứ vờ vất trên cao hoài. Thứ ánh sáng bạc lạnh độ nhất soi chiếu cảnh vật. Các đồi núi ngù ngù trong một cái yên lạnh nghẹn ngào, thỉnh thoảng trào lên những đợt lau trắng đục quần quai. Nước sông càng nhìn sâu càng biếc đi. Mấy dải đường quanh co thêm xa vút, những lúc vài con ngựa thồ hàng ở tĩnh về qua đó, bước những bước thong thả bên cái gánh nhún nhảy trên vai người dắt, tưởng như lâu, nhưng thoáng chốc đã mất tăm. Từ sáng đến trưa, từ trưa đến giờ, cái màu xanh ngút lạnh của rừng xa càng dày hơn và rộng lớn trên đầu tôi, chung quanh tôi.

Thiên hạ có không biết bao nhiêu câu về cái chết. Nhưng với Thanh, ai mà nói chết thì hết thì tôi không thể sao nhận được và nếu phải nói với một người cần nói thì dù tôi đương ngạc nhiên cũng phải vọt tiếng ra. Kìa! Quang lại mỉm cười như chế giễu tôi rồi. Mặc! Đây là sự chua xót bất diệt và sự tin tưởng không nguôi nó trào lờ ra chứ có phải tôi đâu.

Minh ơi! giờ phút này cái bìa sách của Thanh lại hiện ra trước mắt tôi với

từng ánh mực, từng nét chữ, từng đường kẻ, từng vệt gợn trên cái nền giấy sộp vàng ngà. Minh lại đây với tôi mau! Cầm lấy nó đi, bằng bàn tay xương thịt của chúng ta, để dù nó chỉ là vật trừu tượng nhưng vẫn được thở hít thêm một chút ít sinh khí của người. Và chúng ta cùng nhìn nó đi. Hỡi Thanh! Hỡi Thanh không còn có ở cõi đời này của Minh và Xuân! Tác phẩm trước nhất và sau cùng của Thanh đang run rẩy trong sự mê mẩn của chúng tôi đây.

Một tác phẩm! Một tác phẩm không có lấy một nửa trang giấy, một chữ in, một chút dấu vết nhỏ gì của sự sáng tác, mà tất cả những suy nghĩ và xếp đặt khổ công trong bao năm chỉ vền vện lại trên mảnh bìa với hai chữ viết đậm đà và rắn chắc: "Nắng mới".

Hôm ấy không có Minh, Thanh vỗ vai tôi:

- Xuân trông kìa khung cảnh của Nắng mới.

Tôi cười:

- Người làm sao chiêm bao làm vậy, khung cảnh của ông nó cũng ồm ỹêu khăng khiu như ông.

Minh còn lạ gì con đường về làng Vèn và An Dương với cái Cột Đèn không lều không quán kia. Từ ngày nhà Thanh dọn đến khu đó, ta mới thấy Thanh ra khỏi nhà những buổi chiều. Thanh bước những bước đều đặn ý tứ trên vỉa đường từ ga An Dương lên phố Tám Gian, hay ở dìa những lối ngoằn ngoèo vào trong xóm. Anh chàng này trong bộ quần áo ta chùng chặn và đôi giày Chí Long trông trịnh trọng quá, như một thầy giáo xưa đến nhà học trò ăn giỗ vậy.

Khu Trại Cau, không biết giờ có thêm những gì ở đó hở Minh? Hai rặng thông căn cọc và lẻ tẻ kia có trồng thêm được thứ cây nào khác không? Những khu đất để đấy cho cỏ rồi mọc um và người ta đổ trộm rác bẩn, những

khoảng vườn rau và hoa lứa thừa lụn dần, và những ao hồ đầy sen dại, đã xây nhà và trồng trọt nhiều chưa? Hay đây vài chục nóc nhà mỗi cái một kiểu, thò ra thụt vào ấy, có được người ta sửa chữa cho thẳng thắn không? Có bớt đi nhiều những trận đâm chém của các du côn anh chị, và những cuộc bóc lột tàn nhẫn ở đầu ngã tư An Dương? Và trong cái chợ giữa trời luôn luôn bị xua đuổi, hỗn loạn và tối tăm, bà hàng cơm béo lùn của mình vẫn cho vay tiền góp và làm chúa tể đấy chứ?

Những buổi chiều, lúc phu phen thợ thuyền và các kẻ buôn thúng bán bưng ở các ngã dồn về khu đó, Thanh thường trốn chúng ta, đi thơ thẩn một mình. Thường thường nắng khi đó đã tàn. Kìa, những quả đồi Kiến An tím thẫm lại, dài thiên văn mờ khuất và thê lương như một lâu đài phong kiến hoang phế. Một thứ phấn hồng đục tỏa xuống những dải đường nhộn nhịp. Cùng lúc này, ông thân Thanh lên đèn. Co ro trong chiếc áo bông chùng lợt thướt, ông cố thu hết vào lòng cái ấm của vải dạ và của ngọn đèn dầu lạc búp măng, giữa một khay đèn tắt mắt, chải chuốt.

Ông chiêm thuốc lấy. Bàn tay gầy guộc nổi rõ gân xanh và đốt xương trước cái ánh sáng vàng nhờn làm da mặt ông xám thêm lại và cặp mắt lơ lơ mờ mờ hơn. Khói thơm ấm và bụi bùng lên. Những nhịp thở không đều phập phồng giữa lồng ngực gò hóp lại. Không một lời, không một cử chỉ mạnh và gấp, ông chỉ biết có những điều thuốc sống còn của khí huyết ông, ngoài ra cái gì không cũng được, hết cũng được.

Ông, ông say sưa miên man với những hương vị ma túy của thuốc phiện; Thanh, Thanh đắm đuối đưa những bước chân không thấy mỏi của trí tưởng một phút một đi xa và sâu hơn lên trong cái thế giới tinh thần không ngừng thay đổi và mới lạ. "Năng mới" lại nổi lên từng trang một, đi xa và sâu hơn lên trong cái thế giới tinh thần không ngừng thay đổi và mới lạ. "Năng mới" lại nổi lên từng trang một, từng chữ một giữa những hình ảnh nghẹn ngào cả người Thanh, hình ảnh những cảnh đời đã thấm nhuần bao năm trong cõi bất

thức, nung nấu ngàn ngút đầu óc Thanh đến gần vỡ lở.

Hai sự tất yếu và hai lẽ sống của hai con người! Nó càng ngày tách rõ ràng khỏi một giới hạn mà lòng thương, tình yêu hay những niềm đau xót, những sự hy sinh không sao thể kéo hai tâm hồn máu mủ gần lại với nhau. Nhưng có lẽ chỉ chúng ta là nhìn thấy thế, chứ còn mọi người ai lại không tin thật và ao ước cái gia đình yên lặng không phải một chút gì chân lấm tay bùn này.

Phải không Minh, ai có thể ngờ tới cái cảnh Thanh hốt hoảng, mặt tái đi, khi chúng ta gõ cửa và lên tiếng giữa phút trong nhà có một giọng đàn ông hỗn hển rít khế bên những tiếng nước nở của một người đàn bà?! Sau đó chỉ một thoáng, sự yên lặng trở lại như trước. Cha Thanh vẫn lại nằm im lìm trong ánh đèn dầu lạc: mẹ Thanh dịu dàng chỉ bảo các công việc ở dưới bếp. Và Thanh, trên gương mặt trắng xanh và cặp mắt hầy còn gợn những vằn máu đỏ, Thanh cười những nụ cười dù sao vẫn nhợt nhạt làm chúng ta, - không, tôi cho đúng hơn - phải kêu thầm những tiếng xé lòng trước sự giấu giếm hoảng hốt này. Mà Thanh thân mến với chúng ta hơn hết ai đây, giải tỏ với chúng ta gần hết những sự tha thiết nồng nàn nhất của Thanh.

Năm 1932, Thanh thôi họ Minh nhỉ? Tôi cũng đã phần uất nghẹn cả người thấy Thanh tảng lờ và mỉm cười gật đầu trước mấy bạn quen hỏi duyên có này. Thấy tôi khổ sở cũng vì những cử chỉ giả dối che đậy của kẻ thân mến, Minh đã mắng tôi là điên rồ. Nhưng chỉ sau đó ít giờ tôi nói rõ tôi đã thích thêm những gờm sắc nhọn vào lòng bạn. Ở một gia đình giàng buộc bởi bao nhiêu thành kiến và lễ thói, Thanh bảo có thể đi một cách ngay thẳng và hợp lý giữa cái phút mà lòng rỉ máu trước cả một sự thất bại tan nát ấy! Thôi học vì không có tiền theo đuổi lâu hơn nữa, vì phải kiếm cách sinh sống bởi đã lớn tuổi rồi... chúng ta thấy thế là tất nhiên nhưng Thanh có phải là chúng ta đâu? Thanh đi học và cướp từ bằng nọ đến bằng kia nào phải cho riêng Thanh, mà một phần quan trọng như sự sống là cho thày má Thanh và họ

hàng Thanh, họ không lúc nào quên rằng Thanh phải hiển vinh thì họ mới sung sướng, nếu không trước những sự hiển vinh của con cháu các gia đình chung quanh, họ sẽ xấu hổ, tui cực đến chẳng còn dám trông ai, nói với ai, làm ăn gì... Đến chết mất!

"Năng Mới!", nào chúng ta có được Thanh cho nghe nhiều về chuyện cuốn sách ấy đâu? Chỉ biết rằng Thanh bỏ Hà Nội về Hải Phòng chưa được hai năm cứ mỗi lần chúng ta hỏi đến Thanh cái tác phẩm dày dặn ngoài những truyện ngắn kia, thì Thanh lại thờ dài và nhẹ, rồi mím môi lại gần gật đầu: "Mình sẽ viết "Năng Mới" Minh và Xuân ạ. Thanh phải viết nhưng không hiểu sao Thanh chưa dám cầm bút và không biết phải chờ một cái gì hay một ngày nào đến thêm nữa thì mới có thể bắt đầu?!. Nhất định viết "Năng Mới" Thanh chỉ có thể sung sướng và hăm hở viết những cuốn khác một khi "Năng mới" viết xong và sửa chữa đến độ Thanh thấy bàng hoàng không còn dám thấy thêm một dấu, chưa thêm một chữ.

Hỡi Minh, "Năng Mới" là cả cuộc đời thực của Thanh với những cảnh sống và những tâm trạng mà Thanh ủ ấp nghiền ngẫm thánng ngày, hay là của một kỷ niệm sâu xa và thắm thía, một con người, một bóng dáng? Hay là mang một sự khát khao, một sự chờ mong, một sự siêu thoát? Hay là của một bầu tin tưởng âm ỷ cháy, một lẽ sống để phụng sự, một trời mới với ngày mai?

Hỡi Thanh thân mến của Minh và Xuân không còn có mặt trên cõi đời này! Đây "Năng mới" của Thanh đang nóng lên trong bàn tay tưởng tượng của Xuân, bởi nó đã đắm những hơi thở không đều của Xuân, những hơi thở sao không thể truyền sẻ cho Thanh để Thanh sống, hỡi Khoa học đang phát triển mạnh mẽ kia?

Hơn năm nay tôi không được gặp cha Thanh để bù ngùi một niềm thương xót mệnh mông trước tấm hình hài mảnh dẻ và lá lướn như lá phong lan của người giống Thanh như lột kia. Chưa biết đến bao giờ tôi mới trở về Hải

Phòng, nhìn một nửa cái bàn gỗ lim đen bóng đã mài rách bao nhiêu khủyu áo của cha Thanh khi còn đi làm cho các hãng buôn và của Thanh từ khi học a, b, c tới lúc biết miệt mài với sách vở, biết đau đớn và sung sướng với sách vở, và biết tha thiết với sách vở cho tận phút cuối cùng của một đời.

Cả bà mẹ Thanh và các em Thanh nữa! Bà mẹ Thanh, tôi quên sao được người đàn bà dù đứng tuổi mà vẫn còn phảng phất vẻ bay bướm ý nhị và nền nếp của một hạng danh ca hiện giờ không thể sao tìm thấy? Mẹ Thanh thường được chúng tôi nhắc đến luôn trong những bữa ăn bữa bãi tốn tiền ăn dù nổi tiếng nhất. Có gì đâu Thanh nhỉ? Chỉ với vài con cá lăng, cá ngạnh, cá sộp cùng ít hành, mùi, sừng sông, xu hào, hay vài lạng thịt nạc, răm quả trứng và mộc nhĩ, hay cá rô, rau cải, mà bà đã cho chúng ta hưởng bao nhiêu hương vị thân mật và sâu xa vô cùng của Việt Nam thuần hậu trong những miếng chả và húp canh. Cả sự sống của gia đình Thanh, nào phải thán thán bạc trăm mới khiến nổi ai ai cũng phải khát khao và coi đó như gương mẫu?

Tôi vẫn còn nhớ không thiếu sót những lời run rẩy của bà:

- Các anh! các anh chơi với em nên cùng em đi đường ngay thẳng. Tôi không mong gì hơn là thấy anh em lui tới nhà nhau luôn, vui vẻ với nhau, và ai nấy bao giờ cũng như bao giờ, giữ được tư cách và thể diện cho ông cha.

Và một lần nữa:

- Không! không! tôi không sao đành lòng thấy em lúc nào cũng bần khoản lo lắng, gầy rạc người đi như thế. Đọc sách hay viết lách gì nên qua loa cho giải trí chứ tội gì mà miệt mài cả ngày. Sống sao được cái nghề làm văn làm báo, vẫn biết là quý giá đấy? Các anh nên đoái tình tôi mà liệu nhờ khuyên bảo em. Đến như trước kia cho em đi học cao nữa và cả đi làm xa, tôi còn không dám nữa là giờ, các em em nó đã lớn, em nó phải trông coi chỉ bảo cho những đứa dưới, mà cứ đắm đuối mãi với sách vở kia?



Tôi không dám và không biết nói câu nào để trả lời. Tôi chỉ đưa mắt nhìn mấy đứa em mảnh khảnh, trắng trẻo của Thanh đương cười nô trước cặp mắt lơ đãng của cha Thanh, rồi tôi mỉm cười, yên lặng cúi đầu.

Thái, em Thanh dạo hè năm ngoái có viết cho tôi một lá thư mà tôi quên không cho Minh biết. Thái khẩn khoản nếu tôi có dịp xuống Hải Phòng thế nào cũng phải đến nhà. Tôi đã không sao đoán được sự yêu cầu gay gắt như thế có việc gì. Ngoài sự thăm nom và chuyện trò an ủi thày mẹ Thanh và Thái cái đó tất nhiên, nhưng đây Thái lại gạch đi câu này và nhắc thêm lần nữa ở dưới cùng thư:

- "Em có điều này chỉ có thể đem hỏi anh và chỉ anh có thể giải quyết cho em thôi".

Đến tháng sáu tôi xuống Phòng nhưng vì bận rộn nên mấy lần đi xe qua nhà Thanh tôi không chịu vào. Sự lần khần đó còn do lẽ nữa Minh đã biết rõ miễn phải nói ra. Và cho đến cả lúc này, chỉ nghĩ đến cái không khí lạnh lẽo mờ sáng, và cái nhịp đều đặn, chậm chạp của chiếc đồng hồ treo cũ kỹ của gian nhà mà ông thân sinh Thanh nằm hút thuốc phiện, cũng đủ thấy giận cả người vì chán nản rồi.

Nhưng, không dám thấy mình tàn nhẫn lường gạt cả lời khẩn khoản tha thiết của đứa em nhỏ Thanh, tôi đánh bạo gõ cửa nhà Thanh một buổi trưa. Thái kêu rú lên khi hé cánh cửa kính trước nụ cười của tôi chào Thái. Thái run lập cập, vịn mãi không nổi vòng chìa khóa. Tôi đã bàng hoàng và thấy nổi lên trong lòng một sự thương xót mênh mêng bởi bàn tay Thái cuống quýt dướn lên níu mạnh vai tôi. Thái vừa thở vừa nói:

- Cả thày và má em đều đi vắng! Em mong anh xuống quá! Thư em gửi chắc anh không nhận được!

Tôi kéo Thái cùng ngồi xuống trường kỷ, gạt mồ hôi trán đầm lấy tóc

Thái. Thái cố ép tôi uống một cốc nước chè hột âm ấm và lục tìm mấy quả chuối tây chín mạp, thân bóc ra chia ăn với tôi. Minh ạ, sau bao nhiêu câu hỏi đi hỏi lại về sự sống của Minh và tôi, Thái bỗng yên lặng, buông tay tôi ra, cúi thấp đầu. Tim tôi bỗng đập mạnh trước cử chỉ khác thường này. Chợt Thái ngược mặt lên, môi mím lại, mắt long lanh như nẩy lửa:

- Anh Xuân ạ, em có hai bài, gửi cho một tờ báo học sinh không hiểu sao nó không đăng mà những bài khác thật tình em thấy không hơn của em mà lại được đăng? Em đã xé đi và đây em viết bài khác và đưa bài mới này cho anh xem.

Tôi chưa kịp lên tiếng, Thái đã nhẩy vọt xuống đất, rút đánh sầm ngăn kéo. Đó là một truyện ngắn, Thái viết dưới đầu đề như thế. Thật ra chỉ là một bài luận với những cảm tưởng ngây ngô của đứa trẻ trước con chim vành khuyên non bắt được một hôm mưa bão, nung niu nó hết lòng nhưng nó cũng chết. Thế là đủ về chuyện viết văn đăng báo của Thái. Đứa bé mười hai tuổi đã khóc sướt mướt khi đưa tập di cáo của anh nó cho hai người bạn thân với anh nó này, ngờ đâu lại khóc nức nở lần chính nó đưa bản thảo của nó. Và rồi đây chúng ta không biết chúngta sẽ được thấy nó viết những gì?

- Anh Xuân! anh xem bài này có thể đăng được không? Nó khác hẳn hai bài trước anh ạ. Em viết đi viết lại vừa đúng năm lần đấy. Nếu anh không tin em lấy cho anh xem thêm bốn bản giáp của em.

Tôi phải níu giữ Thái. Thái nhìn tôi chờ đợi, lông mày nhíu lại, những đường gân xanh ở thái dương giãn giật.

- Thế nào! anh cho em biết ý kiến đi. Anh cứ nói thẳng, em không sợ sự chỉ trích đâu!

Tôi vỗ nhẹ nhẹ vai Thái, tươi cười nói:

- Với trang học sinh tờ Ngày Mai thì bài này đáng lắm, nhưng anh muốn Thái viết nhiều bài nữa rồi hãy đưa đăng.

- Sao thế? Hay bài của em kém nên anh mới khuyên em như thế? Anh cứ nói thực, nói thực đi!

Đến đây nước mắt Thái ứa ra, dòng dòng lấp lánh. Tôi vừa vuốt tóc Thái vừa cố nén sự đau đớn để có thể cất tiếng:

- Không! anh không dám lừa dối Thái đâu! Anh muốn Thái chậm đăng để được đọc những bài về sau thật đặc sắc của Thái. Sự thận trọng rất cần Thái ạ. Lắm bạn nhỏ và những người lớn nữa, chỉ vì ham tên tuổi có mặt trên sách báo mà viết vội vàng, làm chết cả cái tài của mình đáng lẽ nẩy nở, nếu chịu khó và thành thực viết.

Thái và tôi cùng yên lặng sau cái câu này. Bàn tay bé xíu của Thái nắm diết trong tay tôi đã nóng lên:

- Này Thái! Anh tin chắc chắn và quả quyết nói với Thái rằng thế nào những bài của Thái tới đây sẽ được "Ngày Mai" hoan nghênh, và càng đi sâu vào sự viết một cách cố gắng tha thiết như thế, Thái càng được sung sướng và thấy ham thích nòng nọc gấp bội. Vậy Thái phải chịu khó và chịu khó hơn nữa đi. Nghe anh viết thêm nữa, càng cẩn thận hơn nữa.

Thái không đáp, cúi đầu chùi nước mắt. Hồi lâu sau, Thái chột vùng nhìn lên tôi, long lanh:

- Máy nhà văn như Lan - Trung, Thanh - Lễ, Trần - Tư... viết chắc chắn dễ dàng lắm nhỉ? Như ông Thanh - Lễ ở gần nhà em dạo nọ, ông ấy có cần viết đến lượt thứ hai đâu?.

Em cứ thấy ông ấy đi chơi đến thật khuya về mới viết. Em còn nghe người ta nói còn nhiều ông khác bất kỳ lúc nào cũng có thể viết được. Lắm ông đi

hút rất nhiều thuốc phiện và uống hết tuần rượu này đến tuần rượu khác với các gái giang hồ, mà vẫn còn dư sức viết, và các áng văn vẫn lừng tiêng như thường. Em không dám ví em như các ông ấy đâu, nhưng đây em, em... anh Xuân ơi!!

Chua xót và phần uất không Minh. Sự trụy lạc đưa năng lực đến cái chết được người ta tô điểm và ca tụng, khiến một đứa bé phải ghen ngào bật ra những lời trên kia! Một mặt để thỏa mãn những sự giải trí xa xỉ, tối tăm, một mặt lấy những khoái lạc ích kỷ cho cái tôi ủy mị làm lẽ sống vui sướng ở đời, làm những nguồn cảm phong phú, và, một khi sa vào sự chán nản mênh mông trống rỗng thì tìm trong đó cái quên, cái an ủi. Trong văn chương, chưa đủ, các ngòi bút trụy lạc ấy còn rắp tâm kéo người ta bằng nghệ thuật vào hẳn cuộc đời, chìm mình trong cái chết.

Lúc đó cả Minh chắc cũng không dám nói nhiều với Thái về những sự sai lầm, hơn nữa, những tội Thái ác này. Đâu phải chúng ta giấu giếm một sự thực thối nát? Chúng ta hãy để Thái lớn chút nữa, để cái tâm hồn trong trắng kia có thể chịu đựng được sự tan vỡ dữ dội của các hình ảnh thành kính nung niu. Chỉ ít lâu nữa, từ sự dần dà phớt nhẹ, Thái sẽ phải tới sự hần học muốn giày xéo lên những ung độc của tinh thần ấy, nạo nó đi khỏi những màng óc dễ vui tin, khát khao trông đợi và tìm cách đưa những tươi sáng rực rỡ có ý nghĩa soi chiếu tâm hồn, nâng cao và mở rộng nó ra.

Hỡi Thanh yêu dấu không còn có mặt trên cõi đời này với Minh và Xuân! Kìa bao nguồn sinh lực màu mỡ chưa được khai thác ra cho tràn tưới vào lòng nhân loại, và bao nguồn đã không thể lại còn vùi dập tắt đi!

Hỡi Thanh yêu dấu! "Năng mới" của Thanh đương phấp phới muôn vàn màu sắc và hương vị trong tâm tưởng Xuân đây. Dù nó chỉ là một mảnh bìa bây giờ đã hoan màu và mực nhợt đi rồi, nhưng Xuân vẫn thấy đó là không đếm xiết những trang giấy rộng lớn, chan chứa những hơi thở nồng nàn của người và vật. Lòng tha thiết sôi nổi của Thanh đương lấp gần hết cả lòng của

Xuân và chắc chắn phải là một phần rất gần gũi, với bao người đương cặm cuì sáng tác. Không có những câu nói nào mạnh mẽ gọi dậy tất cả lòng tin của người ta bằng sự cần cù làm việc, yên lặng trình bày những tác phẩm của mình, để truyền thêm vào những ống máu tiến hóa khác một ít sinh khí tốt tươi, dù chỉ một ít thôi nhưng phải là kết tinh của mình.

Nhưng đâu "Năng Mới, hơi Thanh yêu dấu?! Đâu có thể tìm thấy "Năng Mới" bằng xương thịt của Thanh. Hỡi Nhân gian tôi tìm đâu cho thấy "Năng Mới" và Thanh?

(Ng-Xuân)

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Chuỗi Hạt

Bắc Bão, ngày 15 - 2 - 40.

Minh,

Lâu nay Minh có gặp Phương em gái Bảo không? Và Minh có biết tin tức gì về Phương thì viết cho tôi với. Chắc Minh cũng hơi ngạc nhiên vì sao tôi bỗng nhắc đến Phương, một người chung sống rất ít với chúng ta?

Ngày chúng ta đi xem phim Scarface với Bảo và cùng Bảo uống bia ở một hàng ngoài bờ sông Hanoi, chuyện trò tới hai giờ đêm mới chia tay, từ bấy đến nay không còn lần nào nữa nhỉ? Không! không! ta nhầm! Còn một lần nữa trên đường Hanoi - Vinh, nhưng chỉ được cầm tay nhau và nói với nhau vài câu rồi còi tàu vừa hét lên là phải buông nhau ra, Bảo vào Ninh Bình, tôi lên Phủ Lý. Chuyển ấy Bảo về quê bốc mộ cho ông thân mà công việc này mẹ Bảo phải năm lần bảy lượt ra Namdinh, thúc giục Bảo bằng lời chán lại bằng nước mắt. Cố nhiên buổi đó Bảo phải hỏi đến Minh, hứa hẹn và mong đợi sự gặp gỡ giữa ba chúng ta trong một buổi linh đình mà sau khi tan cuộc vui ai nấy đều choáng váng không có một cảm tưởng gì rõ rệt.

Tôi cũng chẳng nhận được thư gì của Bảo. Mãi tới năm ngoái mới được một người cho biết rằng Bảo giờ đang ở Saigon. Cả Phương em Bảo cũng sống trong đó, nhưng nhà cửa đường hoàng, chứ không lúi súi như anh. Tôi có hỏi thì người ấy nói Phương lấy một người sếp phơ Nam Kỳ chạy xe cho một hãng vận tải. Thêm vào câu trả lời tôi, người ấy cười với tôi:

- "Tôi mừng cho Phương vô cùng anh ạ! Sung sướng thứ nhất của tôi là thấy mẹ Bảo yên lòng vì Phương có một chỗ nương tựa chắc chắn và sung sướng.

Những lời này đã văng lên trong trí tưởng tôi đêm qua và không thể cưỡng..., tôi phải nhớ đến Phương một cách bồn chồn khiến tôi thao thức cho tới sáng. Phải không Minh, dạo chúng ta ở Nam Định thì Phương còn cặp tóc, nhí nhảnh cười với bất cứ người nào cười với mình, đi học thì chẳng bài tính nào được lấy hai điểm vì lười suy nghĩ, và ăn quà chịu để cả thặng bán kẹo đến réo nọ ở nhà mà vẫn tươi như thường? Khi Bảo và Phương theo bà cô dọn nhà lên Hà Nội được ít lâu, chúng ta cũng lên làm trên ấy nhưng lại thưa lui tới nhà Bảo. Minh còn nhớ một lần chờ Bảo về, đột nhiên thấy tiếng cười giòn tan bên ngoài, Minh giật mình và hất hàm bảo tôi:

- Kia Phương! Đã theo mặc "tân thời" và uốn tóc rồi. Mà không biết xin được việc gì làm mà có tiền diện thế?

Đến bây giờ tôi mới nhận Phương rõ ràng và đầy đủ trong cái sắc đẹp tươi thắm của tuổi mười bảy, mà giờ tôi vẫn còn giữ được rành mạch những nét, những ánh đã khiến tôi ngạc nhiên. Mặt Phương nở, má bầu, môi gọn, mắt lá dăm ánh, và giọng nói rộn ràng, Minh nhỉ. Nếu Phương không tự giới thiệu đi đàn và giữ con cho tây thì ai chẳng tưởng Phương là một nữ sinh, hơn nữa, một thư ký quảng cáo của một cửa hàng kinh nghiệm?

Nhưng từ lần đó, cả Minh và tôi đều bùi ngùi vì thấy giữa Bảo và em gái không còn những cử chỉ tự nhiên đăm thắm của trước kia mà thay vào đó một sự thờ ơ và hằn học. Và quái gở, chính chỉ có Bảo là lộ rõ rệt ra vẻ mặt và cử chỉ những điều này, còn Phương vẫn là Phương luôn luôn cười nói, và trong đôi mắt sáng và nhanh của Phương càng ngời thêm những vẻ dễ dàng thân mến. Nhưng Minh đã không ở lâu thêm Hà Nội để phải băn khoăn vì câu hỏi: "Sao Bảo đối với em lại thay đổi thái độ chóng quá thế? Kia! Phương có làm gì đâu để đến nỗi phải chịu những sự ruồng bỏ, trừng phạt này?"

Cô Bảo năm tháng sau không đi chợ nữa vì chân lại tê lại và lần này thì khó mà chữa được. Chú Bảo phải luôn luôn nghỉ nhà để trông nom vợ, rồi sau vì sự không đùng được ông phải gọi mẹ Bảo ở nhà quê lên với đứa con gái của ông. Sự ăn tiêu của sáu miệng ăn trông vào Bảo một phần lớn rồi đến ông chú. Còn Phương, tháng năm đồng, tháng bảy đồng đưa không nhất định. Bảo còn muốn lấy thêm cũng không được vì số lương của Phương chỉ có chín đồng mà vừa phần Phương đi làm xa phải ở lại trưa, vừa phần Phương phải may mặc cho ra vẻ, kéo con gái đã lớn và nhất là có nhan sắc và biết chữ.

Băng đi một dạo, tôi không biết nhà Bảo, nhưng thường vẫn gặp Phương. Bao giờ thấy tôi, Phương cũng vồn vã, hỏi thăm tất cả những bạn quen trước kia của anh Phương một cách tỉ mỉ. Duy có điều này khiến tôi bùi ngùi vô cùng là Phương không một lần mời tôi lại nhà. Dù đi một mình hay với ai, Phương cũng niềm nở như thế. Lắm lúc tôi đã toan chỉ chào Phương thôi nhưng Phương không chịu sự thờ ơ ấy. Vì những người đi với Phương phần nhiều là trai, họ đương vui cười cùng Phương trong một sự say sưa lộ rõ rệt từ trong bước đi đến nụ cười và ánh mắt. Hoặc ở rạp hát, tiệm ăn ra; hoặc trên những đường vắng ở Hồ Tây hay bờ sông; hoặc những chiều tập nập giữa những đường phố Hàng Ngang, Hàng Đào, Trường Tiền, Phương đều công nhiên khoác tay họ và tươi cười rút tay ra giới thiệu với tôi:

- "Thưa anh Xuân đây anh A... người yêu của em; anh T... dạy em đàn; anh V... bạn em hát cho gánh...; anh M... làm cho xi - nê..."

Không! tôi cố tìm mà không thể nào thấy một chút gì kiêu căng, phô trương trong giọng nói và vẻ mặt Phương. Vẫn với đôi mắt nhanh và sáng ấy, Phương nhìn tôi với những tiếng cười giòn tan. Trái lại, những cái đó chỉ thấy trong những anh trai đi với Phương! Thì trong khi tôi đương băn khoăn tìm hiểu Phương, bỗng gặp Bảo. Lần này, cả một sự bàng hoàng ran lên trong đầu óc tôi. Bảo ở một tiệm ăn lớn nhất của một phố ăn chơi kia ra với một thiếu nữ lộng lẫy đi kèm bên. Vút cái, Bảo và thiếu nữ lên xe. Trên xe, Bảo



ngồi vắt chân, mắt lơ lơ đuổi theo những gợn thuốc lá, còn thiếu nữ mở "sắc" soi gương, và lấy bông phấn ra đập đập lên má và cổ.

Minh ạ, người tôi lạnh rợn đi. Tôi sực nhớ tới một bữa ăn cách đây không bao lâu ở nhà Bảo. Chung quanh cái mâm đồng, bảy người ngồi nhiều khi chạm đũa nhau vì giương chặt. Thức ăn ngoài đĩa rau muống luộc, hai bát ô tô nước dấm và đĩa đậu phụ, khi hết, mẹ Bảo phải ra hàng gần đấy mua cà để ăn thêm. Không ai nói với ai một câu, khắc hẳn khi trước, một bên, Phương cười rít lên, một bên các bạn Bảo đáp lại ồn ào gấp người. Bảo ăn xong bằng miệng bát thứ hai đã đứng dậy. Phương sợ tôi làm khách phải khẩn khoản nói và xới lên bát. Mẹ Bảo vốn hay ghen, nhai như đếm từng miếng, luôn luôn lơ lơ nhìn ra ngoài bàn đã sắp sẵn bộ ấm chén sứ seọ.

Bảo xuyềnh xoàng và ghét cay đắng sự ăn chơi xa xỉ, giờ như thế đó Minh ạ. Còn ai có thể nhận ra Bảo trước kia sáu năm, áo the, quần chực bầu, mũ trắng và dép da có mũi và gót hẵn hoi. Không biết khi nhắc lại trước mặt Bảo những cái nhún vai và bĩu môi của Bảo dùng để tỏ sự ghê tởm những trai trẻ đua đòi phóng đảng, Bảo sẽ cười hay nói thế nào?

... Xe Bảo đã khuất nhưng Bảo vẫn lừ lừ trước mắt tôi. Tôi có cảm giác rõ rệt bước bên cạnh Bảo, hai người không nói với nhau nửa lời, một buổi chiều u ám đã qua, về nhà Bảo để cùng nhau đọc sách dưới ánh sáng ngọn đèn cây cho quên những nỗi buồn day dứt của thiếu thốn, thèm khát. Sau sự hiển hiện này là Phương, từ con bé còn cạp tóc, áo trắng, quần thâm thế nào đến trường cũng phải có cái dây thừng trong cặp, luôn miệng phê bình sự ăn mặc của trai gái qua đường với những giọng cười rục rĩ đến cô gái ngày ngày đi làm trên phố với mái tóc sức dầu thơm và chải mượt, má hồng phấn, mày tía cong và đen ánh, tuy chỉ quần áo phin trắng nhưng giữa đám đông lộng lẫy vẫn nổi lên và được bao cặp mắt long lanh nuốt lấy, một cô gái khác hẳn đi, không thể ai tưởng được là con một gia đình nghèn hèn quần túm lấy nhau lại ở ba gian nhà lá lúp súp vùng ngoại ô, cũng ăn gạo lúa và công nợ giéo giắt như

hầu hết những người nghèo khổ chung quanh.

Minh ơi! Viết đến đây tôi thấy trong người bứt rứt không thể chịu được nữa. Minh hãy chờ tôi một chút, để tôi uống lấy một cốc nước và làm trong mười phút những cử động hô hấp. Vì sau đó tôi phải kể cho Minh nghe chuyện một chuỗi hạt, cái chuỗi hạt đeo cổ của Phương, mà không hiểu tại sao đến giờ tôi mới lại nhớ đến và nói cho cùng Minh.

Hạt trai, thứ trang sức quý giá này, tôi chỉ được nghe ca tụng cái óng nướn như mây trời của nó nhịp nhàng với nước da cổ trắng ngần, chứ thực ra chưa được sờ mó và trông thấy. Và giá có bắt được chuỗi hạt trai thật mà một ai đến đổi nó giữa lúc tôi đang bầu vú lấy ... thì chỉ lấy độ vài chục bạc thôi, thì tôi cũng chẳng một phút ngần ngại. Cả hạt ngọc thạch cũng thế. Duy chỉ có thứ hạt bằng thủy tinh và sứ sắc xanh da trời, thỉnh thoảng lại nhún nhảy trên làn lụa nõn và ngấn cổ ngon lành, thì tôi được trông ngắm luôn luôn. Ôi thứ hạt bằng thủy tinh. Thứ cuối cùng này tôi đã một lần đi mua với vợ chồng một người bà con. Theo lời bà thì hạt thủy tinh mà đeo được, rẻ ra cũng phải ba đồng một chuỗi, tuy nó không ngời sáng nhưng cũng có những làn óng ánh khiến người ta thoát nhìn là phải chú ý, vừa phần nó không xạm mờ vì mồ hôi, giữ bền cái trong sáng cốt yếu kia.

Một đêm, tôi gặp Bảo ở một rạp chiếu bóng ra. Bảo vỗ lấy tôi và reo lên cũng như khi gặp Minh và tôi vậy. Bảo dẫn tôi đi ăn cháo rồi nhất định kéo về nhà ngủ. Bảo vẫn ở cái nhà dưới Bạch Mai với mẹ, cô chú và Phương. Chúng tôi không đi xe, thông thả bước sát đù nhau dưới những lùm cây rì rào trong đêm. Tôi đã toan hỏi Bảo về sự ăn chơi của Bảo mà phần đông bạn bè nhắc nhở đến luôn, nhưng vì cả Bảo và tôi cùng đắm đuối trong cái giọng chậm rãi đầy thân mật, nên tôi không thốt ra cái câu trong lúc này nó làm chối hẳn tai đi.

Thấm thoát chúng tôi đến nhà. Không để Bảo phải đập liếp đến lần thứ hai, mẹ Bảo đã dậy, lạch cạch tháo gong và giơ đèn cho chúng tôi vào.

Giường Bảo đã buông màn sãnsàng. Bảo và tôi chỉ có việc đánh răng xong là chui vào nằm. Nhưng Bảo vẫn chuyện, sau đó lúc lâu tôi phải thịch tay vào người Bảo, cười và nói:

- Thôi! đi ngủ đây, mệt lắm rồi!

- Ừ thì ngủ mắt mình chứ mắt người ta đâu?

- Nhưng cứ nheo néo bên tai người ta ấy. Thôi giờ cấm hẳn.

Vừa phần cả ngày hôm ấy đi bộ nhiều, vừa phần gặp nhiều cái vui, nên tôi chỉ yên lặng giây phút là thấy mí mắt dần dần trĩu nặng, thân thể nhẹ nhàng và tâm trí lơ mơ. Chợt loáng thoáng bên tai tôi tiếngBảo nói:

- Kìa mẹ, mẹ đi ngủ sao vẫn để đèn thế?

- À, đèn cũng gần hết dầu rồi, chỉ chốc nữa là tắt vậy mẹ ngại dậy.

Yên lặng.

Sau đó Bảo nói như reo lên:

- À! à! con biết rồi! Này mẹ! Con Phương nó đi đâu?

- Nó ngủ rồi chứ còn đi đâu!

Bảo dần tiếng:

- Nó ngủ rồi! nó ngủ rồi mà màn vẫn cuộn và chần và gối vẫn xếp đồng thế kia?

Lại một lần nữa yên lặng.

Nhưng sau lần này, Bảo vùng dậy, bước sầm xuống đất, ra cửa.

- Nó lại đi chơi và mẹ lại chờ cửa nó đây? Phải rồi! phải rồi! hôm nay có một ban kịch mới lập diễn ở nhà Hát tây mà. Mặc xác nó, cho nó ngủ đường.

Mẹ Bả vội cất tiếng, giọng run run của sự van lơn:

- Không! Nó đi đã xin phép mẹ rồi! Và nó còn dặn cả mẹ xin phép con hộ nó. Thôi, con đừng làm thế tội nghiệp! Khuya khoắt thế này con đuổi nó đi đâu?

Bảo rít lên:

- Nó đi đâu thì đi. Không thể nào đêm nay và từ nay cho nó về cái nhà này được. Mẹ có biết không, nó lại theo thằng Xương đẹp trai và hát cải lương rồi đấy; và thằng kia mới sắm cho nó chuổi hạt, vậy làm gì mà chả rủ được nó đi?!

Có tiếng gốc lạch xệch kéo trên nền nhà rồi va chạm vào bàn ghế. Với một giọng mừng rỡ nghẹn ngào, Bảo cười sảng sặc:

- Đây này, chuổi hạt nó quên để lại trên bàn đây này.

Bên kia giường, mẹ Bả vội vùng dậy:

- Không! không! con ơi! hột của nó mua đấy, chứ có phải của nhân tình nhân bánh nào cho nó đâu? Mẹ xin thề với con rằng chính nó nhờ mẹ vay thêm bà bên cạnh cho nó một đồng để nó đi mua. Và khi đi mua cả cái Lan con bà ấy cũng biết.

Bảo vẫn cái giọng cười sắc giọng ấy:

-Ừ thì của nó mua! Ừ thì của nó mua! Đây nó muốn chải chuốt thì lần này con để nó tha hồ sắm sửa chải chuốt.

Bảo vừa dứt tiếng, phụt! sợi dây giựt tung ra, mặt bàn bằng đá reo loảng

soảng vì những hạt thủy tinh tuột xuống. Chỉ một cái vớ vắn vện, những hạt óng ánh kia thu lại trong bàn tay run run của Bảo. Rồi từng tiếng một, phải, từng tiếng một Minh ạ, thủy tinh rít lên dưới một gót guốc xéo nát. Tôi gai cả người, và, trong màn bên kia, những tiếng nổ nức.

Bảo nghiến răng nói thêm mấy câu nữa thì tung chăn, vào nằm vạt ra giường, thở hồng hộc. Tôi không dám động đậy và có chịu cái sức nặng của chân Bảo đè lên mu bàn chân tôi, làm tôi đau tê như bị tra tấn. Từ đó tới sáng, một giấc ngủ lầy nhầy xám sịt như mờ hóng. Khi trời bừng nắng, cánh liếp vẫn đóng. Vài tia vàng diệp chiếu vào nhà, cát bụi lăm lăm trong không, chờn vờn. Có tiếng người nói xì xào, sau đó, tiếng dép lẹp xẹp. Mẹ Bảo ở dưới bếp lên, ỳ ạch mở cửa, rồi chuyên lên nhà một bình nước nóng thường lệ.

Tôi không dám nằm lười biếng ủy mị như thế lâu hơn phút nữa, mà vùng dậy. Vừa vén màn, nhìn ra ngoài, giác quan tôi liền như bị xé ra. Dưới đất, những vụn thủy tinh lấp lánh trong ánh nắng ban mai cắm phàm phập vào mắt tôi và cả vào màng óc tôi. Giường bên kia, Phương cũng lồm cồm ngồi dậy vắn tóc và kéo áo dài mặc. Một tiếng hét líu lười. Phương chạy xô ra giữa nhà, cúi vồ lấy dây chuỗi hạt nằm dí trên đất:

- Giời ơi! ai làm rơi để người ta giẫm của tôi thế này?

Không thấy đáp lại, Phương nức nở:

- Ai thế này? Ai thế này hở giời ơi!

Vóc người lầy bầy của mẹ Phương từ từ tiến lại bên Phương, Phương vùng ngược mắt, quắc mắt nhìn mẹ:

- Mẹ! Mẹ! có phải mẹ làm rơi của con không?

Bà mẹ Bảo lắc nhẹ đầu:

- Ừ... ừ... có lẽ mẹ đánh rơi đấy... Đêm qua mẹ đi tìm bao diêm ở bàn để châm đèn, vậy có lẽ mẹ quờ quạng đánh rơi của con. Thôi, kỳ tiền sau mẹ bớt cho con một nửa con mua.

... Bốn tháng sau, tôi gặp Phương được hai lần. Và từ bấy đến giờ, thỉnh thoảng tôi chỉ được nghe người ta nói lảng máng đến Phương. Sau khi Phương bỏ nhà theo Xương đi diễn kịch, Phương đâu lấy đến bốn, năm người nữa. Trừ người sộp phơ hiện giờ là có nghề nghiệp còn đều là những trai măng con những gia đình giàu có và được nâng niu.

Một lần người ta cho tôi biết là Phương dan díu và có con với một gã dầy nhầy dầm. Không biết đứa con ấy Phương có nuôi hay cho ai. Có lẽ Phương đã cho đứa bé kia đi vì từ ngày có mang nó, Phương trông sộp hẳn đi, lâm vào sự thiếu thốn khốn cực đến nỗi quần áo lôi thôi và quanh quẩn chỉ có hai bộ đã rách và phải vá.

Minh ơi! Giờ Bảo và Phương cùng ở một nơi và có căn bản sống đấy. Nhưng không biết anh em có nhìn nhận nhau không? Hay một đảng vì chán nản và hẳn học, một đảng đau đớn vì bị ruồng bỏ, cả hai vẫn lao mình vào những phút khoái lạc mê tơi để khỏi nhìn thấy sự thực và để sung sướng trong lãng quên nhưng đau khổ vì chia rẽ, hư hỏng, tan nát và chết?! Nếu không có một hoàn cảnh khác để sống, một lý trí khác để nhận định, một tâm hồn khác để rung động, thì Bảo và Phương còn là xa nhau, nhưng vẫn chung với nhau, ai chung với nhau trong cái vực tiêu diệt của sự buồn nản và khoái lạc!

Nguyễn Xuân

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Đứa Con

Bắc Bão, ngày 27 - 3-40.

Minh,

Viết đến bà mẹ Bảo với hai đứa con kia, tôi lại phải nhớ đến bà cụ Tuyên. Ngày năm kia, Minh vừa ngỏ ý định xuống Phòng với bà, bà đã tức tởc lại đấng tôi, tìm tôi để khoe cái tin vui mừng này. Cái giường mới mà Minh năm không phải là mua lại đâu, chính bà đo nhà rồi lên hiệu trên phố Ba Ty đóng những tám đồng đấy. Nếu còn tiền, bà còn sắm thêm cái bàn để Minh ngồi viết và xếp sách báo, nhưng vì không có, bà đành phải mượn của người em cái bàn nhỏ với chiếc ghế mây. Tuy biết Minh hể nói với bà điều gì là chắc chắn điều ấy nhưng bà vẫn phân vân hỏi đi hỏi lại tôi rằng có thể vì lẽ gì hay việc gì mà Minh không xuống Phòng thì sao? Cho tới lúc tôi tiễn chân bà ra xe, bà còn căn dặn tôi mấy lượt phải viết thư giục thêm Minh để Minh mau chóng cho bà khỏi nóng lòng vì mong đợi.

Cách mấy năm hở Minh, từ dạo chúng ta và thằng Tuyên, con bà thuê nhà dưới Bạch Mai rồi lên Nam Tràng, rồi mỗi đứa mỗi ngả? Thời kỳ đó, tôi thấy xa lắc xa lơ, nhưng cảm động thay, bà mẹ này hể gặp chúng ta lần nào cũng chỉ thấy bông bột thêm, mặc dầu chúng ta ít đến với bà. Ngày tháng với những sự gay gắt của cuộc sống chỉ làm mòn mỏi cái thân thể mảnh dẻ kia chứ phá hoại sao được sự bền vững và nảy nở của tấm lòng rộng rãi và đằm thắm? Bà mẹ Tuyên giờ đây càng thấy vui vẻ và hoan hỉ gấp bội, bà mẹ

Tuyên hồi tóc còn đen mượt, đi mọi cho xa gần để nuôi ăn học đứa con đã lớn tướng. Ai gặp bà hay vào nhà bà một lượt mà có thể quên được bà, Minh nhỉ?

Thật chưa thấy một nơi nào dễ dàng và ấm áp đến như thế. Gặp bữa thì ăn; muốn ngủ thì giường màn đậy tha hồ mà lăn ra nằm chẳng đếm sía gì giờ giấc; mình mẩy bứt rứt vì quần áo nhớp mà chum vại không có nước, thì cứ việc gọi người gánh cho, rồi căng chiếu ra, sì sụp tắm giặt với nhau. Hơn nữa.... lại có cả thằng dẫn nhân tình đến và bô bô giới thiệu với bà. Đã không tỏ chút gì phật ý vì sự trai gái này, bà lại tươi cười mời mọc và khuyên chúng nên mau chóng lấy nhau đi, nếu thấy thật lòng thương yêu nhau và sau đấy dù khổ sở cũng quyết tâm chẳng quẩn ngại thương nhau làm ăn gây dựng hạnh phúc. Chẳng có thể mà mấy ả chỉ quen sơ Tuyên nhưng đến nhà chơi với Tuyên vài bận, đã dám gọi phăng ngay bà là mẹ và lăn vào bếp thổi nấu cho bà.

Mà bà cụ Tuyên thật xứng đáng cho tất cả chúng ta gọi là mẹ. Nếu không chan chứa những niềm thương yêu vong kỷ thì đâu một người đàn bà lại sẵn sóc trông nom những kẻ không phải con mình những khi chúng ốm đau trong túi một xu không có, không phút chệnh mảng, không phút ngần ngại, không một lời hé ra để người khác biết rằng mình vất vả.

Năm ngoái Minh vào Sài Gòn, bà lên Hà Nội có lại thăm tôi nhằm lúc tôi đương ốm. Bà ngồi trên ghế sát giường tôi nằm, nhai trầu trông tươi quá. Tuy tôi nhận ra tóc bà đã phớt bạc, gò má cao và hóp, quầng mắt thâm và sâu rõ hẳn, nhưng những gợn sáng trong mắt bà càng đầy nồng nàn, thiết tha với lòng mắt nâu trong và dịu. Lòng tôi nao lên vì tai tôi lại được nghe cái giọng nói chậm rãi như giọng ru thuần hậu cho con ngủ, và cảm giác tôi nở ra rạo rức trước mùi trầu cau đậm đà. Tôi thoáng tưởng đến cái thuở cùng Tuyên và Minh nghỉ học vì trời mưa bão, quẩn quýt bên người bà, mê say nghe bà kể những chuyện "Thằng Cuội", "Gương vỡ lại lành", "Cờ lau dẹp trận", "Hùm



trả nghĩa" mà thi vị chầy đằm vào hồn ngây thơ, làm nó lâng lâng như có cánh, bay la cà vào những rừng rậm, núi sông, biển cả đầy những nhân vật kỳ dị.

Thỉnh thoảng bà lại kéo nhích cái khăn đắp ngực tôi lên rồi vuốt trán tôi:

- Trời lạnh đấy! Anh phải cẩn thận không đau ngực thì khốn! Mà người anh đừng hâm hấp sốt đây này!

Thật ra trán tôi lúc bấy giờ một phần nóng rục bởi bệnh, một phần vì sự ủ ấp của tình mẹ con mà tôi thấy hiện ra với những cái nhìn và những nụ cười chỉ biết có mình tôi. Ôi, cặp môi không che nổi hàm răng thô, còn sót vài chiếc răng cửa khắp khênh, to và nham nhở, và bà vuốt vén lên những sợi tóc thưa thớt phớt trắng rủ xuống vầng trán nhăn nheo.

Lần đó bà mẹ Tuyên nói rất ít về Tuyên, Minh ạ. Tôi có hỏi thì bà mới cho biết đã hơn tám tháng nó chỉ gửi cho bà ba bức thư với ba địa chỉ khác nhau ở Nam Kỳ và Cao Mên. Và một lần bà nhận được một colis recommandé trong đó có hai tấm lụa lào, một khăn bàn dệt bằng khung cửi, một bộ đĩa chén bằng bạc và rất nhiều bánh kẹo. Thì lụa bà đã bán lấy tiền làm cho nó hai tể thuốc bổ huyết, còn khăn bàn và chén đĩa, bà cất kỹ chờ nó về dùng thì dạy nó bà giở ra cho Minh đấy.

Bà mẹ Tuyên lắc đầu, cười rồi nói với tôi:

- Anh Xuân! Anh tính đến bao giờ nó mới đứng đắn được? Tôi già người đi chỉ vì nó thôi anh ạ. Tôi có mình nó là con trai mà nó cứ nay tỉnh này mai xứ khác, chỗ việc làm lương tháng năm bảy chục cũng dùng dùng bỏ, đi đâu không đi cứ đằm vào những miền chỉ nói đến tên nghe đã ghê cả người. Rồi khi nào mẹ được thấy con về thì lại làm vú già sắc thuốc cho con, mang thêm ít công nợ vì những trứng gà, sữa, bồ dục, cam, chuối, thịt bò mua chịu ùn ùn của người ta.

Chợt tôi sức nhớ đến bức thư của Minh có nói đến Tuyên và một ả mà Tuyên dám giới thiệu với mọi người rằng là vợ. Không cần xem ả đó đẹp xấu và tính hạnh thế nào, mà chỉ biết một người đàn bà mà Tuyên phải đeo đẳng bên mình, thuê nhà cửa ăn ở với nhau hăn hoi, thì Tuyên chắc đã thay đổi ghê gớm lắm mới có những chuyện như thế. Lúc đó lại vừa dịp bà cụ Tuyên khơi ra, tôi mới dám hỏi bà, để vừa an ủi bà vừa được hiểu Tuyên thêm chút nữa.

- Thưa bà, mới đây con được nghe Minh cho biết tin Tuyên lấy vợ và như sắp đưa vợ về với bà. Thôi, Tuyên đã biết nghĩ muốn nghĩ muốn lập gia đình thì dù người đàn bà ki thế nào bà cũng mặc, miễn là biết chịu thương chịu khó chăm lo cơm nước, bầu bạn nâng giắc bà.

Mẹ Tuyên yên lặng một lúc rồi mới phào tiếng:

- Phải, tháng tư vừa rồi tôi cũng được nghe người quen cho biết tin ấy, tôi đã mừng thầm. Người này là người Cao Mên anh Xuân ạ, đầu con một nhà cày cấy khá lắm. Tôi đã hy vọng chuyện này nó bớt lông bông, bê tha để tôi bớt phần lo nghĩ. Tôi chẳng cần vợ nó phải đưa vợ nó về Bắc với tiền rùng bạc biển, mà chỉ mong nó ăn ở bền đậu với người ta, rồi cho tôi xin nó lấy một đứa con trai, để trông thấy có cái khí huyết nối dõi ông cha cho khỏi mang tội và cho khỏi tủi lòng, vì con nó là cái lã của năm, sáu mươi năm trời tôi gieo neo vất vả hết vì bố nó rồi đến anh em nó.

Nước mắt mẹ Tuyên đã tràn ra, dòng ròng trên hai gò má. Sau đó bà nức lên mấy tiếng rồi gục mặt xuống dựa ghế, lặng đi. Tức thì lòng tôi thắt lại. Tôi nghĩ đến những khi mẹ Tuyên bế ẵm hộ con cho hàng xóm. Những đứa bé này đã được bà ru rất lâu. Bà vừa đi vừa ru rất lâu. Bà vừa đi vừa ru ở ngoài sân, những lúc bóng chiều đã mờ xám, người đi làm các ngả trên phố đã dồn về mà bố mẹ những đứa nhỏ vẫn chưa thấy. Và không thấy cả con bà nữa, cái thằng Tuyên giang hồ!

Đã một lần tình cờ tôi đến thăm bà vào buổi giỗ ông thân Tuyên. Đang

lom khom trước bát nhang lấp lánh những đốm sáng và tỏa hương thơm man mác, bà như mê đi với với những cái vái mềm rẻo, nhịp nhàng, còn tôi trong cái giọng khẩn thiết tha của bà..... Tôi không dám lên tiếng, đứng bưng lại. Trong cái cảnh yên lặng nao nao xa vắng đượm mùi huyền bí, tôi thấy người lạnh lạnh và như nghẹn ở cổ. Khi tiếng chuông vừa gióng lên vang lảng để gọi các âm hồn, thì cả giác quan tôi nổi gai, rùng giợn chạy suốt đến kẽ tóc. Bà mẹ Tuyên làm tôi giật nảy mình vì những tiếng nói ròn rập qua những hơi thở không đều. Tôi hay bất kỳ ai quen với Tuyên đến lúc này mà chả làm bà xúc động như thế.

Nhưng Minh ạ, buông xong câu nói trên kia, sau một lúc lâu yên lặng, bà mẹ Tuyên ngược mắt lên, nhú mắt lại, khóc rưng rức và lắc đầu:

- Anh Xuân ơi! Tôi đương mong mỗi thế có ngờ đâu, ngờ đâu lá thư mới đây nó đã trả lời bỏ người vợ Cao Mên ấy rồi. Vì nó thấy vợ con bận bịu lắm, nặng cái vai thờ của nó lắm, và nó sinh ra không phải để làm chân thư ký và giữ két cho nhà vợ. Nó còn nói thêm là mới thử đa mang một lần mà đã thấy khó chịu đến như thế, vậy có lẽ nó cách đến già. Anh Xuân! anh xem tôi còn trông mong gì ở nó hử anh?!

... Sự xúc động dịu dần, bà mẹ Tuyên chùi xong nước mắt với vạt áo thì bảo tôi nhờ một đứa bé mua cho bà mấy xu trầu cau. Bà vừa ăn vừa đưa mắt nhìn chỗ tôi ở. Thì khốn nạn! chỗ ở của chúng mình có bao giờ qua một gian nhà, hơn một cái giường và một cái ghế? Bà mỉm cười, lắc đầu:

- Đến nhà các anh vẫn chẳng thấy nhiều cái gì mà chỉ thấy ngổn ngang bề bộn những sách báo là sách báo.

Bà nhổ cốt trầu, đoạn cười, nói tiếp:

- Còn anh Minh và anh, đừng nên bắt chước cái thằng Tuyên bất hiếu nhà tôi! Các anh...

Không để bà nói nốt, tôi vượt nhẹ lưng bà, đón lời:

- Chúng con chỉ cuối năm là có vợ và sang năm là vô số con, mẹ ạ.

Liền đó tôi cười mấy tiếng nhẹ, nhưng vừa dứt tiếng, tôi thấy trong lưng tâm ran lên một sự hồi hận. Tôi đã hèn hạ dám có cái vui vẻ giấu cọt trước cả một lòng thành thực của một người mẹ tha thiết với cái rất thiết thực của cuộc sống, của hạnh phúc. Nhưng bà mẹ Tuyên đâu phức tạp như chúng mình, bà liền cười theo và nói tiếp:

- Phải đấy! Các anh chẳng ra gì cũng ngoài đôi mươi gần ba mươi, mà trai trẻ đến tuổi này là đủ tư cách lấy vợ, vậy các anh phải mau chóng thành gia thất đi. Tôi đây, khi nào các anh đến thăm chẳng quà gì tôi quý bằng được nhìn thấy các anh có con, mà con các anh nó rạng rỡ, thông minh.

Thành gia thất và gây dựng hạnh phúc gia đình, những sự tất yếu này đâu Tuyên không nhận thấy, mà sao Tuyên và cả chúng ta và rất nhiều trai trẻ khác nữa vẫn chưa nhất quyết? Thật là một sự mĩa mai và đau xót cho những sự ước mong tha thiết phải vấp ngã và nhiều khi tan nát nữa, trước những gay go của sự sống làm bại liệt cả tinh thần, làm thảm khốc cả một đời! Một đêm kia, Tuyên và tôi ngồi yên lặng trước vầng sáng hẹp và vàng nhờn của ngọn đèn dầu tây. Bao thuốc lá mới mua lúc chập tối mà đến giờ đã chỉ còn vòn vện hai điếu. Tuyên nhổ cả ra, nện đi nện lị cho chặt rồi cười bảo tôi.

- Điếu cuối cùng này rồi thôi.

- Ừ thì thôi.

Tuyên ngậm điếu thuốc ghé vào đèn châm. Đốm lửa đỏ lập loè chạy gờn gợn trong mắt Tuyên lấp lánh. Khói thơm tỏa từng làn uốn éo. Vẻ mặt Tuyên càng chìm đắm. Tôi thấy gợn gợn vì biết rằng Tuyên mà ngồi yên và môi mím lại như thế tất sắp sửa trào ra những ý tưởng gì đây. Quả nhiên Tuyên

bồng buông thông bên tay cầm thuốc lá xuống bàn rồi lắc đầu, cái đầu bơ phờ tóc rũ đầy trán:

- Xuân ơi! Phải rồi! phải rồi! chúng nó, nhất là tôi đã ích kỷ và hèn hạ quá! Chúng ta, gần hết một thời trai trẻ, chỉ biết tìm những khoái lạc cho mình. Để thỏa mãn những dục vọng tối tăm của mình, gót chân chúng ta đã xéo qua nhiều bốn phận, đã giày nát bao nhiêu sự tin cậy của những người chung quanh, nhất là những người gần ta bằng máu mủ. Những kẻ này tha thiết với chúng ta đến nỗi lúc nào cũng chỉ nghĩ chúng ta với bất kỳ sự gì có dính dấp nỗi vui buồn của chúng ta. Họ gieo neo khổ sở vì ta chừng nào nữa cũng cam tâm, miễn là chúng ta được sung sướng. Tôi có một người mẹ, người mẹ thế nào Xuân đã biết rõ chứ gì, bà yêu thương tôi đến độ coi cái sự ở với em gái tôi, để chồng nó trông nom đầy đủ ăn mặc là bà ruồng bỏ tôi, quên lãng tôi. Thế mà tôi, quái gở, Xuân thấy đó...

Tuyên ngừng lại, gục mặt xuống bàn như thiếp đi. Hồi lâu Tuyên mới ngược mắt lên, đưa cái nhìn xám nhợt lướt lên cao và tỏa rộng chung quanh:

- Chúng ta đã lầm lạc! Gia đình đâu phải sự giàng buộc nặng nề như gông cùm của tuổi trẻ. Chán ghét và giày đạp những cái gì là tàn khốc, là thối nát, là ghì giữ mình lại chứ?! Đây, chính trong sự gây dựng những êm ấm cho người ruột thịt, các tình cảm tươi sáng của ta chỉ càng nảy nở thêm lên, đồng thời người thân ta giao cảm với ta một cách thiết tha hơn, nhận định sự hy sinh và tình thương yêu một cách sáng suốt và chặt chẽ hơn. Do thế lòng ham sống của ta càng bùng bột khi ngay bên ta ai nấy cũng thấy cuộc đời không phải chỉ có riêng mình, mà cố gắng làm việc với ta, khiến ta được khuyến khích và tăng sự tin tưởng bởi các không khí hòa hợp và vui tin bao phủ tim ta với những màu sắc tươi sáng của gia đình. Dưới cái bầu trời thở hít thoải mái này, con cháu ta vừa được mang theo trong người những di truyền tốt đẹp, vừa được thấm nhuần những sự rộng rãi êm mát cho tinh thần, những cái đưa tinh khí lên cao và rèn luyện con người trước những lôi cuốn tối tăm...

Nghe Tuyên nói, mê man trong cái giọng hỗn hển làm nóng rát cả cổ người thốt ra ấy, tôi thấy tôi thở mạnh và không đều. Người tôi dần bứt rứt như sưởi lửa khá lâu trong một gian buồng kín. Tôi bồn chồn nghĩ đến nếu mẹ Tuyên có mặt không phải ngay bên Tuyên, mà núp sau bức vách, lúc này đây. Thấy không còn là thằng Tuyên bông lông, bê tha nay đây mai đó, lao mình vào mọi thú ăn chơi mới lạ không cần biết đến ai, được thấy như thế, hỏi bà còn quắm một sự gì, kể cả ự chết đi, được sống bên Tuyên. Thì chỉ ít lâu sau, bà mẹ này đã lại ngồi bên tôi, với đôi mắt đã mờ, u uẩn bao nhiêu đau thương khi nhắc đến thằng con trai hiện giờ xa cách mẹ hàng ngàn cây số, biệt biệt không tin tức. Lần nào cũng thế phải không Minh, hãy tránh cảm tới Tuyên, bà mẹ Tuyên sau những phút yên lặng đều tê mê như thế. Nếu tôi không lầm thì trong cái thời khắc tưởng nhớ Tuyên này, mẹ Tuyên tuy mênh mông đau khổ nhưng cũng lại man mác sung sướng.

Minh ơi! tôi viết câu trên đây, vì tôi nhớ đến một lần, không hiểu vì làm gì mà Tuyên bị khóa tay. Thì khi ở tòa ra, Tuyên ung dung nói với người giải mình hãy gượng cho Tuyên giây phút. Được nhận lời, Tuyên gọi mẹ lại, từ từ ôm lấy sống lưng run bần bật của bà, nâng cao mặt bà lên, mắt sáng ngời chiếu xuống cặp mắt mờ nước của bà rất lâu rồi hôn không biết bao nhiêu cái lên trán, lên má bà qua những hơi thở hồng hộc.

Rời khỏi vòng tay Tuyên, người mẹ khốn nạn kia ngã dụi xuống đường, lặng đi hồi lâu như lúc trên kia tôi đã tả cho Minh nghe.

Ng-Xuân

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Những Mầm Non

Bắc Bão, ngày 18 -4-49.

Minh,

Đạo tôi về Nam Định thì Minh ra Móng Cái. Ở Nam Định tôi định viết thư cho Minh nhưng thấy nói không chắc gì Minh bền đậu với người chủ này, nên thôi. Viết được mấy trang giấy mà phải không những mong ngóng nó đến tay bạn, lại còn hồi hộp lo sợ nó thất lạc, thì ai còn can đảm nào để viết?

Tiếc thay, đạo đó Minh không về đây để xem chỗ tôi ở và sự linh hoạt của nó. Không những tôi tin mà lại thấy tất nhiên Minh phải vừa lòng vì cái không khí đáng mến ấy. Tôi nhớ và phải nhớ mãi câu nói này của Minh: "Chúng ta muốn đi đâu thì đi, ở đâu thì ở, nhưng bao giờ cũng phải gần Người". Người! những con người cần lao yên lặng và chăm chỉ nỗ lực sống kia, ai mà có thể xa được? Có chăng khi nào tim ta hết rung động nghĩa là ta chết, thì ta mới đi ra khỏi họ, không dự mật thiết vào những vui sướng và đau buồn gần như lẫn lộn mờ mịt của họ?

Không như những xóm trên Hà Nội và ngoài Hải Phòng, xóm Bà Cả tôi ở này nhà nào nhà nấy phân biệt ra hẳn có hàng rào tươi hay vườn. Tại đất Nam Định giá sinh hoạt dù sao vẫn rẻ, người tứ xứ đổ đến làm ăn buôn bán chưa đông quá, nên vẫn được thở sự rộng rãi. Tuy thế cái cảnh ngoại ô lèo nhèo và lam lũ vẫn không thiếu, với chung quanh nào gia đình bác Tư, ông Chín, anh Mân, cụ phó Ký, chị Khán, chị Tèo, bà già Mai, là những gia đình phu phen

thợ thuyền và buôn thúng bán bưng bắt đầu dậy từ lúc còn tờ mờ đất và cất bát cơm chiều khi bóng tối và muỗi đã lẫn lộn với nhau.

Và trẻ con, những đàn trẻ tồng ngồng và lúc nhúc của họ, chẳng kém phần âm ỹ và khác lạ như của Bạch Mai, Phúc Xá hay Lạc Viên, Chợ Con nhiều lắm. Hai bức ảnh to và bốn bức ảnh nhỏ kèm với thư đây là của tôi chụp. Minh có để ý đến những con số đánh dấu không? Kia Minh cứ xếp thứ tự từ một đến sáu, nhìn chăm chú từng bức vừa nghe tôi giới thiệu và kể từng chuyện sau đây.

1.- Gia đình này ở ngay cạnh tiếp gian tôi. Không phải chú ý, Minh cũng nhận ra rõ hai cái giường kê cái ngang, cái dọc và một đứa bé ngồi ngơ ngác trước bậu cửa chỗ ánh nắng làm nổi bật lên một khoảng sáng? Đó là cái Tý em, em cái Tý nhớn, vợ chồng bác Tý Phù. Tiếc quá, trước khi tôi bấm ảnh, thì Tý em ngậm ngón tay rõ ràng mà rồi sau nó lại buông ra để Minh thiệt nhìn một nét đặc sắc.

Vợ chồng bác Tý Phù đi biển biệt cả ngày, làm ở tí mãi dưới phố, xa nhà đến bốn cây số ấy. Khi chưa có tôi ở chung nhà, vợ chồng bác cũng đã thế, nghĩa là ăn cơm từ năm giờ sáng rồi nằm hai năm để trong nồi hoặc với tý muối vừng, nước mắm, hoặc tý cá kho vụn hay tép rang, cho cái Tý nhớn ăn với em trưa và gần chiều.

Dù bị đánh đến thế nào, Tý nhớn cũng vẫn mãi chơi, mà đã mê mãi nô đùa thì đứa em lên sáu ấy đèo sao được trên lưng một vật nặng biết khóc và biết giẫy giụa? Nhưng khi nào sức nhớ đến em thì Tý nhớn lại chạy ngay về nhà, chỗ bờ thềm phơi ra nắng ấm buổi sáng và gió ban mát ban chiều kia, Tý em đương ngồi khóc hơ hơ, một ngón tay đút vào miệng, rãi rỏ dầm cả mảng ngực áo. Tý em như thế thì Tý nhớn đành phải ngồi bên em hoặc đem cơm cho nó ăn, hoặc đưa nó ra ngoài ngõ để cùng chơi. Nhưng Tý em ngủ, a! Tý em vẫn ngủ, hỏi những chữ gì để tả nỗi sung sướng của Tý nhớn trước con bé ngồi ngả đầu lên bực gỗ, thở hiu hiu, trán lấm tấm mồ hôi này? Sợ em thức



giấc vì nó hãy còn hơi nức nở, Tý nhón không dám đụng đến dù là một sợi tóc của em. Tý nhón phải chờ tới khi nào Tý em thở thật đều đều mới dám nường nhẹ bàn tay Tý em lại gần cái miệng he hé, đút ngón tay cái vào, để chỉ phút nữa cái miệng thòm thèm kia sẽ ngậm lại với cảm giác một núm vú êm đềm truyền sinh khí cho mình.

Tôi cũng đã có một ảnh em Tý ngồi ngủ như thế, nhưng một người Âu làm ở sở tôi dạo nọ thấy tôi giở ra đã đòi xem và xin mất rồi. Ông thuê hiệu ảnh phóng đại hai bức, gửi một bức kèm theo tấm ảnh chụp về bên Anh đã có với ông hai con nhưng chưa sang Đông Dương lần nào.

2- Những người trong tấm ảnh to này hiện giờ vẫn ở trong xóm ấy, cũng cái nhà ấy, mà tôi được biết do một người họ của họ lên làm trên đây với tôi. Hai dáng người chập chờn tí phía trong, trước cái bếp tỏa khói, là bố mẹ năm đứa bé trong ảnh. Cái hình thì lom khom, tóc xõa rã rượi, ngồi gò lưng lại trên cái giường chân gần sát mặt đất và màn chạm tới nóc nhà, Minh dường tưởng còn nhỏ tuổi. Một gái mười bảy rồi! Bống- tên cô ta- nếu không ốm- mấy hôm đó sốt rồi mệt mỏi không ăn được- thì ít ra cũng giã cho bố mấy cối bột hay rán cho mẹ rằm mẻ bánh mà hai người đang cặm cụi làm kia, hay nếu không Bống đi những chợ xa gần để kiếm thêm ít đồng cho nhà đúng bảy miệng ăn.

Lúc ngồi nghỉ đó cũng như lúc sốc vắc công việc dưới ánh trời, Bống chỉ vận có cái áo dài thâm mỏng, một áo cánh vải bơn và một quần nâu cũ, cũng lôi thôi lếch thếch như thế. Thằng Bồng là đứa xếp bánh rán dưới đất ngay chân giường Bống. Hai chị em lớn nhất nhà này cãi nhau luôn vì một kẻ vừa phải vất vả mà còn bị mắng chửi như tát nước vào mặt, còn một kẻ ngày ngày chỉ phải cắp hàng đi bán vừa được phần thức ăn ngon lại vừa được quần áo lành lặn. Bởi bố mẹ Việt Nam nào lại chả quý con trai, nhất là đứa con trai nó giống người cha như lột, sinh trưởng trong cảnh cùng khổ mà vẫn lanh lẹn cứng cỏi.

Hai đứa bé, một tóc cợn, một húi ngắn, không phải nghịch đâu. Cái Bông và thằng Bang này bé bỏng nên chỉ có việc nhặt lạc để làm kẹo và đồ để làm nhân bánh. Và chúng đương cười với nhau chứ không phải mếu. Khi đó không bảo nhau mà cả hai đều bỏ tọt vào miệng mấy nhân lạc bụi nghịt làm chúng thèm rõ rãi. Bu nó bắt ngay được, đứa nọ vội đổ tội cho đứa kia cảm dỗ mình và chúng cũng thấy vui vui trong sự hồi hộp lo nghĩ đến những cái mẹ cốc thủng đầu.

Con bé ở ngoài cùng là cái út Bình. Để xong Bình, hai vợ chồng bác Bống cười thề với hàng xóm là giới cho măn con nhưng lại bắt tội nghèo thì họ nhất định không để nữa. Bình không như cái Tý em. Bỏ nó đâu cũng được. Chẳng thế mà có khi chụp, nó vẫn không chịu ngước mắt lên, miên man và băng khuâng tới dải đường kỳ lạ từ bức vách xuống thềm nhà của những đàn kiến chạy tung tăng dưới mắt Bình, Bình lên ba rồi nhưng chưa biết nói và còm nhom như một con mèo. Tôi không ví như thế thì Minh cũng ví mất vì cả hình thù Bình trên manh chiếu rách kia, nếu nước chụp không tốt và người xem không tinh ý, thì Bình còn gì là người với những mảnh vải tả tơi và cái đầu tóc bơ phờ, cổ rụt hẳn lại ấy?

3- Lối đi này vào ngõ nhà tôi. Nó mở thẳng ngay ra đường phố. Không lúc nào ngớt người qua lại và vắng trẻ con tụ họp với đủ mọi thứ trò. Đấy Minh xem, ngoài đường rầm rập xe cộ và gồng gánh, trong này từ bờ hè tới gần nhà tôi, các dáng người cũng chẳng một dáng nào không ở trong sự chuyển động. Góp mặt thêm với những trẻ xóm là bọn học trò ở trường tư ngay đấy. Sự nghịch ngợm bừa bãi không bị ai ngăn cấm mà còn được khuyến khích hòa điệu hơn nữa với những sự nô đùa tương bưng sau những phút người bút rút trên một chỗ ngồi chật hẹp, chèn sát nhau.

Những ngày tôi nghỉ việc, cứ nhắm những giờ học trò ra chơi, tôi ra đây để dự vào hăm hở và vui sướng của các trẻ thơ không tính toán và quên tất cả này. Minh! Minh hãy thử một phen đá lại quả bóng quần, chơi dăm ván đáo,

nhảy vài bàn nhảy, đuôi bướm, hay sà vào hàng mơ, nhót, bánh tôm rán, đu đủ nộm kia nào?

Một thuở vui tươi của chúng ta đã qua! Dù nghèo túng hay bị đầy ải đến thế nào, những tâm hồn mẫn cảm ấy vẫn không thấy chán nản. Mà chán nản sao được hở Minh, dù trong tuổi này, mình chưa nhận được mình, chưa biết sung sướng và tự kiêu thấy mình là những nguồn sinh lực mòng mọng chỉ theo tháng ngày mà nảy nở hơn lên, tràn lan mãi ra? Và nếu được chảy dòng trên những lòng đất thuận tiện thì còn tuôn xa rộng bao nhiêu, tưới bón và tạo nên bao nhiêu hương sắc rực rỡ!

Minh ơi! Giá chúng ta có một tấm ảnh chụp cảnh náo nhiệt của một ngày thơ ấu của chúng ta? Để, chỉ nói ra thôi mà tôi cũng thấy hồi hộp lắm, để bày liền ngay với tấm ảnh này và với cả tấm ảnh của con cháu ta sau này, hòa với nhau một điệu tương bồng của mấy thế hệ tuy cách biệt nhau nhưng vẫn gần nhau, dỗi dào cảm thông với nhau.

4. Bà già Mai và hai cháu bao giờ cũng dọn cơm ra mâm ăn ngay dưới đất như thế. Trong ảnh, đĩa rau muống và bát nước canh thì Minh phải nhận ra rồi, nhưng còn cái bát con. Minh đừng tưởng đó là nước mắt hay tương, vì cho rằng người Nam Định chỉ quen với những vị này. Không! là mắm tôm bắc với mỡ và hành, cà chua như của chúng ta ngoài Hải Phòng đấy. Chính tôi về Nam, nghĩ đến thứ nước chấm đặc biệt của dân Cảng này, không thể nhịn được đã sang xin bà mấy bận.

Bà già Mai có người con trai làm ngoài đó. Nhưng bà không theo bác Mai vì bác Mai kiếm không được mấy tí tiền vừa phần lại đông con. Bà cứ ở Nam Định lần hồi với hai đứa cháu lớn: thằng Sơn và cái Huệ. Đấy là bà cháu đương ngồi ăn với nhau! Một bữa cơm chiều giữa trời. Tôi chụp không cho bà biết làm bà khi xem ảnh phải nhăn mặt và kêu trách:

- Khổ quá! phí cả ảnh đi! chụp cái gì không chụp, lại chụp cảnh bê tha đất

cát này?

Tôi đã phải chụp đến cụ một tấm rất vừa ý cụ là trong đó cụ vận quần chùng áo dài, ngồi nghiêm chỉnh trên ghế, hai cháu hai bên. Đáp lại, cụ mời tôi ăn một bữa cơm với cụ nhưng dù cụ không muốn, tôi cũng nhất định ăn ở ngoài sân như hằng ngày.

Sơn và Huệ ăn khỏe lắm. Đấy Minh trông hai cái bát sành thường để uống nước ở những hàng nhà quê thì thừa hiểu. Và sự xô bồ và tầm thường cũng cất tiếng lên với đĩa tây rau cao có ngọn, mà trong cái rá gần đấy vẫn có đến một phần tư chỗ rau vớt ra.

Hai chòm cau trong ảnh nghiêng nghiêng. Mấy chiếc quần áo trên dây phơi xô cả lại. Minh có thấy gió mát tỏa không? Đầu Huệ hơi cúi thấp, không phải vì sự chăm chú đến miếng thức ăn gấp đâu. Huệ đương nghe bà nói đến mình đấy. Loáng thoáng, tôi nhận ra bà cụ hứa đến cuối tháng sẽ bớt cho Huệ hai đồng để Huệ may một cái áo rũi đồng-Làm và đôi áo cánh trắng bởi Huệ là con gái đi làm mà ăn vận rách rưới mãi thì dù thùy mị, nét na đến đâu vẫn không "đẹp" mắt người. Còn Sơn, vẻ mặt tươi cười là đã được cơ hội tốt, Sơn sẽ vùi bà may cho mình cái áo vải xanh để cho ra dáng thợ nhuộm, chứ ai lại đánh mãi cái áo trắng cụt tay rách vá thế này?

Nhưng bà già Mai vẫn như nhìn đi đâu với đôi mắt lơ đãng vì đầu dãi bao năm kia. Bà cụ sung sướng hay buồn ngủi trong một sự trạnh lòng gì? Không! lúc nào đôi mắt bà cụ cũng thế Minh ạ. Yên lặng, ngậm ngùi yên lặng, lúc nào cũng thế, gương mặt này là của một con người chỉ biết làm việc và làm việc, chỉ biết sống cần kiệm với những đồng tiền mình và của các kẻ máu mủ mình kiếm ra bằng sự chịu khó và mồ hôi.

Tùy ý Minh, Minh nhận ra trong đôi mắt và gò má kia những tiếng nói âm thầm của niềm vui hay lòng đau, nhưng dù sao vẫn chan chứa những sự ham muốn và tin tưởng ở cuộc sống, ở sức mình.

5.-Phải chờ luôn mấy sáng tôi mới chụp được tấm ảnh này. Vì nếu thiếu một đĩa trong bọn thì tôi ân hận và bức dọc không thể chịu được, đến phải chụp hàng bao nhiêu cái khác. Ba đĩa con gái ngồi rúc rích kề vai, tựa má với nhau, sắp sửa xuống phố bóc lạc cho một hiệu bánh. Mỗi ngày chăm chỉ và thành thạo thì chúng kiếm được từ mười đến mười lăm cân, mỗi cân một xu. Bốn đĩa ngồi mé trong, bên những thúng và quả sơn, tối thì đi cất kẹo. Chúng không cần phải vốn và thức đựng, chỉ việc đến người không, lĩnh hàng bán đến chiều về dồn tiền, một hào được ba xu.

Minh có để ý đến cái con bé nhất, tóc sõa, mặt lép không? Cái Tần đấy! Nó là gương mẫu của bọn trẻ trong xóm mà bất cứ cha mẹ nào cũng phải nhắc nhở tới mỗi khi đánh chửi con cái vì sự lười biếng và vụng về. Trăm kẹo sáu hào của nó ngày nào cũng hết, và hào tám chỉ lãi kia đưa về cho nhà không thiếu một xu. Hơn nữa, nó lại còn kiếm thêm bốn năm xu tiền các đổi hào. Nhưng! khốn nạn cho Tần! con bé còm cõi và ngọng nghịu này, dù mới lên bảy tuổi đầu mà đã làm nấy ra tiền ấy chẳng được bố mẹ may vá tý gì. Toàn quần áo đi nhật nhanh, rách mướp ra vẫn phải đeo đẳng, trong khi ấy bố rượu cứ hết cút nhớn đến cút bé, say bứ họng lại lôi vợ con ra hành hạ để, không hiểu để làm gì!

Trừ bấy đĩa ấy, còn tất cả những đĩa có mặt tại đây, đều thức dậy và ra tụ họp ở ngoài đường buổi sáng. Minh còn lạ gì những sự vang động sớm mai của những xóm nghèo này? Ai mà có thể ngủ được... những nhát búa hùynh hụy ch của thợ rèn, những tiếng vo gạo chẻ củi sầm sập làm cồn cào thêm ruột gan đói ngấu, những tiếng trẻ khóc thét lệt ngay từ ba giờ, và những tiếng gà xao xác, tiếng chó sủa cuống cuồng?

Dù không làm việc gì, những trẻ kia cũng ra khỏi nhà, đĩa công, đĩa ăm em, lếch thếch như đi lĩnh chẩn. Gió mát làm tỉnh táo những đầu óc nặng nề. Năng tươi đầu tiên của mặt trời xua đuổi những sự mờ tối. Sự chuyển động vang vang của cuộc sống truyền vào người sự náo nức ham vui. Càng thơ

ngây bao nhiêu, càng gần bình minh bấy nhiêu. Minh trông kìa, những con mắt mở to trong bức ảnh, hướng về phía đông sáng ngời, mây trắng nổi rõ với những nóc nhà, những chòm cây còn loang loáng sương đêm.

6.- Đây là cái Trúc. Người vùng bể thường đọc sai giọng nên tên nó thành ra Túc. Cả tôi cũng dần quen với cái tên sau này của đứa con gái tóc ngắn và vóc người cục mịch, rắn chắc ấy. Túc cất mía ở bến về, tiện ra từng đản bán trưa và tối. Trưa nay không hiểu tại sao vừa vất bó mía xuống hè xong, Túc ngồi thừ mặt ra rồi dân dẫn nước mắt.

Trời đương độ nắng gay gắt. Ánh vàng ngùn ngụt. Cây cỏ chỉ gờn gợn vài sao động. Chó nằm ẹp bụng xuống đất, lưỡi thè lè chấy rãi, thở hồng hộc như đã chạy nhiều và khát cháy cổ. Tôi vội chụp luôn Túc với cái dáng ngồi rã rượi nổi bật lên giữa khung cửa thấp chạm đầu người ấy. Nhưng tôi đã lầm! Túc của tôi không phải vì nhọc mệt hay mua hớ mà buồn khóc. Túc sắp được về quê. Chỉ bán xong vác mía này là Túc xin phép chú dì Túc theo ông chú mía xuống chuyển đò chiều. Vì mùa gặt đến, mà gia đình nông dân nào ở vùng Túc về mùa gặt lại không có lấy rằm ba sào lúa.

Lúc đó ở quê Túc có lẽ lúa chín vàng rục đương reo ầm ầm trong những lớp gió lồng lộng của biển rộng làm rạo rục tất cả mọi xác thịt. Bao nhiêu trai gái còn nhỏ hơn Túc nữa, gầy yếu hơn Túc nữa, đã mấy hôm nay vùng vẫy giữa những sóng lúa chói lọi và nồng nàn. Sao cho mau chóng hết mía nếu không chậm sang ngày khác thì Túc đến cháy cả ruột gan vì chờ đợi mất!

Minh ạ, nhắc đến Túc và vùng bể, tôi lại phải trách Minh một lần nữa, sao Minh sống ở Quất Lâm và Đông Châu hàng bốn tháng ròng mà không viết cho tôi lấy một dòng chữ, Minh đã ích kỷ quá! ích kỷ vô cùng! Mà cái khoáng đảng lộng gió và tràn nắng kia đâu có thiếu chữ để Minh viết cho tôi? Nhưng thôi! Minh sau đã viết cho tôi rồi. Và đây, những bức thư của Minh vẫn nồng nàn ánh nắng và gió mặn của biển cả đương thổi dồn dập dưới mắt tôi.

\*\*\*

... Minh! Bắc Bấu ba hôm rồi, trời cứ mờ mờ xám. Gió lạnh thổi lúc mạnh lúc nhẹ không ngớt. Thấy sương phủ mịn màng rừng núi quanh mình, tôi đã lại ghê giợn tưởng đến những cái buồn âm u làm chói nhức và mủn cả xương thịt người ta.

Thằng Tâm, con người cu ly giúp việc tôi thỉnh thoảng lại lộn về buồng giấy, lăn vào lòng tôi, vuốt ve tóc tôi để tôi kể chuyện cho chú ta nghe. Tôi đã cố gắng nhưng vẫn không thấy hứng thú, đành phải buông Tâm ra, để Tâm tui nghỉ xuống đường chơi một mình với quả bóng quần. Lúc đó tôi cũng chẳng còn việc gì để làm vì các vái tôi đã làm xong ngay từ bấy giờ rưỡi: phát thuốc rét và đi ngoài cho ba người phu lục lộ, rửa và băng bó cho mấy đứa trẻ lở ghẻ, chốc nhọt con người dưới ta và trên này, cuối cùng vào sổ và bảo bác Tâm lau chùi, quét dọn buồng thuốc.

Nhưng không! Sau bữa cơm mười giờ kia, nắng vàng non đã bừng sáng. Những chòm long não lá lẫn tẩn và những cụm cà phê um tùm bỗng ánh cả lên với màu xanh tươi mọng nhựa. Sau vườn nhà thuốc, một dải sông người ta có thể lội qua được, bắt đầu lấp lánh những gợn vàng. Vợ con phu phen và thổ dân đã tay xách nách mang quần áo, tã, chiếu, xuống giặt giũ ở những tảng đá nhẵn thín nổi cao giữa dòng nước chảy âm vang.

Một phút nắng rực lên. Vàng diệp chầy cuộn cuộn từ những ngọn núi đá cao nhất xa kia xuống tới những dây leo, cỏ rối lẫn lút cạnh những dòng suối. Và, Minh ơi! Những trẻ con sợ cái lạnh tê buốt nên chúi vào bếp sưởi đã ra ngoài tất cả rồi. Cả buổi trưa này, tôi không thể chớp mắt được vài phút, tuy đêm qua đã trần trọc đến ba giờ, và giấc ngủ muộn luôn luôn quấy rối... những hình ảnh lộn xộn và quái dị. Những đứa bé ấy lại bắt tôi phải theo dõi chúng trong mọi sự nô đùa vùng vẫy.

Dưới nước, chúng đắm lội; trên cây, chúng leo trèo, mặt đường, chúng chạy nhảy. Tiếng cười reo, hò gọi vang cả khu rừng. Người tôi rạo rức tưởng như đang bị lôi cuốn giữa đám hội đông có hòa nhạc và tung hoa. Mà gió càng lồng lộng, đâu đâu cành lá cũng rào rào. Phấn nắng vàng ngời tỏa bóng bành, phấn nắng trước còn thơm man mác sau nòng nài cuốn cuội chảy vào cảm giác tôi như hương vị của các trái dứa hay xoài miền Nam.

Thôi, tôi đến phải đứng dậy và ngừng viết thôi. Tâm đã chạy sầm sầm ngoài kia. Và kìa, Tâm đã vào rồi. Đây! bàn tay lấm láp của Tâm đã đưa ra, và đây tôi buông bút để đón lấy tay Tâm.

Ng-Xuân



# NGUYỄN HỒNG TUYỂN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Hiệp Và Trinh

Bắc Bão, ngày 13-6 -40.

Minh,

Minh muốn biết cuộc tình duyên giữa Hiệp và Trinh, thì đây, Minh đọc ba bức thư của Hiệp mà tôi chép lại và nghe tôi kể.

\*\*\*

Bức thư này Hiệp gửi cho thầy đẽ Hiệp.

Hòn gai ngày 17-4-38

Thưa thầy đẽ,

Lần cuối cùng con Hiệp của thầy đẽ kính gửi bức thư này sau bao ngày tháng suy xét và đau khổ biết là nhường nào. Giờ đây, trước tấm lòng tha thiết của thầy đẽ đối với con, con chỉ cầu mong thêm một lần nữa, thầy đẽ chịu nhìn nhận đến con, đến cuộc tương lai của con mà thầy đẽ rắp tâm chờ đợi.

Điều này chắc thầy đẽ không cần phải nghe con nói thêm cũng thừa rõ là cuộc nhân duyên của con với Trinh, đã làm thầy đẽ phải lo lắng và phiền muộn. Con viết thế, vì không như thầy đẽ tưởng, con rất thắm thía và chua xót thấy đẽ phải qua bao nỗi khó khăn trong sự dàn xếp vợ, bà Cả, người bạn

già của đẽ. Đẽ ơi! Người bạn già này của đẽ, con không dám có một chút gì là oán trách bà đâu! Bao giờ cũng như bao giờ, con vẫn quý mến bà, hơn nữa bền chặt biết ơn bà vì mọi niềm bà đối với con càng ngày càng thêm nồng nàn như chính đẽ ruột thịt của con vậy.

Nhưng! Khốn nạn thay! Con không thể nào bầu bạn gắn bó với cô Thi, con bà đợc. Như thế cả thầy đẽ và bà Cả nếu thương Thi và con, thì nên tránh cho chúng con những giày vò, nghiền đứt làm tan nát cả đời người vì cuộc tình duyên không thể sao hòa hợp dưới một mái nhà khó thở. Vậy bà cả và thầy đẽ nên bình tĩnh lại mà nghĩ tình cho con. Và trên đây cùng dưới này đây, những dòng chữ con viết ra là những dòng chữ mà con chỉ biết vâng theo sự thành thực, sự tin tưởng đến có thể chết vì nó đợc.

Nếu thầy đẽ cứ khăng khăng một mực buộc con lại với con gái người bạn già của đẽ thì dù bằng những dây nào mềm dịu hay rắn siết đến đâu cũng phải đứt tung ra bởi sự giãy giụa và giằng xé mất thôi! Vì con thấy con không thể sao yêu đợc Thi trong khi con đã đặt vào Trinh cả một lòng và một đời của con. Trinh cũng thế, Trinh cũng chỉ biết con là một người yêu, không! hơn nữa, một người chồng của Trinh cùng nhau cho đến phút cuối cùng để làm việc và gây dựng hạnh phúc gia đình. Thầy đẽ còn mong những gì thiết thực hơn thế nữa? Và ngoài những điều thiết thực này thì tất cả những gì là cao xa và thiêng liêng của thầy đẽ ước vọng kia, con không thể sao nhận đợc.

Trinh! Đau đớn vô cùng cho Trinh và con là thầy đẽ không chịu đến với Trinh và gần Trinh. Như thế thầy đẽ hiểu Trinh sao đợc và hiểu cả gia đình Trinh sao đợc? Như thế dù con có giải bày bằng cách nào nữa, thầy đẽ cũng vẫn cho là con mù quáng, mê muội. Khốn nạn! Khốn nạn khôn chữ tả cho chúng con! Đâu phải mới ít lâu nay con yêu đợc Trinh mà tô điểm những tốt đẹp cho Trinh? Và đâu phải vì thế mà Trinh bịt mắt con, khiến con lao đầu vào những lầm lạc, những cái chết. Về phần riêng Trinh thì thế, còn về gia đình Trinh, nếu thầy đẽ hoài nghi về ghê tởm những sự quái gở đã tạo nên

một đứa con gái hư hỏng và phá hoại, thì con xin thầy đề về tỉnh Nam Định, điều tra cái gia thế của ông bà thân sinh thì rõ. Tuy vì sự thẳng thắn, trong đời gia đình Trinh bây giờ sa sút, nhưng nếu thầy đề so sánh tiền chìm của nổi của thầy đề thì mấy tòa nhà gạch và bao nhiêu tiếng tăm buôn bán... nền nếp.... Của ông bà thân Trinh chẳng nhường kém chút nào? Mà có xa xôi gì đâu? Mới cách đây chừng mười năm thôi.

Thưa với thầy đề như thế không phải con tham những cái đó của Trinh mà cốt để thầy đề rõ một gia đình có căn bản làm ăn trong sạch và những gia truyền giáo dục đứng đắn, thì người con gái của nó ít ra cũng có vài đức tính mà có lẽ cả thầy đề và con, hay người nào đó, đều ưa mến đó là sự hiền từ và chịu khó. Vậy thầy đề còn lo ngại gì nữa? Và con, con vẫn không thể sao không thưa thêm với thầy đề rằng dù sao con cũng lấy Trinh làm vợ thì mới sống được, ngoài ra, khổ nạn và vô phúc cho một người đàn bà nào làm vợ con thì cả con và người đó chỉ đau khổ, chán nản suốt đời thôi!

Thầy đề nên vui lòng thu xếp cho con đi, nếu không, con phải xin phép thầy đề, con tự liệu lấy, lúc đó, con đành đau đớn mang cái tiếng bất hiếu trước cả những thành kiến tàn nhẫn và ích kỷ của một số người chung quanh. Nhưng sau khi đọc xong bức thư này, thầy đề lại không nhận lời con? Không! Không! Con vẫn còn tin rằng thầy đề bằng lòng cho chúng con lấy nhau, sau đó, thầy đề mới rõ sự keo sơn giữa Trinh và con, và nếu có vì sự gay go của cuộc sống, chúng con phải điều đứng khôn cực chừng nào nữa, chúng con vẫn tươi cười gắn bó với nhau cho tới lúc chết.-Vâng! Cho tới lúc chết, không một nửa nhời hối hận.

Thầy và đề của con! Con xin phép cho Trinh thêm lời với con kính thăm thầy đề trong khi dừng viết thư này.

Hiệp, kính thư

\*\*\*

Bức thư này Hiệp gửi cho anh cô Trinh

Hòn Gai, ngày 20 -8-38.

Anh Hưng,

Đẻ tôi đã ra rồi. Bà ra để trả lời bức thư tôi gửi đã bốn tháng nay, khoảng thời gian mà lòng mong mỏi của tôi đã tê dại đi vì nung nấu. Hưng thân mến và tin cậy của Hiệp và Trinh, đến đây là tôi tới tận cùng sự quyết liệt với gia đình; vì đẻ tôi đã trở về một cách buồn thảm với những ý định khăng khăng của bà là tôi phải lấy Thi, trông nom nhà cửa hàng họ cho bà, nếu không thì mẹ không nhìn con và con không có mẹ.

Mau đưa đây, anh Hưng! Bàn tay giúp đỡ của anh! Hiệp giờ này chỉ còn biết làm theo lý trí để tìm thấy một ý nghĩa của đời mình. Hiệp không còn nhận gì của thầy đẻ Hiệp nữa mà sẽ cùng Trinh với hai bàn tay trắng sống với nhau trong tình thương yêu cho tới phút cuối cùng, bất chấp mọi nỗi gay go cản trở. Hiệp thấy nghẹn ngào vì đau khổ và lo sợ lắm, nhưng Hiệp phải đứng thẳng, phải thẳng.

Anh Hưng! Cả Hiệp và Trinh, trong gần hai năm quen biết nhau đây, chúng tôi thế nào anh đã rõ. Hai tuổi trẻ, hai con tim, càng ngày càng thắt lại với nhau, hun đốt thêm cho nhau những ngọn lửa sôi nổi của thiết tha và tin tưởng. Nếu chúng tôi kẻ nào cũng dưới cái tuổi hăm mốt, hăm hai, chúng tôi sẽ không dám thốt ra những lời này đâu. Tính gộp lại, chúng tôi được đúng bốn chín năm rồi. A! Bốn mươi chín năm! Chả nhẽ chúng tôi không rút ra trong đó một chút gì của sự sáng suốt và vững chãi, sau bao nhiêu phen băng khuâng và choáng váng chạy theo những cái viển vông, phù phiếm mà những lúc bắt hụt và chột tình, đã tê tái, đã phải khóc, đã phải có những lời thề hăn học với mình.

Chúng tôi đã đến độ không lấy nhau không được rồi! Mà anh Hưng, trong

cái độ đó chúng tôi rất ghê sợ gồm ghieếc là phải lìa bỏ nhau hay chết vì không gần nhau! Nhưng, anh Hưng, về phần Hiệp, Hiệp nhất định làm và tin chắc như thế rồi, song còn Trinh, khổ nạn cho Trinh, Trinh được anh ủng hộ thì lại không được mẹ bằng lòng.

Mẹ ơi! Sao mẹ lại nghĩ đến đẻ con, đau đớn và căm tức vì sự kiêu căng, ruồng rẫy của đẻ con, mà cũng lại quyết liệt không nhận cuộc hôn nhân của chúng con mà mẹ cho rằng nếu mẹ nhúng tay vào tức là cúi đầu và hạ mình như một kẻ hèn yếu vậy? Mẹ ơi! Mẹ hãy bình tĩnh lại cho chúng con được sung sướng nào! Mẹ hãy nhận lấy cái điều mà chúng con thấy hợp lý này, là hạnh phúc của chúng con. Sự gây dựng cốt yếu cho chúng con tha thiết và tin tưởng với nhau, chứ không phải cốt yếu ở tiền của của cha mẹ đem trói hai con người lại, mặt ngoảnh đi hai nơi, lòng mệt mỏi và u ám?

Mẹ đã trải bao năm trong sự đau khổ, mẹ đã thấm thía biết thế nào là đau khổ, chả nhẽ mẹ lại đang tâm để một đứa con đẻ đứt ruột của mẹ và một kẻ chân thành hết lòng với mẹ, đau khổ nữa sao? Mẹ sống với những ý nghĩ của đời mẹ, với sự trong sạch và vui tươi, với những kẻ thân mến của mẹ cũng thiết tha sống như mẹ, vậy mẹ còn phí sức hay căm giận làm gì những sự mù quáng kia? Không! Nghìn lần không! Con xin mẹ không nên nghĩ đến đẻ con với những kẻ vô lý như đẻ con, mà để chúng con, Trinh và Hiệp của mẹ phải một lần xa lìa và tan nát. Chỉ một lần xa lìa và tan nát!

Anh Hưng! Anh là một người mẹ tin và nghe hơn hết, hơn nữa, anh còn là một người duy nhất thương yêu của mẹ, anh nên mau đưa bàn tay giúp đỡ chúng tôi. Đâu phải là sự hấp tấp, dễ dàng? Chúng tôi đã yêu thương nhau sắp được hai năm rồi! Và chúng tôi sắp tới năm mươi tuổi đầu trong cuộc sống.

Lúc này đây, chỉ thiếu một chút là tôi không còn thấy gì nữa, muốn gì nữa. Vì lòng thầy đẻ tôi mở ra cho tôi đến đây là khóa lại, duy chỉ còn lại vài người nữa cho tôi tìm sự êm dịu và kích thích để sống mà thôi. Mà nếu lại

không được nữa thì trên đường đời, Hiệp còn cam đảm và sức đâu để cất bước, và vượt qua những hố sâu thăm thẳm của sự sa ngã?

Anh Hưng! Thư của anh sẽ là tất cả vàng ngọc trên thế gian này cho Hiệp cũng không bằng đó. Tôi chờ nó như người sắp chết khát chờ nước, sắp nghẹt thở gọi khí trời. Thư anh! A mai hay kia hay lại bốn tháng nữa Hiệp mới nhận được? Hay là lại cái tin quái gở như trên kia? Không! Không! Anh Hưng! Lẽ nào lại khốn nạn, cực khổ cho Hiệp và Trinh đến thế nữa được!

Cám ơn và bắt tay Hưng chặt chẽ

Hiệp

\*\*\*

Đây bức thư thứ ba, bức thư Hiệp gửi cho tôi:

Haiphong, ngày 15-10 -38

Anh Xuân,

Anh đừng biên thư ra Hôngai cho tôi nữa. Tôi không làm ở đây đã hai tháng và hiện giờ đương cố tìm việc ở Hải Phòng. Sốt ruột và chán nản đến phải cào xé thịt ra mất, những ngày nhàn rỗi và chờ đợi, chầu chực công việc này! Nếu sang tháng vẫn chưa được, có lẽ tôi phải lên Hà Nội hay vào Sài Gòn. Tôi mong vào làm Saigon hơn cả, vì tôi đã ở đây năm hai mươi tuổi, sống bấy tháng cái cảnh đi ăn tiệm, ngủ ghé bố, phờn phơ, khoan khoái lắm. Nhưng Xuân cứ viết cho tôi, và tôi hể tới đâu là lập tức cho Xuân biết địa chỉ.

Xuân! Xuân nên viết dài và chăm viết cho tôi. Tôi chỉ biết nói rằng không gì làm tôi sung sướng bằng được viết cho Xuân và được nhìn, được nghe một người bạn như Xuân từ xa đến với tôi với những sự thân mến và vong kỷ. Xuân ạ, Trinh cũng muốn viết nhiều cho Xuân đấy. Trinh bảo tôi nếu tôi xa

Trinh thì không phải tôi mà là Xuân để Trinh giải bày mọi nỗi u uẩn của Trinh. Chắc Xuân sẵn sàng, vì một người niềm nở và dễ cảm như Xuân sao lại không gần gũi chúng tôi hơn nữa, sát cánh thêm với chúng tôi nữa trong cái lúc đau khổ nghẹn ngào này?

Xuân! Xuân nên bớt phần tôi để viết cho Trinh thì hơn. Trinh phải cần nhiều gấp mấy tôi, những giảng giải, khuyến khích, an ủi và nâng đỡ. Đau đớn và chua xót! Sao không riêng mình tôi chịu đựng tất cả mọi nỗi khổ cực để Trinh khỏi phải quần quai, quần quai nhàu nát, mòn mỏi cả người chứ không như tôi còn có thể lấy lý trí mà đàn áp nổi những nghiêng đổ của lòng?

Trinh đương đợi Xuân đấy! Xuân nên viết ngay đi. Và đây, thay Trinh, tôi cảm ơn Xuân bằng cả một lòng biết ơn dầm máu của tôi.

Bắt tay Xuân rất chặt: Hiệp

\*\*\*

... Minh, sau này tôi không nhận được gì của Hiệp nữa. Tôi đã viết thư hỏi Trinh nhưng chính Trinh cũng không được biết một chút nhỏ về Hiệp. Rồi cả Trinh cũng thôi viết cho tôi say ngày Trinh đi lấy chồng từ bấy đến nay.

Vị hôn phu của Trinh này bằng tuổi Trinh, khỏe mạnh và lanh lẹ lắm. Rõ là một trai trẻ yêu đời và sôi vác. Y làm việc ngay tại Haiphong cho một hãng ô tô. Đám cưới tôi không được dự, nhưng nghe nói vui lắm, vì toàn là thanh niên họp mặt trong cái bữa tiệc vì tiếng cười nói giòn tan gấp nghìn tiếng pháo. Mẹ Thiện-tên chồng Trinh-vừa ngỏ lời thì mẹ Trinh nhận ngay. Thiện cũng bỏ cô cha và không có một tấc đất, một đồng vốn. Chính mẹ Trinh phải bỏ thêm ra hơn trăm bạc để mua phụ bánh chè, trầu cau và làm tiệc, vì bà không đòi của nhà Thiện một đồng nào ngoài những đồ dẫn lễ tùy ý mẹ Thiện sắm sửa.

Nhưng một buổi chiều tôi đã gặp Hiệp. Tôi đã giật mình vì Hiệp trở một người đàn bà da nâu xạm, mắt sếch, đã đứng tuổi, giới thiệu:

- Đây nhà tôi.

Và một đứa bé đang đùa với con chó xồm lông:

- Đây cháu lớn của chúng tôi. Còn cháu bé hãy còn ngủ trong nôi kia kìa.

Tôi cúi đầu chào vợ Hiệp. Vợ Hiệp tươi cười đáp lại rồi tức tốc ra chợ gần đấy mua thêm thức ăn làm cơm vì tuy lúc đó Hiệp về tàu chiều nhưng trời còn sáng lắm. Tôi được biết Hiệp làm thư ký cho xưởng máy gần đấy, còn vợ Hiệp là một chị cu ly cùng sở Hiệp. Chị bị chồng bỏ, và thằng bé lớn kia chị nhất quyết giữ nó bên mình. Đã hơn ba tháng, vợ Hiệp phải nghỉ nhà vì để đứa con gái đầu tiên với Hiệp.

Khi bắt tay từ giã nhau, Hiệp đã nhìn thẳng vào mắt tôi, cười một nụ cười mở rộng như không bao giờ hết trên gương mặt nâu giòn và sáng:

- Có dịp vào Vinh lần nữa, anh nên ghé chơi với chúng tôi ít ngày. Hay tiện ra anh muốn làm ở đây với tôi cũng được. Lương sáu hào một ngày thôi, nhưng miễn là mình có sống để đợi một việc khác, một ngày khác. Và tôi xin lỗi anh cùng tất cả những bạn quen vì sự sao lãng thư từ của tôi. Vả lại-Hiệp cất tiếng cười giòn một lúc mới nói tiếp-cũng chẳng có gì đáng để viết cho chúng bạn nhất là cho Xuân, ngoài sự kiếm sống, ngoài những rung động mới lạ với cuộc sống mà tôi chưa súc cảm chín chắn nên không dám cầm bút.

Hiệp lắc rất mạnh tay tôi làm lồng ngực thầy lấy hai ... của Hiệp rung lên sau lần áo cụt tay mỏng:

- Xuân ra Bắc được mạnh khỏe nhé! Phải mạnh khỏe hơn tôi đây này. Xuân trông có phải người tôi dạo này nở nang, và chắc chắn khác hẳn đi phải không?-Hiệp ngừng nói, trở ra dòng sông lộng gió cách nhà Hiệp không xa



lắm.-Ngoài giờ ngồi bàn giấy là tôi xuống xưởng thợ tập quai búa và học tiện sắt, rồi sáng và chiều ra sông kia tập thể thao và tắm rửa với thằng cháu lớn.

Nói đoạn, Hiệp vẫy thằng bé tóc húi ngắn, ăn cơm xong là lại quần nghịch với con chó xồm mập mập:

- Nhân! Con bắt tay bác đi. Bác sắp ra tàu rồi đấy!

Thằng bé liền giơ vệt tay ra. Tôi đã run run nắm lấy bàn tay tí sít ấy, lòng nhủ lòng: "Con bắt tay bác đi!" Và tôi chợt tưởng đến nếu Trinh và Hiệp lấy nhau và đứa bé này là con của hai người.

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Khung Cửa Sáng

Bắc Bão, ngày 20 -7 -40

Minh,

Đó là lần thứ hai tôi vào một tiệm hút.

Năm 35 thì phải. Chín giờ rưỡi, tôi ở một phòng đọc báo về. Trời rét và không trăng sao. Để khỏi buồn vì vắng lạnh, tôi theo những phố còn nhiều cửa hàng mở. Vừa tới cửa một hiệu cao lâu sáng trưng và ồn ào của Hàng Buồm, tôi giật nảy mình vì một người lực lưỡng xỏ ra. Người ấy vội xin lỗi tôi bằng tiếng Pháp. Tôi cười đáp lại vừa ngược mắt nhìn. Thì y chau mày lại giây phút rồi reo lên:

- A kìa Xuân! Xuân đi đâu đấy? Giờ làm việc gì? Vẫn ở với Minh chứ?

Vừa nói y vừa giơ tay ra. Tôi bắt tay u và thấy vui vui trong lòng vì gặp được và nhận ra một bạn học cũ. Thằng Tuấn đấy mà tôi và có lẽ cả Minh đều băng quên! Người Tuấn cao và gầy, sừng sững như cái cột đình giữa cửa ra vào. Ánh sáng chói lòa của đèn điện lấp lánh trên tóc hăn chải mượt và trên làn tuyết len của bộ quần áo hăn trông bệ vệ lạ. Vừa lúc đó có hai thanh niên cũng vận âu phục đến. Tuấn liền giới thiệu. Dứt lời, Tuấn nháy chàng gầy và lênh khênh:

- Soixante sáu mươi chứ?

Cả hai chàng nọ cười ngất:

- Thì soixante, allons-y Sáu mươi... chúng ta đi đến đây.

Tuân quay ra nắm chặt tay tôi:

- Chắc bây giờ Xuân rồi, và mới hơn chín giờ thì ngủ ngáy gì, vậy đến đây chơi với chúng tôi cho vui.

Tôi đã toan chối từ nhưng nhớ ra con số kia là tên một tiệm hút sang mà tôi thường nghe nhiều người nói đến, nên nhận lời. Tôi thử theo xem thằng Tuân học trò trở nên một cổ động viên cho một hãng buôn lớn lương tháng hơn trăm bạc kia, làm những trò gì ở cái chốn bê tha của một phố ăn chơi này.

Minh! Tôi đã không tuần nào không một đêm đi qua phố này, nhưng lần ấy tôi thấy hồi hộp vì rạo rức một cách lạ thường. Người tôi nóng lên và bứt rứt như uống nhiều rượu mạnh. Trong cánh tay phốp pháp và ấm áp của Tuân khoác tay tôi như cặp tình nhân đi với nhau, tôi sợ sệt và ngượng ngùng lắm. Phần vì tôi mặc quần áo ta và đi dép, rõ hẳn vẻ lù rù bên cạnh dáng đi vun vút của Tuân, phần vì nhiều người qua đường liếc nhìn vào tôi một cách ngạc nhiên, nhất là các cô gái nhẩy đứng nô đùa ở trước tiệm.

Tới một cổng gạch, Tuân nhấu vọt lên cầu thang trước. Những bước giầy da của họ vào đến gác làm âm âm thêm sự ồn ào sẵn có trong đó.

- A Tuân! A Nghĩa! A Thuận!

- Kìa Tuân! Sao chúng mày bây giờ mới bò đến? Những tiếng chào gọi, cười nói rối rít, om sòm. Bọn Tuân bắt tay đến chục người cũng trẻ tuổi, âu phục, nằm ngồi ngổn ngang trên ba cái bục sơn son, trái chiếu hoa và đệm bông phủ lụa. Tuân chọn cái bục ở gian giữa để góp mặt cho vui theo ý muốn của Nghĩa, anh chàng cao lệnh khênh.

Tuân cởi giày, đá băng vào góc tường, nằm dài ra bực, vuôn cánh tay mấy cái rồi cất tiếng:

- Ê bồi! Tẩn... sáu đây. Và phải nước thật sôi, chè mới đẩy nghe không?

Dứt lời, Tuân kéo phứt tôi ngồi xuống:

- Tháo dép ra ngồi mà nằm vào lòng tớ đây! Khổ quá! Con gian con giúu gì mà mặt mày ngơ ngác thế kia? Chưa vào đây lần nào phỏng? Nhưng chưa rồi cũng phải quen và sẽ quấy bằng mười chúng tớ ấy!

Và cả Tuân vuốt cái áo the của tôi vừa cười:

- Bao giờ con giai Nam Định cũng giữ được vẻ thuần hậu từ trong cách ăn mặc đến chơi bời. Cả con gái Nam Định cũng nổi tiếng là nết na chín chắn.

Thuận, anh chàng thấp bé, tiêm lấy thuốc. Điều thuốc chỉ loáng mắt đã xong và đưa cho tôi. Tuân vỗ mạnh vai tôi:

- Điều danh dự kéo đi!

Tôi run rẩy gạt trả Thuận và cố gắng mới thốt ra lời:

- Các anh cứ tự nhiên cho, tôi ngồi chơi không thôi.

Tuân cười như điên:

- Đến tiệm mà ngồi chơi không là nghĩa lý gì? Không! Không nhiều thì ít vậy. Mắc nghiện thế nào mà sợ?! Và có mắc một thứ nghiện cũng còn hơn kẻ không nghiện một thứ gì. Vì đó là một thứ cảm giác khác thường chỉ người nghiện mới biết hưởng cái thú, cái đẹp của nó. A lê kéo đi! Kéo luôn đi!

ở những giường bên, nhiều cặp mắt chiếu dồn vào mặt tôi. Mắt tôi liền tối sầm lại, người lạnh rợn một giây rồi nóng bừng bừng nhất là hai gò má. Nghĩa

cười:

- Thôi để điều sau anh Xuân kéo vậy. Đây thằng Tuân đối thì hốt đi.

Tuân vồ ngay lấy dọc tầu, đầu môi hút sâu lấy núm vú bằng sừng trắng, kéo một hơi dài. Ở hai sập đối diện, thuốc cũng vừa làm xong. Vo... Vo....  
voooooo... Tiếng reo của ba bộ dọc vang cả căn gác đầy ứ khói thơm lừng. Tuân vừa buông chén nước hãm, một người nằm bực bên cạnh cất tiếng:

- Này Tuân ngựa ..., mà vẫn đi với Thu đấy chứ?

Tuân tròn mắt:

- Thế ra mà vẫn chưa biết cơ à? Tao đánh hơi nó tự đời nào ấy rồi!

Người nọ nhăn mặt, lắc đầu:

- Sao mà đều thế?! Tao thấy nó yêu mà dữ dội lắm mà.

- À! Nó yêu tao dữ dội là một chuyện và tao bỏ nó là một chuyện. Hai chuyện đó với tao không hề gì! Với tao, cái nghĩa của con Thu hay người đàn bà nào đó là khi tao chưa biết họ có những cái gì.

Thuận ngừng tay tiêm thuốc, chỗ sang nói với người nọ:

- Cả mà nữa đấy Tài ạ. Mà không đều sao mà lại đuổi vợ mà về nhà quê để mà ở đây tha hồ rài nhầy hút. Đây của thằng Tuân là nhân tình, đặng giờ nào hay giờ ấy, còn của mà là một đời người gắn bó với mà, chỉ có thể biết có mà.

Tài thuôn mặt ra cười:

- Ấy chồng cha vợ mẹ hỏi cho là một chuyện và bỏ nhau cũng lại là một chuyện. Mà khi nào hai chuyện ấy nó có thể hợp nhau thì sẽ lại không có

chuyện gì hết!

Cả tiệm phá lên cười. Lăm người phát ho sặc sụa và phì cả nước hăm tung téo ra sàn gác.

- Thế thì thằng Tuân đều, thằng Tài đều và cả thằng Thuận nếu cứ xét xem thì cũng đều nốt. Và tất cả những thằng đều đến đây đều đều giả cả! Vì không thể sao thằng thì lừa dối cha mẹ, tình phụ vợ con và người thương, trốn tránh những bổn phận, những nghĩa vụ mà kéo nhau đến đây chết với thuốc phiện.

Lại những lớp sóng cười âm âm trào lên. Tôi cũng cười nhưng dứt tiếng thì lấy lòng quận lại. Thì nhà phê bình trên kia đã tiếp lời:

- Mà toàn con giai hơ hớ ra cả đấy! Thôi, phải đến hàng vụn phụ đem sáng cước hắt cả chúng mày trong đó tất nhiên có tao xuống hố rác mà lấp đi.

Ở bực đấng góc cùng, có hai người chau mày lại và lừ mắt. Người thắt cravate bỏ thông ra ngoài, cười gằn:

- Rẻ tiền!

Người để ria mép lún phún nhún vai:

- Mặc xác chúng nó, đồ nhãi ranh, miệng còn hơi sữa ấy mà.

Dứt lời, anh hất hàm bảo người bồi năm đờ mặt ra:

- Ê! Tiêm đi, to và chặt vào đấy.

Và anh hách dịch quát:

- Nước sôi đâu bé con?

Tôi nghe được những giọng nói hần học khàn khàn trên đây vì tôi không thể chịu đựng được sự bốc nóng bừng bừng trong đầu, phải lảng ra chỗ cửa sau gác, gần bực hai người nằm. Từ phút này trở đi, nếu có Minh cùng nhìn với tôi cảnh vật bên ngoài tiệm hút! Đây Minh trông, một ngọn đèn nổi lên mờ đục trong sương ở dưới sân, soi lối cho người trên tiệm xuống nhà vệ sinh hay muốn sang cái "săm" bên cạnh. Những nóc nhà đen tối thêm thiếp ngủ. Tiếng kèn hát bông trầm với tiếng trống chập chờn và những tiếng chũng chọe sang sảng điểm nhịp. Gió rét réo như vang. Giờ đây, trên sàn nhấy kia, người ta còn chịu biết gì nữa, ngoài những sức ấm của da thịt tỏa ra với ánh đèn và điệu hát? Và trong gác nọ, họ còn cần gì tiền và sinh lực trước những hương vị nha phiến làm tê mê cả người và hồn?

Tôi càng bứt rứt hơn, không thể đứng yên bên khung cửa sổ mà đắm mắt qua làn ánh đèn nhòn nhụa thoi thóp với cái yên lặng của vùng đằng sau nhà đầy bóng tối, thì thăm với tội ác, với xa ngã, với sự chết kia. May khi tôi lên ra đằng trước, Tuấn và cả bọn còn mãi hút và chuyện nên họ mặc tôi. Thì cảnh tượng ở ngoài đường phố này cũng chẳng kém gì về thể thảm rợn người.

Một dãy xe tay xếp hàng dài trước làn sáng điện đỏ ngẫu của tiệm nhấy. Mui buồng, người kéo ngồi chờ, không tiếng nói.

Hai người đàn bà bán mía lào rào với khách hàng là hai anh bồi sấm, tóc mai chải mượt cùng ba người phu xe phì phèo hút thuốc lá. Có lẽ là một người ăn mày không hiểu già, trẻ, đàn ông hay đàn bà, đương ngáy trong góc tối, sau cái mẹt trà nước diêm thuốc của một bà già yên lặng. Một bếp gánh hàng bốc khói, một hình thù thỉnh thoảng nhấp nhô chuyển động, một ánh đèn dầu xám nhạt, và thỉnh thoảng một giọng xa vắng vang lên "phơ ...ơ... ơ ơ ơ" rồi chìm ngay đi trong cái vực ban đêm thăm sâu, lạnh lùng.

Cánh diềm bằng thủy tinh màu nhạt gạt ra rồi buồng lại, xô vào nhau loảng soảng. Một thiếu phụ bước vào, cau có đưa mắt nhìn. Cô lừ lừ đi đến cái bực đối diện bực hai người nằm riêng biệt nọ, hất cái áo dạ choàng xuống

đệm rồi quay ra nhìn, vẫn cặp mắt găm ghè ấy. Một người bồi ở ngoài vội chạy vào, tươi cười với tấu thuốc kẹp giữa hai ngón tay.

- Chào cô! Hôm nay chắc cô bận nên đến muộn?

Thiếu phụ không đáp, chột díp ra rồi nằm ườn trên đệm, chân tay rã rượi. Một lúc sau, mở cái ví xách đánh tách cái, cô giơ gương lên soi đôi mắt quầng thâm đặc mi đen nhầy cong vút ra mang tai, và đôi môi đỏ nhờn như mỡ dầm máu. Năm đầu ngón tay nhọn hoắt và hồng nhợt của cô từ từ đưa lên gạt sữa vành tóc, sau cùng, cô rút hai điều thuốc lá trong một hộp bằng kim khí mạ vàng, quăng cho anh bồi một, đoạn ghé miệng châm thuốc vào lửa đèn.

Trong tiệm, hai cảnh tượng vẫn trái ngược nhau. Ở hai gian ngoài, tiếng cười đùa, hát sướng âm ỹ, và nhiều lúc, lại thêm tiếng giậm sàn, đập bục thình thình. Trong kia, người hút lờ đờ, mệt mỏi, thờ như kẻ hấp hối. Nhất là thiếu phụ, đến một cái nhếch miệng cũng ngần không. Cặp mắt toàn màu đen nhầy của cô chỉ chú vào ngọn đèn vàng đục trong chiếc chụp luôn luôn vẫn khói.

Tôi lừa lừa với lấy cái mũ ở sau gáy Tuân. Tuân giật mình, giữ diệt tay tôi:

- Kìa đi về làm gì! Sắp xong rồi đấy!

Mà xong rồi là ra hiệu kia làm vài chục chả nem thì về cũng được mà.

Tôi cười và xin lỗi. Tuân tròn mắt:

- Nhà ở mãi đâu mà ghê gớm thế?

Thấy tôi nói trên Yên Phụ, Tuân gằn gặt đầu:



- Ừ, giờ mà mò vào những xóm trên ấy thì cũng đáng ngại thật.

Chợt Tuân vỗ vai tôi:

- Hay thôi này, hoặc ngủ lại tiệm với bọn này, hoặc lấy một buồng ở "săm" sau nhà vậy.

Tôi phải hết sức chối từ, Tuân mới chịu buông tay. Tôi mãi miết bắt những bàn tay sũng sướt đưa ra rồi vun vút xuống thang gác. Người tôi choáng váng và lạnh rợn đi vì bị thêm gió rét thốc vào mặt. Càng bước nhanh, tôi có cảm tưởng bóng tối càng quấn lấy chân, và, rất nhiều dây gai góc ghè chặt lấy cân não. Đến đầu phố, sắp rẽ ra bờ sông thì cả tâm hồn tôi hoang mang và tê đi. Từ trên cửa sổ mở rộng và sáng xanh một gác cao vắng xuống, tiếng học bài tuy nhanh nhưng ngân nga của một giọng không được trong tươi, trong đó quần quai bao nhiêu lo lắng, băn khoăn và thiết tha. Tôi càng tràn bước và mặt tối lại vì một bước hẫng trên bờ hè gồ ghề.

... Minh ơi! Bây giờ quanh cảnh đêm tối của dãy phố ăn chơi này thế nào? Mấy tiệm nhẩy huyền ảo kia đóng cửa rồi, người ta đã tưởng không còn phải đau xót vì những điệu kèn êm ái nhưng tua tủa bao nhiêu khí giới làm tan nát bao cuộc đời hy vọng của các kẻ máu mủ, thân yêu. Ánh đỏ! A! cái ánh đỏ hút lấy hồn người như môi thắm, chắc nhiều kẻ còn mẩn tiếc và cầu mong nó bùng dậy, những lúc đưa mắt nhìn thấy cả một khoảng mịt mùng và xa thẳm mở ra trước mặt! Không! Không! sao người ta lại tìm cái vui tiêu diệt này giữa bao cái vui của cuộc sống càng nhìn sâu càng thấy dồi dào ý nghĩa?

Nhưng những đêm đi qua phố đó, Minh còn nghe thấy không một bọn trẻ bơ phờ làm ra vẻ nghệ sĩ với những bài kèn "harmonica" đứ đờn và những điệu hát loạn xạ? Và Minh còn phải trông những cảnh vật lộn tối tăm vì trai gái, vì một chuyện châm chọc, vì một sự hãnh diện, của những bọn trẻ khỏe mạnh sau khi say thuốc phiện này?

Tôi đang chờ Minh trả lời đây. Và trong phút này đây, cái cửa sổ mở rộng và sáng xanh kia lại hiện ra rõ rệt trước mắt tôi, và bên tai tôi lại văng vẳng những tiếng học bài tuy nhanh nhưng ngân nga của một giọng không được trong tươi, quẩn quại bao nhiêu lo lắng, băn khoăn và thiết tha.

Hồi cái đầu nào xưa kia đã thức khuya với ánh đèn màu tương lai ấy, giờ mi đang đọc gì, nghĩ gì? Giờ mi còn ở đó hay đã bị lôi cuốn đi những nơi xa nào rồi, mà những cuốn sách mi đang nghiền ngẫm là một phần của tập sách mà cả ta cũng rùng giợn vì chiều rộng và dày của nó, mở ra trong đêm tối!

Ng-Xuân

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Lửa

Bắc Bão, ngày 23 -8-40

Minh,

Đêm ấy tôi phải thức để chờ bác Tâm về. Đã hai hôm tôi hết cả thuốc lá, bữa cơm bác và tôi chỉ có muối, cá mặn vì phiên trước mưa to cuốn băng cả cầu đi nên không thể đi chợ Nà Đẫy mua nước mắm, trứng gà và thịt bò, thịt lợn. Tôi đã thiu thiu ngủ với khối óc băng khuâng nâng đỡ trong hai bàn tay tỳ khủyu lên mặt bàn. Làm tôi bừng mắt và thao thức từ đó là gió.

Gió rừng ngẩn nhưng đầy như cả một trái núi văng xuống vực thẳm. Tiếng gió âm âm kêu gọi nhau, vang lừng từ thung lũng này sang thung lũng khác, từ dòng suối nọ đến dòng suối kia. Màn trời đen nhờ thấp và nặng, thăm thì với những ngàn cây xanh đặc mịt mù sương xám đục.

Tôi vịn to thêm đèn để bớt lạnh vắng, gian nhà im lìm nổi rõ tiếng đồng hồ chạy tích tắc, trong đó tôi nghe thấy rành mạch nhịp thở của tôi, và lòng tôi dịu dàng ru tôi với những lời không chữ tả. Tôi đã cầm bút nhưng chấm xong mực, toan đưa lên giấy trắng, thì cả tinh thần chùn lại. Viết đã không được thì còn đọc sách làm sao với đôi mắt khô khan, trơ trơ ra không một chút thấm nhuần những màu sắc và nỗi niềm đắm thắm trên mặt giấy, mà mọi khi cảm giác chỉ chạm lướt tới là rung lên?

Tôi đành phải ngồi yên, hai bàn tay ôm đầu, thả mắt cho đi theo bất cứ vật

gì đến trước đó. Ánh đèn như trong hơn vì yên lặng. Nhưng sau khung cửa, sương ngoài kia càng bao la mờ mịt. Trên cao đã mất hẳn trong những lớp lớp khói xám chờn vờn. Sau cái xa thẳm và lạnh rợn của sương gió tỏa ra với bao nhiêu không gian cũng thiếu này, những bản, những nương không còn chút dấu vết. Nhưng đâu phải là chết, những mặt đất dẫm mồ hôi người ấy? Vẫn chảy rào rào vào lòng tôi tiếng ruộng nương đã khai thác nhớ những điệu hát nông nàn không đều cùng những nhịp ngáy giòn ở những lồng ngực chất phác dội lên, sau một ngày đầu dãi với khí núi tê buốt và lửa trời oi nồm.

Minh! Chắc Minh cũng thấy thứ nhạc sống của người và đất cát ấy nó reo vang vào tim Minh, rồi cuốn đi một phần sinh khí của Minh, vung rộng ra hòa hợp với những chuyển động của cả cuộc đời mà Minh không thể sao nhận được những ý tưởng thâm trầm trong đêm tối chỉ đầy rẫy những sự chết, những sự quên lãng?

Là lần thứ mấy rồi, Xuân nói với Minh, cả những nơi gọi là tận cùng mặt đất, ở đó những hoang vu từng mấy mươi thế kỷ tràn dâng một thứ không khí ẩm mốc buồn vắng, cũng nổi lên những nhạc điệu tươi sáng như ánh trời dội vàng xuống tận mặt cỏ rồi. Nhất là chỗ đó có người, đã rung chuyển và thay đổi bởi những bàn tay sáng tác chỉ huy bởi những tinh thần yêu và ham ánh sáng.

Muôn năm-A! Sao đời người ta sẽ lại không dài được muôn năm với sự phát triển không ngừng của khoa học?-nếu tôi sống được muôn năm mang trong trí nhớ và da thịt tôi những hình ảnh, màu sắc, hương vị của ánh sáng, tôi phải gấp triệu đêm nay sung sướng vì ghen ngào tưởng đến và kể cho Minh nghe cái kỷ niệm xưa kia của thứ ánh sáng đã làm sôi nổi cả người tôi và cả cái tuổi tôi hai mươi tư lần đầu tiên bút rút thấy trong mình mọng những sinh lực tươi tốt và những khả năng vĩ đại.

Thấy kim đồng hồ đã chỉ đúng tám giờ, tôi biết rằng bác Tâm đành ngủ lại NàĐẫy vì một sự cản trở. Nhưng không chờ bác nữa đâu, tôi có thể vào

giường nằm nhất là ngủ đi được với sự rạo rức cả người? Tôi đi giày, mặc thêm áo len vào trong chiếc áo dạ, đội thứ mũ bịt tai và gáy, rồi chống gậy ra đi.

Có sáu bản ở chung quanh Bắc Bấu. Gần nhất là Bản Sào cũng phải đi năm cây số đường ngoằn ngoèo và hiểm trở. Nhưng lại thêm mấy cây số, đến cái xóm lẻ tẻ này, thật là một sự điên dại. Tôi rẽ ra lối vào Bản Mì vì đó vừa có chợ tức là có người Khách, có sòng bạc, hàng phở và đông người dưới tỉnh lỵ và vùng xuôi lên mua, lên đổi hàng. Hôm nay mới là mùng ba tây, kỳ lương của lính tráng và phu phen vừa lĩnh xong, và đương dạo gặt hái, chợ Bản Mì dù sao cũng nhộn nhịp những người ăn chơi, trưng diện cho thỏa thuê sau những ngày buồn rười của đường ngược.

Đi hết quãng đường rộng, tôi phải bật đèn pin để soi lối vì từ đây chỉ rẻo ven sườn núi và suối. Người tôi với những bước tràn, dần nóng lên. Luôn tôi giật nẩy mình vì sự xuất hiện đột ngột của một địa đá, một lùm cây và một tảng sương ủa vào mắt. Tiếng hoẵng kêu vang một góc rừng thứ tiếng sắc và lạnh của một giống vật bị cả người và thú dữ săn bắn này, đầy hốt hoảng trước đêm tối với sự yếu đuối bơ vơ của mình. Tôi thoáng rùng rợn nhưng vội cười thầm. Tuy thế trống ngực vẫn đập mạnh và cảm sâu hơn cái hoang dại mịt mờ của rừng núi, giờ đây ai muốn sống và đi trong nó chỉ phải có sức mạnh và những cái gì ủng hộ của sức mạnh.

Tôi nắm chắc thêm cái gậy bịt sắt và rút bàn tay trái ủ trong túi ra.

Một loạt tiếng rào rào dội ủa vào tai tôi. Gần đến Thác Khan rồi. Cái lạnh của hơi nước, của cây cối um tùm và của gió ướt chút ẩm xuống gáy tôi. Thêm nữa là cái lạnh u ám của bóng tối xanh đặc, đầy ứ giữa hai sườn núi chót vót giao tiếp nhau bằng những cành lá chi chít. Tôi bước không kịp thở để mau ra thoát cái hầm cây cối ướt nước đá này.

Mặt tôi tê buốt hăn đi. Chùi khô rồi và cọ sát làm đến cháy ra, mà những

nọc nhọn của rét vẫn không tan hết. Dần dần, vòm tối mở rộng trên đầu, cái màu xanh đặc loãng dần. Tôi thấy nhẹ người. Tôi xuống dốc với đà gió đưa nhanh thêm người đi. Tiếng thác đổ như thưa và mờ đã lẫn với những tiếng vu-vu của ban đêm. Và đến với tôi mỗi phút một gần hơn, những tiếng nước chảy róc rách. Tôi chúc đèn xuống và chau mày lại để nhìn những hòn đá tự nhiên làm cầu qua dòng suối này.

Khỏi một sườn đồi nữa, sương trở lại như trước, xám đục và mênh mông. Gió dài và không kêu rít, tỏa vang rộng. Tới đầu ngọn đồi thứ ba chạy xuống thung lũng Bản Sào! Tôi thấy vui vui với cái cảm tưởng ấm áp truyền vào người từ ruộng đất, nhà cửa và người vật còn mãi tí xa kia. Tôi dừng lại một suối nhỏ, vốc nước vào lòng bàn tay uống ừng ực. Dạ dày lạnh buốt đi mà tôi vẫn chưa thấy chán. Sao nước lã đêm đông lại ngọt đến như thế?

Chợt tôi thấy trước mắt có một cái gì là lạ. Tôi chau mày lại nhìn đến nứt lòng đen ra. Cái làn phơn phớt sáng cứ lùi xa dần rồi biến mất đi trong biển sương mịt mù. Tôi đã tưởng bị đột nhiên thôi miên bởi một ảo ảnh. Nhưng không, vòng khỏi sườn đồi, tiến gần về phía Bản Sào, tôi lại thấy cái làn phơn phớt ấy hiện ra và lần này, một phút một rõ dần. Rồi từ từ cả một vùng hồng đào chập chờn loang ra sau những lớp sương xám đục. Và, càng dần bước lại phía đó, mắt tôi càng ấm lên vì sự vận chuyển của cái làn ánh sáng huyền ảo kia đổi sang màu vàng trong đến vàng rực.

Người ta đốt nường. Ai đấy? Ai mà hãy còn thức và làm việc đến bây giờ? không để tôi phải hồi hộp thêm, một loạt tiếng rào rào nổi lên rồi một dáng người vùn vụt xé màn sương tiến đến. Tôi vội giơ chỗ đèn bấm lên. Thì một giọng quen thuộc cất vang. Tôi chưa quen tiếng thổ, vội đáp.

- Người quen đây mà! Ai hỏi tôi đấy? Tôi đi Bản Sào chơi đây.

Thoáng phút, một vóc người lực lưỡng xuất hiện, hai mắt sáng ngời chiếu nhìn tôi. Nhận ra cặp mắt không biết sợ hãi và lẩn trốn của gương mặt sắt lại

kia, tôi reo lên

- A! Nùng Phong! Nùng Phong! Nùng Phong ra đây làm gì mà khuya thế?

Nùng Phong cũng reo:

- À cậu ký! Cậu ký vào Bản Sào chơi! Tôi tối nay phải đi coi nương vì có mấy con lợn rừng đến phá mất nhiều lúa lắm rồi.

Tôi giơ tay ra bắt tay Nùng Phong vì Nùng Phong trước kia có đi học ở tỉnh và quen thích lối chào mừng này. Nùng Phong vội cúi đầu và tươi cười rồi hỏi tôi:

- Cậu ký định đi đánh bạc hay xem hát?

- Tôi định xem hát còn đánh bạc, tôi không thích!

- Ừ cậu ký xem hát nhưng có biết tiếng chúng tôi không?

- Không, tôi chỉ cần nghe những giọng hay thôi.

- Ừ, giọng hay ai nghe mà chả thích, nhưng cậu ký này, cậu ký nghe xong thì về ngủ nhà ai?

Tôi đã đoán thấy ý muốn của Nùng Phong liền cười:

- Ngủ nhà Nùng Phong để nói chuyện với Nùng Phong chứ còn ngủ nhà ai mà hơn thế được?

- Ừ cậu ký thế thì tốt với tôi quá nhỉ. Nhưng tôi phải ra kia coi nương, không được đi nghe hát đêm nay với cậu ký, thật tiếc quá!

Tôi yên lặng với một sự cảm động. Tôi lại nắm tay Nùng Phong, dịu giọng:

- Việc gì mà tiếc, chúng ta không nghe đêm nay thì nghe đêm khác với nhau mà. Và Nùng Phong ạ, tôi chưa đến bản vội đâu. Tôi lên nương ngồi chơi với Nùng Phòng một lúc đã.

Nùng Phong vội cất tiếng qua những hơi thở dồn dập:

- Cậu ký thế thì lại tốt với tôi quá! Tôi cảm ơn cậu ký nhiều lắm đấy! Ủ! Ủ! sao cậu ký lại tốt với tôi quá thế?

Nùng Phong và tôi rẽ tạt ra một lối nhỏ bên sườn đồi. Chúng tôi nói và nói, âu yếm nghe nhau như cặp nhân tình. Tôi chẳng còn thấy rét nữa vì sự niềm nở chất phác của Nùng Phong và cả cái vùng trời vàng rực kia càng ủa đến trước tôi với những làn gió rào rào làm quẩn quại hỗn loạn thêm những gợn ánh sáng reo múa trong mắt tôi. Chợt tim tôi như vọt ra khỏi lồng ngực: tôi đã leo lên chót vót đỉnh ngọn đồi bao quát cả vùng Bản Sào, và, ngay trước mặt tôi, đây này, lửa đương cháy cuồn cuộn, lau cỏ khô bị thiêu đốt nổ ầm ầm.

Nùng Phong trở tay:

- Cậu ký ạ, xuống đây và sang bên kia là tới nương của tôi.

Tôi vỗ vai Nùng Phòng cười:

- Thích nhỉ! Nhưng sao Nùng Phong lại đốt lửa gần nương của mình, không sợ cháy cả lúa à?

Nùng Phong lắc đầu:

- Tưởng thế nhưng còn xa lắm, và gió thổi lên chứ có thổi xuống đâu!

- Nùng Phong đốt lửa từ lúc nào thế?

- Không! tôi không đốt!



- Vậy ai?

- Người đốt ai mà biết được? Ai mà thấy nỏ khô và có diêm mà chả muốn đốt?

Đáp câu này, Nùng Phong nhìn tôi, mắt thần thờ đờ về ngay dại. Tôi cũng lặng nhìn lại anh một lúc rồi cất tiếng:

- Nùng Phong ngồi đây với tôi một tý nhé? Tôi nghỉ đờ một rồi đi ngay.

- Ừ cậu ký ngồi nghỉ.

Tôi còn đang tìm một hòn đá hay một mẩu cây thì Nùng Phong đã rút phắt lưỡi dao cài ở bao gỗ đeo bên mình ra. Anh quay đi quay lại giây phút rồi cúi vồ một gióng tre trong cỏ. Soạt... hai miếng tre bửa ra, anh một, tôi một. Tôi kéo Nùng Phong ngồi xuống đồng thời với tôi, và đồng thời, Minh ơi! Minh hãy cùng trông lửa cháy đây này.

Cả một vùng trời đỏ rực lên. Cái màn xám đặc của đêm tối bao trùm hàng mấy dặm tan đi. Gió nổi từng cơn giông điên cuồng. Lửa tràn âm âm như sóng biển. Sao ban ngày, phơi phôi dưới nắng hanh, cỏ gianh và lau cháy cuộn cuộn hơn tằm dẫu, ngọn cao vút chồm lên bất cứ cái gì chặn lối: sườn núi, dây mơ rễ má chẳng chút.

Từng lớp lớp lau cỏ sườn đồi bên cũng lao mình vào dòng lửa. Ánh vàng chói lọi luôn luôn bị những luồng sáng xanh biếc hay đỏ như máu quần quai vù vù xé ra. Tàn than phụt lên không, lá tả bay rộng ra cả mấy vùng chung quanh. Mặt lửa cuốn theo những đám dẫy và nhanh như chớp, không phải bởi gió tung lên mà như từ những miệng hỏa diệm sơn vọt trào ra. Những rừng rất xa cũng lấp loáng ánh hồng. Những hình thù kỳ dị của cây cối mờ tỏ hiển hiện. Có một sự lẫn lút và rừng rợn trong bóng tối vì lửa càng reo vang trong những làn sóng ngàn ngụt vàng ngời và đỏ rực tràn.

Minh ơi! Minh ơi! Trong ánh lửa, sự sống đương hiện hình đấy. Đó là những ham mê của tim Người trong những phút giây sôi nổi tới cực độ từ lượng này sang chất khác. Quang có nghe thấy không? những khúc nhạc hùng tráng làm ngàn cây hồi hộp, những khúc nhạc lồng lộng của những ánh ngời tuôn menh mông với gió?

Minh! Xuyên lại rạo rức cả người rồi! Trước tâm hồn tôi, những dãy núi lở mờ kia không còn chút gì xa lạ và hoang vắng với những tiếng reo âm thầm và quyết liệt qua hăng hà xa số cây cỏ phủ lấy nó, bịt lấy luồng phổi của nó. Cùng với những hình ảnh ấy, đôi mắt Nùng Phong hiện ra, lặng lẽ nhìn tôi với những lời không cùng. Đôi mắt ấy, tôi đã đắm vào không thấy môi và kém phần yêu mến. Giá tôi được biết một ý nghĩ thật của Nùng Phong phút đó để nói lại với Minh! Và nếu tôi lại có thể nói bằng tiếng mẹ đẻ của Nùng Phong, và Minh hiểu được cái giọng trong sáng như nước suối và hồn nhiên đến phải tưởng là của tự nhiên đầy nhựa sống tươi tốt và mạnh mẽ này.

- Cặp mày rậm và sếch của Nùng Phong thỉnh thoảng răn ra, khi đó những ánh mắt trao đi trao lại và môi khẽ nở. Có lẽ anh thẹn vì cái nhìn đắm thắm của tôi nó rung mạnh vào lòng anh thứ tình cảm sôi nổi và bộc lộ quá? Và những mỉm cười ấy hãy còn là biểu lộ của sung sướng ngạc nhiên của anh trước những sung sướng tê mê của tôi, một người mới bắt đầu đi vào cái thế giới đã là ruột thịt của anh?

Bản Sào đã thấp thoáng hiện ra. Những nóc nhà đen nhờ rải rác trong một thung lũng không một giây ngừng âm âm tiếng reo của mười mấy dòng suối đổ xuống... Những thửa ruộng từng bậc từ sườn đồi chạy tới sát cạnh sông Mùn Phuông, nhận ra trong cái màu xám loãng của đất ngàn mọng những màu mỡ, mà sức làm việc đơn sơ dù quyết liệt đến đâu vẫn chỉ khai thác một phần ít thôi... Và lẻ tẻ trên kia, những nương của người Mèo cố chen lẩn với những cụm rừng rộng lớn, giờ đây trông chật hẹp quá, lờ mờ quá, khác hẳn những khi làm tôi rùng rợn vì nhìn nó ở trên cao tưởng đến lớp lớp cây cối

rậm rạp và gai góc đã làm chùng lại các bắp tay sắt đưa vun vút những nhát dao quyết liệt, trong khi mồ hôi chảy ròng ròng dán vải chàm bạc lại với da thịt nâu xám. Sau cùng là những con đường treo leo qua những đồi núi mà tôi hình dung trong trí tưởng những buổi trưa nắng nhức mắt và nghẹn thở, các chân đàn bà đi biền biệt, vác gánh uyển chuyển, đòn gánh nhún nhảy mang vại yến thóc ra tận tỉnh bán lấy tiền muối, diêm, thuốc lào. Chỉ có thể thôi mà phải vượt hàng bốn năm mươi cây số!...

Chợt tôi quay lại nhìn đằng trước mặt thì lửa vẫn reo vù vù và đã tràn lên tới những ngọn lau rỗ cao nhất ở đỉnh đồi. Những làn sóng ánh chói lòa và đỏ ngời quần quai còn xông lên cao nữa. Nền trời sáng rực luôn luôn nứt ra qua những luồng sáng vùn vụt bắn lên, với sức nhanh mấy ngàn cây số trong giây phút. Tất cả vùng rừng núi sau đó đều bừng sáng, như có mấy mặt trời cùng mở rộng những vòng hào quang rực rỡ. Không trung vang thêm một thứ reo ca mênh mênh của những thế giới xa xôi chợt nhận thấy trên mặt đất chúng ta sống này nổi lên sự chào đón thân ái với những màu sắc và nhạc điệu từng bừng của lửa rừng.

Những ai đó sống bên kia! Những tâm hồn nào lúc đó đương cảm thông với Nàng Phong với tôi, với tất cả chúng tôi đương thở hít không khí và ánh sáng bên cái thế giới hình như cũ kỹ này! Người! hỡi Người yêu dấu! Sao muôn thớ tim của Người tuy rải rác, xa xôi nhưng vẫn đầy rẫy, gần gũi chặt chẽ với tôi thế? Hỡi Người yêu dấu! sao trên mặt đất phong phú, tôi không thể sao tưởng tượng được, tôi không có một khoảng rộng lớn để đứng chắc mà ôm ghì lấy Người trong vòng tay trai trẻ của tôi.

Minh ơi! kìa lửa rừng ngàn ngọn! kìa đầu lòng Minh và hai tay ghì siết của Minh?

NG-Xuân

# NGUYỄN HỒNG TUYỂN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Quần Quại

Bắc Bão, ngày 27-9-40

Minh,

Dương và tôi chơi với nhau chắc Minh không biết. Vì ngày ấy hai tôi đều còn nhỏ, và, từ khi gặp Minh, có lẽ chưa lần nào tôi nói đến Dương trước mặt Minh. Nhưng với Dương, Minh lạ sao được? Cây vọt gỗ từng giật hai giải vô địch Đông Dương và những giải danh tiếng khác từ năm mười bảy tuổi này, phải được Minh yêu mến vì cái tài nghệ xuất sắc và gần như phi thường trong bọn trẻ ấy.

Thư này tôi kể thêm cho Minh một ít chuyện về Dương đây. Đó là một chiều đông năm 37, ở một tiệm nem chả, thang cuốn. Ăn xong và đáp lại cái chào niềm nở của người chủ, tôi đội mũ đi ra. Chợt một cặp mắt lơ dờ ngược lên, và mắt tôi lướt ngay phải nó. Tôi ngạc nhiên và lẳng trí nhận ra xem ai, cái người từ lúc nãy đến giờ ngồi cách tôi một bàn đã khiến tôi phải chú ý đến sự yên lặng của y. Y vào bàn, bồi chào, y chỉ nhẹ giơ tay ra hiệu bằng lòng món ăn của bồi kể. Tiệm tuy không đông lắm, nhưng ít người tiếp khách, nên món ăn phải chờ đợi. Bà chủ, trước sự chặm chạp của người nhà và sự thờ ơ gần như chán nản của người khách tiếc lời nói kia, đã mấy lần cất tiếng giục làm. Nhưng người khách vẫn thản nhiên, trầm ngâm với những làn khói thuốc lá, mà tôi nhìn qua khung vải chỉ thấy lơ mờ, tỏa chập chờn trên cái đầu không nhúc nhích hơi ngả lên dựa ghế.

Sau đó không đầy hai giây, tim tôi như dừng lại, và bất giác tôi đưa tay ra:

- Anh Dương! anh là anh Dương?

Dương cười mỉm nhưng nắm tay tôi rất chặt chẽ:

- Trời ơi! Đã đến bấy năm rồi tôi mới lại gặp Xuân và gặp Xuân ở Nam Định này?!

Dứt lời, Dương yên lặng nhìn đắm đuối vào mắt tôi:

- Anh có bận gì không?

Tôi lắc đầu. Dương liền trở xuống ghế:

- Vậy anh ngồi xơi thêm với tôi một chút gì cho vui.

- Cám ơn anh, tôi ăn đủ rồi, ngồi chuyện thôi.

Dương vẫn không rời cái nhìn lặng lẽ và bùi ngùi ấy cả khi đưa thìa thang lên miệng:

- Anh Xuân về đây có việc gì thế? để tôi cảm ơn nó đã tình cờ cho tôi sự vui sướng quý báu là gặp một người bạn nhỏ cũ như anh. Tôi vui sướng lắm anh ạ, vì hầu hết những bạn ngày thơ ấu ấy đã tản mát đi khắp các nơi mà tôi họa hoằn mới được gặp chỉ những khi họ về Nam Định này.

Tôi cũng cười mà nhìn Dương, và thấy rạo rức cả lòng:

- Về chơi thôi Dương ạ. Thật là một sự tình cờ đáng ghi nhớ, tôi cần phải nói như Dương, tôi cũng thấy cảm động lạ thường.

Húp xong thìa thang, Dương chùi miệng vậy gọi bồi:

- Uống với tôi tách cà phê, chắc anh không viện lẽ gì chối từ được?

Tôi gật đầu, và, khi Dương mời bánh ngọt, tôi liền cùng Dương lấy bánh. Vị ngọt và thơm của sô cô la tăng thêm những lai láng cảm tình. Tôi nhìn không biết chán đôi mắt tuy lạnh lẽo nhưng đầy linh hoạt của Dương. Những gợn sáng trong đó sao mà đằm thắm, thân mến thế. Dương không thay đổi lắm với cặp mắt dịu dàng của một tâm hồn ý nhị và rộng rãi này. Thêm vào những nét đẹp ấy, là một tài nghệ tuyệt diệu làm tăng thêm sự gần gũi giữa Dương với người khác! Tôi muốn cất tiếng nhưng sự hồi hộp chen lấy họng. Có lẽ Dương cũng thế. Dương chỉ cười, những nụ cười nhẹ nở trên gương mặt phơn phớt tươi. Máu nóng đã rồn rập làm nóng rục cả gò má tôi, chợt tôi bật nói:

- Anh Dương! đã nhiều lần lên Hà Nội tôi định tìm anh nhưng lần thì không hỏi ra địa chỉ, lần đến nhà không gặp, thành thử phải ân hận dành cái bắt tay chặt chẽ này đến tận ngày nay. Dương! anh hãy cùng tôi bắt lại để tôi nói với anh cái câu sắp nói bao lâu nay này:

Dương lại mỉm cười và đưa liền tay ra. Tôi nắm ghì lấy:

- Anh thật là một người bạn để tôi phải ghi nhớ và ham mến vô cùng. Tiếc thay, tôi vì sự kiếm sống nên không được xem một buổi biểu diễn nghệ thuật của anh. Chỉ nghe các bài tường thuật và phê bình về các đường bóng tuyệt diệu của anh mà đã nóng cả người. Dương! Dương! tôi thành thực cảm ơn anh đã cho tôi những cảm tưởng rục rờ về một tài năng, một tuổi trẻ còn mở rộng tương lai chói lòa nữa này.

Đôi mày thưa của Dương giãn ra, ánh mắt vụt sáng và có những hơi thở không đều của Dương phớt qua mặt tôi. Tôi càng xiết chặt lấy tay Dương:

- Tôi còn muốn nói nhiều nữa, rất nhiều nữa, nhưng, đến đây sao tôi lại thiếu lời thế này, Dương! Dương! nhưng thôi, được nắm chắc tay Dương thì

cũng thay lời nói vậy!

Dương chớp chớp mắt rồi mím môi lại, cất tiếng hỗn hển:

- Tôi! tôi cũng thành thực cảm ơn Xuân... nhưng Xuân! tôi đã phụ lòng Xuân rồi... xin Xuân tha thứ cho hay không, không, Xuân cứ việc cầm hờn và khinh bỉ cái thằng Dương đã không giữ được như thế với anh mà với bao người khác nữa!

- Anh nói lạ! tôi không hiểu!

Thì vừa dứt câu, người tôi lạnh đi vì bàn tay Dương đã tụt ra khỏi tay tôi và Dương cúi nhẹ đầu, lắc lắc. Tôi phải cố gắng mới cất tiếng ra khỏi sự nghẹn ngào:

- Dương! Dương! tôi không thể sao hiểu! không thể sao hiểu được! Dương càng mím chặt môi, răng lẩn sâu vào thịt gần như mất đi. Mắt Dương long lanh quắp lấy mắt tôi:

- Không! một sự rất thường và là một sự thực không quái gở chút nào. Anh Xuân! tôi nói thế vì thắm thía thấy thế, vì không dám có sự hèn hạ chối sự hèn hạ của mình.

Không để tôi phải ngạc nhiên và tìm hiểu lâu thêm, Dương cười nhẹ và mắt chợt lơ đãng đi:

- Tôi gác hẳn vọt rồi! nhất định như thế cho tới lúc chết. Tôi chán nản và thấy mệt mỏi vô cùng. Ấy không mò hay nhìn đến vọt thì chỉ thế, chứ nếu có nó trước mặt thì đến điên người lên hay rũ ra vì khổ sở mất!

Nghe luôn mấy câu trên đây, đầu óc tôi bừng nóng và gần như rối loạn. Sao Dương lại thế? Tôi chưa xót tưởng đến những tâm trạng tối tăm sau những chiến thắng, những vinh quang và con người đã phải đổ mồ hôi và

máu ra mới cướp được.

Nhưng tôi vẫn cố không tin Dương như thế, mà mong rằng vì một nguyên nhân khác mà Dương mất sự tha thiết, hăm dọa, nên phải nói ra những lời chính nó vẫn đầy nghẹn ngào. Vì lẽ nào một tuổi chưa quá hai mươi ba như Dương lại sớm tắt lòng ham và tin như thế, trong khi tài năng còn có thể nảy nở cao hơn nữa với điều kiện sức khỏe vẫn vững chãi?

Không! không! Dương của chúng ta sẽ không thể nào như ngã dúai như thế. Vì như thế, không! không! vì như thế... tôi ghê rợn lắm Minh ơi.

Có tiếng lá cây khô chạy soàn soạt trên bờ hè. Gian hàng chỉ còn có bàn chúng tôi ngồi ăn. Rành mạch từng giọt cà phê nâu ấm rỏ lách tích trong làn thủy tinh mờ khói. Tôi băng khuâng trông ra ngoài. Gió từng cơn lồng vụt qua mắt tôi, xám mong manh và ngọt như tơ nồn. Còi một ô tô rít vang lên. Lá và bụi bay xáo xác.

Tiệm ăn này chính ở con đường xưa kia tôi đi học. Trường tôi cách đây chỉ hơn trăm thước. Và chừng hơn trăm bước nữa thì đến chỗ chơi đùa mà Dương, tôi và tất cả những trẻ con học trò ở mấy khu Nhà Thờ, Hàng Đàn, Cửa Đông, Paulbert, Hàng Thao, Hàng Sũ và Hàng Cau, phải tranh giành nhau mới được. Nó là cái bờ hè bằng xi măng trước cửa nhà Nhân-hàng Đồng Tháp. Chiều ngang tuy hẹp nhưng được cái chiều dài sung sướng là dù giỏi hay khỏe đến đâu, một cầu thủ tý hon chúng tôi cũng không thể đá quả bóng quần suốt qua được.

Tôi ở phố Hàng Sũ, Dương ở phố Pôn-Be hai kẻ thù một sống một còn của đội bóng hai phố cùng mang một mối hờn tối tăm như thế. Dương có biệt tài là đá chân trái như chân phải và lừa ban khéo lắm, bên địch khỏe hay ngõ cũng phải gờm. Tôi so với Dương thì chẳng mùi gì, đã thế lại cứ hể Dương đi xung phong là tôi lên đối trọng. Những lúc đó, tôi dốc hết cả lòng căm hờn và ghen tức ra những "cú" độc ác để làm Dương sợ và gẫy với tôi. Nhưng



Dương đều tranh được và lại làm ra bộ khinh thường tôi với những quả bóng nường nhện hay giả vờ bị mất, nhưng thoáng mắt đã cướp được ngay và hạ bàn bên tôi.

Hơn hai năm ròng kéo dài trong sự nung nấu uổng máu của nhau! Mà không phải chỉ riêng tôi, mà phần lớn những trẻ con chuyên đá bóng ở hè nhà "băng" này.

Được, tức là tỏ cái sức mạnh hung tàn đã khuất phục kẻ khác! Thua là xót xa, là bứt rứt, là sôi nổi thêm vì sự nhục nhã chỉ có thể xóa đi bằng phen khác giày đạp lại kẻ thù. Những sự quái gở này chúng tôi bị ảnh hưởng do những cuộc giao tranh của mấy hội ban người lớn chỉ vì lá cờ của mình, chỉ vì danh tiếng của địa phương mình, đã chẳng cần gì nghệ thuật và nhân cách, điên cuồng xâu xé nhau.

Minh còn nhớ không, và cả Minh cũng đã từng phen như thế, đi xem đá bóng mà giắt sẵn cả búa, gậy và đá, lăm le chờ sự thua được của hội ban mình yêu dấu. Đã không giảng giải cho mình nghe, một số người lại còn kích thích mình thêm, khiến mình càng tin thế là làm những việc can đảm của anh hùng trong các tiểu thuyết kiếm hiệp bầy kín ở các hàng sách đông khách.

Nhưng năm thứ ba Dương đổi sang trường tôi, cùng lớp với tôi. Bắt đầu từ ngày Dương trở nên một cầu thủ cột trụ của lớp tôi này, tất cả những cái gì hờn ghen của tôi, trước kia biến mất đổi mau thành mến chuộng, gắn bó và ca tụng. Những cảm tình này đã kéo Dương lại sát với tôi một ngày một bền chặt. Dương luôn luôn đi bóng bên tôi, luyện tập cho tôi những khéo léo của Dương. Từ lòng ghen ghét, tôi tới lòng ghen yêu, những khi Dương phải đá cho phố nhà Dương ở cái sân ban bằng xi măng kia luôn luôn bị người tây đen gác cổng xua đuổi, lấy bóng và xui cả đội xếp bắt, vì âm ỹ buổi trưa và những chiều thứ bảy, chủ nhật mùa hè mà sự yên tĩnh còn quý hơn vàng bạc!

Ngồi lặng đi trước mặt Dương lúc ấy, tôi mê mê với những hình ảnh hiển

hiện rất rõ và sáng. Đầu và cuối sân, hai cây tầm kết đại làm cột thành với một vài hòn gạch, hoặc chông cặp sách, mũ, áo, guốc. Một quả bóng to hơn nắm tay tung lên, chạy dài, tạt ngang, bẹp gí... không một giây ngừng chuyển giữa những bàn chân hăm hở quên cả đau và mỏi. Năng ngùn ngụt, chói lòa. Những gương mặt xạm mồ hôi và đất cát. Và dưới mưa phùn nhớp nháp, da thịt sần lại trước cái rét tê buốt, quần áo bê bết bùn. Cả một không khí huyền ảo, cuộn cuộn reo với những lòng ham vui phơi phới chỉ biết thắng và tận tâm để thắng.

- Kia cà phê xuống hết cốc rồi, anh cho đường vào uống đi.

Dương cất tiếng, tôi liền cúi xuống cái bình pha, nhắc đặt xuống đĩa. Quấy xong đường, tôi vừa nhấp uống vừa nhìn Dương. Một mùi thơm ấm và cay tê ở mớ tóc chải hờ của Dương bùng lên. Tôi để ý thêm cái cổ áo sơ mi bằng lụa xanh phơn phớt kẻ trắng nhẹ, nâng lên một cách nở nang và tròn gọn bởi là khéo và thắt với chiếc cravale màu lam nhạt điểm trắng. Thứ nước thơm sức tóc, chiếc cravate nhẹ nhàng và bộ quần len tuyết tro tươi kia... với nó, Dương tuy có vẻ bay bướm nhưng vẫn đứng đắn vì cái nét mặt Dương tuy vui vẻ song không suồng sã, và đôi mắt cười, nhìn thẳng.

Nhìn nốt xuống một ngón tay đeo chiếc nhẫn vàng to trai hai chữ D. Mở cái mặt nổi, tôi cười:

- Dương! Anh được mấy cháu rồi!

Dương cũng cười:

- Cám ơn anh, một trai, một gái. Thắng đầu lòng năm nay lên năm, con bé thứ lên ba.

Dương ngừng lại nhấp cà phê rồi tiếp:

-... lấy nhà tôi giữa lúc đương tập được về dự cái giải đầu tiên. Không!

phải nói rằng thầy để tôi lấy cho tôi mới đúng, vì đến tận lúc đến đón dâu tôi mới được biết mặt người vợ, còn ông bà ở nhà bàn tính sửa soạn với nhau tôi không được biết qua một ly. À tôi quên không nói với anh, dạo ấy tôi đang học Hà Nội và nhà tôi là một con nhà buôn bán ngay tỉnh nhà tức là Nam Định này. Cưới xong được ba tháng, thầy để tôi nhất định bắt tôi thôi học để cùng nhà tôi trông nom cửa hàng. Tôi không thể cưỡng lời cha mẹ, nhưng đến cây vọt thì tôi thấy hoặc tôi chết, hoặc không còn nghe thấy tiếng bóng nhựa tách tách trên sàn gỗ ở mặt đất này, thì tôi...

Nghe Dương nói đến đây, tôi lại rạo rức cả người và hồi hộp tưởng đến những câu ban nãy, mong rằng đó chỉ là sự khiêm tốn.

- Tôi đã giật được giải quán quân Đông Dương năm ấy. Và, khi nhà tôi có mang thẳng bé đầu lòng được sáu tháng, tôi giật thêm giải "Sầm Sơn". Thấy tôi tuy mê vọt nhưng vẫn không quên cái bổn phận có con cho gia đình, thầy để và nhà tôi cũng không ngăn cản ráo riết mà chỉ đôi khi ngọt nhạt vài lời. Những tôi có để tâm đâu vào những cái đó!...

Dương lại ngừng để uống và lại cười:

-... Ngày ngày tôi vẫn phải đến "club" để vọt, nếu không thì có thể chết hay điên lên vì rạo rức được. Năm sau tôi và Thành, anh có biết Thành không? Thành cũng học ở trường chúng ta lớp thầy Hoan ấy mà, vào Sài Gòn dự giải đánh đôi. Chúng tôi đã thắng và thắng thêm trận nữa giải của báo "Ánh Sáng" ở Hà Nội mà tất cả các vọt Đông Dương đều muốn gặp nhau trong cái trận có lẽ một sống một còn này. Tôi vừa giật giải đánh đơn bằng tay trái vừa cùng Thành được giải kép của Ánh Sáng cùng với tay trái, rồi từ bấy đến nay, anh Xuân ạ, - Dương nhẹ mím môi lại-tôi không thể nào tìm thấy hứng thú và có cam đảm mó đến vọt.

Tôi nhìn thẳng vào mắt Dương, cười dài:

- Tôi biết rồi! Tôi biết rồi! Anh vì sự khiêm tốn nên tạm nghỉ, hơn nữa, hay anh kiêu ngạo yên lặng chờ một đối thủ xuất sắc nay mai.

Dương nghiêm nét mặt nói:

- Không! Không! với anh cũng như với mọi người, tôi thấy vô cùng hèn hạ nếu tôi có những cử chỉ hay một câu nói giả dối. Tôi chán bóng bàn đến ngấy lên rồi. Thật là một hình phạt nặng nề cho tôi nếu tình cờ tôi đến một nơi nào có nó. Anh không tin đây một chứng cứ.-Vừa nói Dương vừa rút ở túi ra một mặt cao xu rúp-Tôi bẻ vọt và lột cái mặt này ra bỏ túi, thề cho tới chết không cầm đến vọt nữa.

- Tôi đón lấy cái mặt vọt gập từ từ ra khỏi túi mà vẫn còn chếp nếp, tôi mở ra và lắc đầu nhắc lại câu ban nãy với Dương:

- Anh nói lạ! Tôi vẫn không sao hiểu được!

Thì Dương lại cười:

- Không! không! là một sự rất thường và là một sự thực không quái gở chút nào.

Chợt nhận ra trên mặt cao xu hồng xạm hai vệt nâu nhờn, tôi vội hỏi:

- Sao lại hai lần ngón tay thế này?

- Vì tôi đánh cả tay trái mà.

À! à! phải Dương còn có biệt tài này và đã được giải báo "Ánh Sáng" về đánh tay trái.

Thấy tôi ngăm nghĩa lâu và lặng lẽ cái di tích rục rở xưa kia, Dương giở bao thuốc lá ra lấy tiếp điếu khác và châm lửa cả cho tôi. Khi tôi đưa trả, Dương thần thờ giơ tay đón, nhưng không gắp lại, bỏ rơi tộp xuống bàn.

Dương gần gập đầu rồi lại cười với nụ cười nở nhẹ ấy:

- Cái mặt vợ này ủ ấp bao kỷ niệm bấy lâu, nhưng thôi, buổi nay gặp Xuân, tôi còn đợi gì mà không nói ra cho thêm dồi dào buộc tâm sự này, và để Xuân biết thêm tôi chút nữa rồi muốn tin tôi hay không tùy ý.

"Tôi nhắc lại, hai vệt nâu nhờn trên mặt vợ là hai nốt ngón tay trò giao nhau vì tôi có thể đánh trao đổi liên tiếp cả hai tay mà không ngưng ngáp. Các đối phương đều hoảng hốt thua tôi trước những quả bất thường không thể sao biết mà đón đỡ được này. Đã nhiều phen tôi muốn dùng một vợ mới trong những trận đấu quyết liệt, nhưng chỉ cầm đến nó ít phút đã thấy chán, đánh cứ lạc bóng đi.

"Tối đó, một tối mùa hè, tôi vào chung kết. Theo tôi đi không phải là nhà tôi mà là một cô partenaire của tôi. Không! nói là tình nhân của tôi cho thành thực và đúng hơn, vì cô yêu tôi và chính tôi cũng say đắm với cô tuy tôi đã có vợ và thằng con trai đầu lòng tôi đã đầy năm, và đứa con thứ hai chỉ còn vài tháng nữa là ra đời. Cô là Trung Hoa. Cô đã bị gia đình nghiền đứt vì sự yêu thương này nó bị coi là như một điều xấu làm mất thanh danh một nhà buôn to và tín nhiệm của cả tỉnh như nhà cô.

"Vợ tôi mong manh biết nhưng không nói ra. Đã bao phen tôi bứt rứt trước sự âm thầm ấy, nhưng sau những phút giờ đau đớn và khổ sở không thể chịu đựng được, tôi lại phải đến club nghĩa là đến với tình nhân. Cô mang vợ và rất nhiều những thứ tử mĩ cần dùng cho sự săn sóc tôi. Vẫn cây vợ in hai nốt ngón tay ấy, tôi đã định cái trận cuối cùng của đời bóng bàn này.

"Chín giờ bắt đầu. Nhập cuộc với cả một tấm lòng phơi phới tin cậy ở mình. Tôi đã biết địch thủ có nhiều yếu điểm và địch thủ cũng tỏ ra vẻ gồm những mảnh lối ác liệt của tôi. Tình nhân tôi càng vui vẻ quăn quýt bên tôi. Cô chỉ mong ngóng bê cái coupe kia về giữa những tiếng hoan hô vang trời, trong đó cô và tôi khoác tay nhau, tươi cười chào đón.

"Vào cuộc, séc đầu tôi được, séc sau tôi thua, séc sau nữa lại thế. Séc thứ tư, tôi không dám khinh thường mà phải hết sức thận trọng từng đường bóng tấn công, từng quả bóng đỡ lại. Séc đó, tôi hạ địch thủ 20 /16. Chưa bao giờ tôi thấy tôi khoan khoái đến như thế. Vì tôi sung sướng một phần nhỏ mà vì gần hết do tình nhân. Cô nhìn tôi như hút lấy. Sắc mặt cô luôn luôn thay đổi. Cô reo hò khi mọi người yên lặng; cô yên lặng khi mọi người reo hò, và cô cuống cuồng chẳng cần gì người chung quanh.

"Tôi càng thêm hồi hộp và càng dồn thêm nghị lực để giữ tinh thần không bị lung lạc quá. Địch thủ tôi đã thay đổi hẳn thế trận. Y không hùng hổ quật bóng mà chỉ đỡ bóng sang sát lưới và soáy xuống bàn. Lối này, y quen dùng nên tôi phải chầy chật mới đương nổi. Tôi còn nhớ đã có những quả kéo dài tới sáu phút và hơn thế nữa, vì sự cầm cự ráo riết của hai bên. Nhưng sau, tôi không thể thủ nữa, lại khởi thế công, mặc dầu đối phương có cái lối rào bóng nguy hiểm gần sát lưới. Từ 10/10 tôi "tiu" luôn ba quả tay phải rồi làm luôn hai quả bằng tay trái, nhẩy vọt lên 15/10".

Dương ngừng lại, nhấp một ngụm dài cà phê. Tôi nghe thấy rõ tiếng nuốt ừng ực. Dương ăn nốt nửa chiếc bánh kem rồi nói tiếp:

"Đến lượt bên địch giao bóng. Tôi lại "tiu" quả nữa và lên 16/10. Tới đây, tiếng vỗ tay ran cả góc trời. Đầu óc tôi bốc nóng ngùn ngụt. Mồ hôi đầm cả vào mắt cay xé. Tôi đã tưởng đến nếu trận đấu kéo dài thêm độ hai mươi phút nữa có lẽ tôi thua mất. Người tôi choáng váng, bàng hoàng rồi! Ánh điện dần chói lòa, và mắt tôi chờn vờn những đốm sáng. Chợt tôi giật nảy mình, toát thêm mồ hôi. Luôn ba quả tôi vọt sai và quả thứ tư địch thủ quật lại tôi đỡ không kịp 16/14! 16/14! Tiếng vỗ tay ủng hộ đối phương trào lên như sóng cuộn trong khi trống ngực tôi đập rộn rập và tai tôi ù đi. Tôi phải chậm lại chùi mặt, quơ tay lấy cốc nước không hiệu của ai đưa và là nước gì, uống nghẹn ngào rồi giao bóng.

Vút! vút! vút! Lại liền ba quả địch thủ "tiu" revers và lên điểm 16/17.

Chết! Chết! Dương thua mất! Nhiều tiếng thì thào qua tai tôi làm tôi thêm bối rối. Nhưng lẽ nào! Tôi liền mím môi định thần lại giao bóng. Thì liền hai quả địch thủ đỡ vào lưới và quả thứ ba tôi "tiu" trúng! A! 19/17! Còn hai quả nữa, nếu tôi được! Nếu tôi được! Đưa mắt nhìn ra bên, cô "partenaire" của tôi, không! Liên! người tình nhân của tôi đang cười giòn và hai tay chờn vờn mơn man pho tượng đồng và cái bình bạc dưới một đài hoa lộng lẫy. Gặp mắt tôi, mắt Liên vụt sáng, cuốn lấy tôi và như hét lên: "còn hai quả nữa thôi! Dương quật trúng đi! mau! mau lên! quật trúng đi!

"Nhưng tôi đã "tiu" hỏng cả hai, và địch thủ "coupe" lại một quả tôi không đón kịp. 19/20! 19/20! Không biết mặt tôi đã tái đi hay bừng đỏ. Tôi chỉ biết tôi hoa mắt rồi! Hoa cả mắt rồi! Và trong một chớp mắt, bóng vừa sang, tôi chuyển vợt sang tay trái, quật úp một cái. Tiếnggreo hò lại cuồn cuộn nổi lên: 20/20! Hai quả nữa thôi! chỉ hai quả nữa thôi, giải sẽ về địch thủ hay về tôi? Vút! Vút! bóng đã giao! Bóng đã giao! Tay phải tôi "tiu" một quả trúng: 21/20. Địch thủ giao bóng. Tôi lại tay trái "tiu" một quả nhưng địch thủ đỡ được. Tôi tiu quả nữa, địch thủ lại đỡ được, và từ quả đó, đường ban dẻ mịn qua lại trên lưới như kẹo mạch nha.

Thì một giọt mồ hôi đầm xuống mắt! Tôi chưa kịp chớp và chùi, bóng bên địch đã sang, tôi vội đón bằng tay trái, và rút khăn mặt với tay phải, không để lỡ cơ hội, địch thủ vươn tay "tiu" úp vợt sang bên phải. Tôi bổ nhào sang và, nhắm mắt cay xé lại, co tay trái vụt dài!

Có một tiếng hét lên: 22/20! Dương được giải rồi! Muôn vàn hoa tươi và giấy màu rào rào chút xuống đầu tôi, ném sả vào mặt tôi. Tôi không còn trông thấy gì vì hai mắt tôi bốc sáng ngời như hai ngọn đèn phare. Và cổ tôi nghẹn ứ bởi hai vòng tay ôm ghì.

Dương ngừng lại, thờ người ra giây phút rồi lắc đầu:

-Vòng tay trần, nhờn nhựa và ngà ngọc của Liên!

Dương và tôi đã yên lặng bao nhiêu phút không rõ. Chỉ biết rằng cả hai nửa điếu thuốc lụi tắt còn trơ lại tàn ngụi lúc nào không hay. Tôi tê mê và có cảm giác rõ ràng dương vù vù cùng Dương trong ánh đèn từng bừng, hoa lá phấp phới và những lớp sóng hò reo cuồn cuộn "không! Tôi không thể nào tin Dương chán nản đến thế được". Tôi bật nói và vỗ vai Dương:

- Không! không! dù sao tôi cũng phải hoài nghi các câu nói ban nãy của anh! Tâm trạng buồn thảm của anh kia chỉ là nhất thời! Anh sẽ hoạt động gấp mười trước, tha thiết gấp trăm trước! Trong giọng nói của anh khi thuật lại cái kỷ niệm vừa qua vẫn đầy lửa của một cõi lòng hăm hở mà.

Dương lại cười nhẹ và lắc đầu:

- Vâng thì là đầy lửa của lòng hăm hở, nhưng là của một xưa kia. Hay có là của giờ đây thì nó chỉ bừng lên giây phút thôi! Tôi thuật kỷ niệm ấy có do một ý nghĩ nhớ tiếc đâu? Và tôi nhắc lại, chỉ cốt để anh hiểu biết thêm Dương của anh. Không! không! các anh có phải là tôi đâu để thăm thía sống một tâm hồn như thế?!

Tôi càng nhìn sâu vào đôi mắt đăm đũi của Dương. Dương nhìn lại tôi với một vẻ băn khoăn như cầu khẩn:

- Biết bao người nghe tôi nói rồi và đều tin như anh cả. À! Hay anh muốn biết cả những nguyên nhân đặc biệt rồi mới chịu nhận cái tâm trạng này. Không! khổ sở cho tôi! tôi đã cố sức tìm mãi nhưng không thấy được thêm cái gì khác. Trong khi ấy các người quen mến vẫn chỉ cho tôi gác vọt bởi sự chán chường sau những đăc thắng vẻ vang hoặc bởi sự quá đầy đủ về ăn mặc tiêu pha vì thày đê tôi giàu có, bởi sự êm ấm về gia đình với nhà tôi vẫn trẻ đẹp và hai con tôi càng ngày kháu khỉnh rạng rũa, bởi một tình yêu đương nồng nàn đầy thơ mộng giữa tôi và cô gái Trung hoa diễm lệ kia, và bởi cả tâm hồn tôi bình tĩnh lắm, không phải vương vịu một chút lo âu! Nhưng khổ nạn, tôi có thấy sung sướng với những vinh quang đến nỗi như người chung



quanh tường đâu? Tôi có dám mẫn nguyện với cảnh gia đình sung túc, yên vui đâu? Tôi có say sưa không còn biết gì với Liên đâu? Và tôi đâu thanh thản trong cái tinh thần luôn luôn thao thức thâu đêm này?

"Anh Xuân! Nhất là với tâm hồn tôi, tôi chỉ có thể thấy tôi còn muốn sống khi nhận ra lòng tôi vẫn có sự nặng nề đè nén và tim tôi đau đớn như bị đứt xé từng thớ ra. Sao thế anh Xuân nhỉ? Sao người ta cứ tưởng tôi đầy khoái lạc với những cảnh êm ấm, trái lại, tôi chỉ chán nản và khổ sở, và lạ lùng, là vui sướng được thấy mình như thế? Vậy hay đời còn có một cái gì mà tôi chưa tìm thấy? Một cái gì chỉ với nó tâm hồn tôi mới hòa hợp? A! thế ra đời tôi chỉ có thể hăm hở và vui sướng khi phải sống với cuộc sống bằng tất cả sự cố gắng và khát khao, nghĩa là tìm thấy hứng thú trong sự chày chật gieo neo một ý nghĩa?

Nghe Dương nói, tôi một phút một rạo rức thêm. Tôi đã choáng váng như đi ngược những luồng gió thổi lộng óc. Những câu nói trên đây, sắc và mạnh như dao và lửa, gọt, đốt dồn dập sự suy nghĩ của tôi cho tới lúc về, mãi khuya, sang hôm sau, tới bây giờ và có lẽ còn mãi mãi.

Ng-Xuân

# NGUYỄN HỒNG TUYẾN TẬP TRUYỆN LẺ

Nguyễn Hồng  
www.dtv-ebook.com

## Cặp Bến

Bắc Bão, ngày 4 -11-40

Minh,

Thằng bé này giống con nhà Đàng thì đúng hơn. Và thằng Đàng dạo này chắc lớn lắm rồi phải không Minh? Da nó cũng đen tóc cứng và chân tay tuy nhỏ nhưng đã có nhiều dấu hiệu của sự xóc vác với những cử động lanh lẹ và chắc chắn. Nhưng nó là học trò chứ không như Đàng mới mười ba tuổi đầu đã theo bố đi làm thuê, và đồng tiền kiếm được phải đưa cả cho mẹ để đỡ vực gạo mằm, củi đóm, cho gia đình.

Tôi biết nó trên một tàu thủy chạy Hà Nội. Nó đương thiu thiu ngủ, ngồi dựa lưng vào lan can ở đằng lái, chợt mở choàng mắt vì tiếng chông leng keng nổi lên, sau đó cả tàu ầm ầm chuyển động.

- Đến bến gì rồi ông ơi? Sắp đến Hà Nội chưa?

Cái ông không tên mà nó hỏi bâng quơ kia, không đáp. Nó liền đứng nhóm dậy, chạy xố sang bên kia, nhón nhác nhìn rồi hỗn hển:

- Sao mà cứ biền biệt thế này?

Nó dăm dăm quay ra một người đàn ông chít khăn the, quần áo lụa nâu, cầm đòn gánh đứng bên:

- Thưa ông, hết bến này còn mấy bến nữa thì đến Hà Nội?

Người nọ hững hờ:

- Còn bốn, năm bến nữa! Còn lâu!

- Thưa ông độ mấy giờ nữa?

- Hai ba giờ nữa.

Thằng bé trở về ngồi phịch xuống chỗ cũ, thần mặt ra. đến lúc đó nó mới hoàn toàn đi vào sự chú ý của tôi.

Tôi cúi vỗ vai nó, hỏi:

- Em lên Hà Nội có việc gì?

Thằng bé mở to mắt nhìn tôi:

- Thưa cậu, cháu lên nhà người quen ạ.

- Nhà người quen ở đâu? Họ có việc gì cần nhắc em lên mà em mong thế?

- Dạ, thưa cậu ở phố Sinh Từ. Họ không có việc gì cần hết, cháu lên là lên thôi.

Tôi chau mày lại vì ngạc nhiên, tôi liền tưởng đến những đứa bé háo hức được biết Hà Nội, bỏ nhà ra đi một cách liêu lĩnh. Lại chính vào mùa hè. Với cái gói nổi những cạnh rảnh kia, thằng bé nọ phải là một học trò. Trong khi tôi suy nghĩ, nó cúi đầu xuống, tay vân vê tà áo thâm chùng. Cho rằng nó đoán được ý nghĩ tôi, nên có vẻ sợ sệt, cảm động này, tôi lại vỗ vai nó:

- Sao kỳ nghỉ hè này em không ở nhà học thêm vài giờ sáng để thi lên lớp, mà lại đi bông lông như thế? Thày mẹ em có biết em đi không? Em có bảo

cho người quen để nói với nhà rằng em đi chơi không?

Minh ơi! tôi đã hoàn toàn thất vọng vì hầu hết sự nhận xét của tôi về thằng bé này đều trật. Nó ngược mắt lơ lơ nhìn tôi, giọng ngậm ngùi.

-Thưa cậu cháu thôi học từ năm ngoái rồi ạ. Mà thày me cháu mất từ ngày cháu lên sáu. Cháu lên Hà Nội chuyển nhà giá có bảo chú thím cháu cũng chẳng ích gì vì chú thím cháu cũng chẳng muốn cháu ở nhà tí nào.

Tôi lạnh cả người và lòng nao lên. Tôi nắm chắc cái vai áo thâm bạc và rạn kia:

- Người quen này là quen thế nào với em? Em định lên chơi hay ở hẳn với họ hay muốn nhờ cậy họ việc gì? Còn như chú thím em dù sao cũng vẫn là người phải chặt chẽ với em hơn. Dù có những sự không tốt với em thì chỉ một lúc rồi sau vẫn thương em, chăm nom gây dựng cho em.

Thằng bé yên lặng. Chớp chớp mắt, nó cất tiếng nghẹn ngào:

- Không! Không cậu ạ! Chú thím cháu...

Đến đây nó ngừng lại và nước mắt ứa ra và khóc nức nở:

- Cậu có ở gần cháu đâu mà biết tình cảnh của cháu.

Tôi xoa đầu nó:

- Nín đi em! Chùi nước mắt đi! Con trai đã lớn dù có khổ sở đến thế nào cũng phải vui tươi chứ. Thôi! thôi anh có thể hiểu em rồi.

Vai thằng bé càng rung lên:

- Cháu cực lắm cậu ạ! Cháu cực lắm cậu ạ! Cháu đi chuyến này chỉ "sống nhờ đất khách chết chôn quê người" đây!

Một câu rất sáo ở cửa miệng thiên hạ trào ra với giọng nức nở kia đã làm tôi gai cả lòng. Tôi lay mạnh vai thẳng bé:

- Kia! nín đi chứ! Thôi nín đi! Rồi nói chuyện với anh. Nghe anh, em!

Sau tôi được biết thẳng bé này đã học đến lớp nhì, cái gói bên cạnh nó chỉ có một chiếc áo cánh còn là một quyển mẹo chữ Pháp, một sách tập đọc mà nó được phần thưởng sau niên học cuối cùng, và ba cuốn tiểu thuyết quốc ngữ. Người quen ở phố Sinh Từ là bạn chơi với thầy nó. Các con lớn ông ta, người đi làm cho nhà buôn, người làm nhà in, người làm "sộp phơ", nó hy vọng hoặc ông hoặc những người này sẽ tìm cho nó một việc nhỏ nào đấy, miễn là có cơm ăn để nó chờ một nghề gì hợp với ý nó đến là nó theo đuổi liền.

Thẳng bé khi ráo nước mắt, mặt trông tươi hẳn lên với nước da đen giòn và những cái nhìn lấp lánh, những nụ cười rục rờ. Nó dường như quên tất cả mọi đau khổ và lo âu, hơn nữa, không còn biết một chút đau khổ và lo âu.

Không ở với chú thím, tìm người quen để làm việc nuôi miệng mình và chờ đợi một nghề ưa thích, những ước vọng ấy còn nhắc đi nhắc lại nhiều lần nữa trong những trò chuyện giữa đứa bé và tôi. Những mong muốn tha thiết và vui tươi. Minh ơi! Tôi lại phải nhớ đến cái kỷ niệm xưa kia của tôi cũng bỏ nhà ra đi, nhưng tôi không dám cười thầm như mọi khi dù nó đầy những khờ khạo, kịch cỡm. Và tôi cũng không thể cười được vì thật lòng tôi lúc đó bùi ngùi.

Hà Nội, ngày tôi còn nhỏ, hễ nghe ai nói đến và hồi nhớ, tôi lại rạo rức vì khao khát. Tôi đã lên đây một lần nhưng vào khoảng lên bảy, lên tám ấy, đi kèm bên người bà nội lợm khộm động ra ngoài thì một bước một bước xe, hỏi tôi còn được trông gì, biết những gì trong hai ngày mưa bão liên miên? Tất cả những cái tôi có thể ghi nhớ là những con đường rộng và dài thăm thẳm, nhà cửa và cây cối đồ sộ, um tùm khác thường, rồi đến những cửa hàng

san sát, nhìn vùn vụt qua một lần kính mờ nước của đoàn tàu gọi là tàu điện, hễ dừng lại và chuyển bánh thì không nổi còi mà chỉ có những tiếng chuông leng keng. Thế thôi! À thêm nữa là một bún ốc ngon và lạ miệng mà không nơi nào bán!

Đạo đó mẹ tôi buôn xa, gửi tôi cho bà ngoại và dì tôi. Vì sự chiều chuộng chênh lệch giữa tôi và mấy đứa cháu nội của bà tôi, vì ảnh hưởng của những tính tình khí khái trong các truyện võ hiệp và mạo hiểm tôi lừa lấy của bà tôi một đồng bạc rồi đem gói quần áo và ít sách, mua vé tàu thủy lên Hà Nội.

Một đồng bạc! với một đứa bé nhà nghèo đâu phải là nhỏ và thường có? Sự sung sướng được làm chủ nó trong tay và sự kích thích của các hàng quà độc quyền ở dưới tàu, đã khiến tôi chặc lưỡi luôn, và móc tiền ra tiêu. Từ tám hào lấy vé còn lại xuống tới sáu hào, bốn hào, rồi ba hào. Tôi đã giật mình trước ba đồng hào bạc nằm gọn trong cái ví kết bằng bì ban nãy phồng lên, giờ lép hẳn đi. Nhưng tôi vội tự nhủ "cần gì! cần gì" và tự hứa cương quyết "nhất định không mớ đến ba hào này nữa!"

Thì một lúc sau cái ví bì lại rút ở cặp quần ra. Tôi bần khoản mở ra, gấp vào, và sau cùng, mặt nóng lên, dốc phăng tiền ra. Tôi lại nhất định chỉ tiêu một hào nữa thôi. Cốc nước "cô - la - đinh" (1) pha đá ngọt và thơm thế kia, tội gì mà nhịn trong buổi trưa mùa hè khát khô cổ và mồ hôi đầm ra như tắm này? Hết cốc ấy, tôi đưa trả tiền người bán. Tôi đã đứng dậy đi ra chỗ khác. Nhưng cái dư vị thơm, mát, ngọt cứ phơ phất trong họng tôi với những tiếng thì thầm êm ái như ru. Tôi ngoắt quay lại gọi làm cốc năm xu nữa. Cái ví lại dốc ra, và mặt càng nóng bừng lên, tôi mua thêm năm xu bánh kem.

-----

(1) Grenadine: nước ngọt quả lựu.

Cả đồng bạc còn năm xu! Với năm xu này tôi định nếu khát chỉ uống

nước chè và đói thì ăn cơm nắm! Bốn giờ chiều hôm ấy, tàu cập bến. Tôi băng khuâng cả người vì những sự đi lại rồn rập, nhà cửa chi chít, đâu đâu cũng thấy huyền ảo, rực rỡ. Tôi hỏi thăm và đi xem cho được những phố hàng Ngang, hàng Đào, chợ Đồng Xuân, Bờ Hồ, Trường Tiền rồi mới tìm đến sở người anh họ tôi.

Một tiếng sét nổ bên tai: Sở anh tôi nghỉ việc đã ba hôm và chưa biết đến ngày nào mới lại mở cửa. Tôi đã tưởng có thể buồn mà chết rũ ra được. Anh tôi nghỉ, điều đó không đáng ngại, vì anh có thể tìm nơi khác để làm; nhưng sao tôi biết được chỗ anh ở mà ngủ đêm nay, ăn chiều nay, ăn ngày mai, và nếu không hy vọng sống ở Hà Nội với anh thì phải có tiền mà trở về Nam Định chứ?

Tôi đã luôn luôn sờ lại năm đồng xu buộc sau vào dải nút, và cặp thật sát nách cái gói quần áo và sách kia mà tôi đã nảy ra ý định sẽ phải bán đi để về đường. Cũng như tinh thần, người tôi mỗi rời và chán nản. Khắp mọi nhà chung quanh sở anh tôi, tôi đã hỏi cả rồi mà không ra tăm tơi. Trời lại tối dần. Nắng chiều tím phớt tan đi. Bóng mờ và gió mát lan rộng. Đèn các ngã đường đều bật sáng. Người vật nhộn nhịp trong những nét mờ ảo và những tiếng ồn ào.

Tôi phải đi tìm chỗ ngủ. Tôi đã nằm thiếp đi ở ga tàu điện giữa lúc các tiếng chuông leng keng vẫn ran lên inh ỏi. Rồi tôi đã dậy với đôi mắt cay xé trước những ánh vàng ban mai làm bàng hoàng cả người. Kia! sao người tôi lại nhẹ và lạnh thế này? Tôi giật mình sờ bên cạnh. A! cái gói hành lý của tôi đâu rồi? Tôi xanh mắt lại trông chung quanh. Không! không có một cái gì giống nó cả. Tôi vùng đứng dậy. Quần tôi tụt phắt xuống đất với chiếc dải rút. A! năm xua để dành buộc chặt chẽ kia cũng mất rồi.

Nước mắt tràn ra! Tôi lại thấy buồn và có thể chết rũ ra được. Một cảm tưởng rùng rợn quắp chặt lấy tim tôi. Không phải ở giữa Hà Nội tấp nập vui vẻ nữa, mà bị bỏ rơi tận thẳm cùng một rừng hoang, lắng nghe phía nào cũng

thấy một thứ tiếng thở găm gừ và kêu vang rền của sự đói khát, xâu xé. Có nhiều người hỏi gọi tôi. Trừ vài người an ủi tôi, còn tất cả chỉ nghe qua tôi nói. Họ không những thờ ơ mà còn tỏ vẻ ghê sợ và hoài nghi tôi. Biết đâu đó không phải là một tấn kịch đã tập dượt của một thứ ăn mày, một thứ kịch lường gạt?

Tất cả có bốn người cho tôi được sáu xu. Tôi toan đi chỗ khác, một người vận quần áo xanh trong ga vẫy tôi lại. Y cũng hỏi tôi như mọi người. Nhưng nghe tôi nói, y lảng tai và chau mày lại. Y nhìn tôi với đôi mắt sáng làm tôi rợn cả người. Tôi đã định chào y để đi vì tôi sợ cái vẻ nghiêm trang của y lắm.

- Không! em ở đây chờ anh! Tám giờ anh đổi kíp sẽ dẫn em về nhà. Đây, em cầm lấy năm xu, ra hàng phở kia ăn. Đừng lo! đã có anh!

"Đừng lo! đã có anh". Câu nói đó trở lại vang vang rành mạch trong tâm tưởng tôi lúc đó, trước thẳng bé da đen giòn và mắt sáng nọ. Như trước một màn ảnh, tôi lại thấy hiển hiện rõ ràng cái thân thể chắc chắn trong bộ quần áo xanh của người trẻ tuổi làm tàu điện. Y cầm tay tôi, đi song song với tôi trong ánh nắng chói lòa một xế trưa, giữa những nhộn nhịp của Hà Nội. Chúng tôi ra ga. Y lấy vé cho tôi và đưa tôi lên tận chỗ ngồi. Y mua cho tôi ba cặp bánh giò và bỏ thêm vào cái ví kết bằng giấy bìa một hào đôi với cái vé.

Tàu đã dồn toa ình ình. Y lắc tay tôi và vỗ vai, nhìn sâu vào mắt tôi với nụ cười sáng:

- Em về Nam nhé! Chịu khó ở nhà mà chờ mẹ về. Mẹ thế nào cũng về với em và thế nào em cũng được sung sướng. Lớn lên, em muốn đi đâu tự lập hãy đi. Nhưng dù đi đâu cũng vậy, em phải có một nghề, bất cứ nghề gì, miễn là với nghề đó phải có sự chịu khó, sự ngay thẳng, giữ nhân cách mình được cao quý.



- Bát Tràng rồi! Bát Tràng rồi!

Có nhiều tiếng reo lên trong sự huyên náo của hành khách. Mọi người sửa soạn hành lý, xuống trước dưới boong để khi tàu cập bến Hà Nội, chỉ có việc lên thẳng bờ. Thăng bé da đen giòn đứng phắt dậy, cười với tôi:

- Làng Bát Tràng trông như phố xá ở tỉnh ấy cậu nhỉ. Giá làng nào cũng như làng này?

Tôi cười và gật đầu. Thăng bé ngược nhìn tôi.

- Cậu ở hẳn Hà Nội.

- Không! Có việc gì dễ chịu ở nơi khác thì tôi đi.

-Cháu tưởng Hà Nội vui thế thì còn đi đâu hơn?

Cùng với câu nói, mắt nó ánh lên gờn gợn những lấp lánh. Tôi vỗ vai nó:

- Không cứ! Đâu đâu cũng vui và cũng buồn. Đâu đâu mà mình có việc làm, đâu đâu có sự làm ăn tấp nập và ganh đua, đâu đâu mình thấy lòng hăng hái và tha thiết, là ở đấy đẹp, vui để mình lưu luyến.

Thoáng chốc, những ống khói, những gác chuông, cũng cột sắt, những nóc nhà, vùn vụt nổi lên dưới nền trời xanh trong rực rỡ ánh vàng. Cầu Sông Cái dần dần xuất hiện với những khung sắt cao thấp như một dãy núi. Năng loang loáng theo từng đợt nhịp cầu. Xe cộ và người bé hẳn đi, qua lại lừ lừ. Đi tới đó, dòng sông đỏ lờ chảy băng băng, tiếng nước réo hắt học tràn cả tới phía con tàu của tôi đương tiến.

- Cậu ơi! xuống boong đi. Đến bến rồi!

Tôi vội giữ tay nó:

- Hãy khoan! Chờ người ta lên vớt đi kéo chen lấn nhau nhỡ ngã thì khốn!  
Nước sông lại đương to.

Thằng bé lắc đầu:

-Không! không có việc gì đâu!

Hai chân nó cứ lăm lăm tràn bước. Tôi phải đi theo nó, len lỏi qua những người và gồng gánh kênh càng làm sây sát cả áo tôi.

- Cậu về đâu? Có gần Sinh Từ thì cho cháu theo với.

- Được! em ngồi xe với anh đến tận nơi!

Nó lắc đầu:

- Không! đi bộ thôi cậu ạ! đi bộ cho nó khỏe chân và cháu còn xem qua Hà Nội chứ.

Mấy cái xe trở đến, nhưng thằng bé nhất định níu giữ tôi, kéo tôi bước tràn qua những giọng mời chào vồn vã.

- Cậu ơi! Cháu đến nhà người quen chiều nay thì sáng mai cháu đến nhà cậu nhé. À nhà cậu ở đâu nhỉ để cháu tìm nào.

- Không! để anh lại đón không nhỡ em lạc mất!

- Không! cháu lạc sao được! Biết chữ mà tìm phố và số nhà thì còn lạc sao?

Tôi và đứa bé đã đi. Cái giọng nói giòn và sáng kia reo không ngớt bên tai tôi. Một cảm tưởng ngây ngô đã vùng dậy trong lòng tôi. Không phải là xuân hai mươi tuổi mà là mười ba tuổi, cùng một bạn nhỏ bắt đầu bước trong những rồn rập từng bừng mới lạ của sự sống, của cuộc đời, với một lòng phơi

phối ham và tin, quên tất cả.

Nguyễn Xuân